



Chương 1 Chế độ quản lý lưu trú-chế độ sổ bộ cơ bản trú dân • chế độ mã số định danh

Chương 2 Khi khẩn cấp • Thảm họa thiên tai

Phòng chống tội phạm và An toàn giao thông

Chương 3 Nhà ở

Chương 4 Y tế • Bảo hiểm xã hội

Chương 5 Mang thai • Sinh con • Nuôi
con • Gia đình

Chương 6 Lương hưu

Chương 7 Giáo dục

Chương 8 Tiền thuế

Chương 9 Điều kiện tuyển dụng • lao động

Chương 10 Giấy phép lái xe ô tô

Chương 11 Thông tin đời sống thường ngày

Chương 12 Nơi tư vấn

Chương 13 Danh sách uỷ ban hành chính thành phố, phường

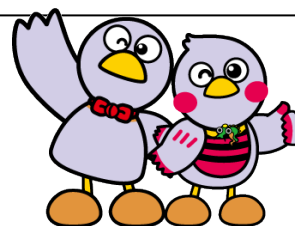
Chương 14 Giới thiệu tỉnh Saitama

Giới thiệu hoạt động của người nước
ngoài tại tỉnh Saitama” gồm 11 ngôn
ngữ

Tiếng Nhật, tiếng Anh, tiếng Trung Quốc,
tiếng Hàn Quốc, Tiếng Triều Tiên , tiếng
Tây Ban Nha, tiếng Bồ Đào Nha,
tiếngPhilippin, tiếng Việt và tiếng Thái,
tiếng Nepal , tiếng Indonesia

<http://www.pref.saitama.lg.jp/a0306/tabunkakyousei/seikatsu-guide.html>

Trang chủ phòng quốc tế ban đời sống
người dân tỉnh Saitama



Hình ảnh biểu trưng của tỉnh Saitama Kobaton • Saitamacchi

Khi gặp khó khăn, hãy liên hệ
Trung tâm tư vấn tổng hợp người nước ngoài Saitama

Tel : 048 – 833 - 3296

Thứ 2 ~ thứ 6 (Trừ ngày lễ, và lịch nghỉ cuối năm) 9:00~16:00、

<http://www.pref.saitama.lg.jp/a0306/tabunkakyousei/sogo-sodan.html>

• Đối ứng bởi 12 ngôn ngữ & 「tiếng Nhật giản đơn」

Tiếng Anh, tiếng Tây Ban Nha, tiếng Trung Quốc, tiếng Bồ Đào Nha, tiếng Hàn Quốc, Tiếng
Triều Tiên , tiếng Philippin, tiếng Thái, tiếng Việt, tiếng Indonesia, tiếng Nepal, tiếng Nga, và
tiếng Ukraina (Cần đặt lịch hẹn)

• Tư vấn đời sống (miễn phí) • Chế độ nhập cảnh • lao động • Luật pháp • Phúc lợi (miễn
phí) ※ Tư vấn trực tiếp (miễn phí) cần đặt lịch hẹn

• Phiên dịch qua điện thoại, về các vấn đề như: trường học, bệnh viện, nhà trẻ công lập và nhà trẻ
tư lập, khi gặp khó khăn trong vấn đề giao tiếp tiếng Nhật.

Hướng dẫn đời sống người nước ngoài tại tỉnh Saitama

Phát hành ngày 1 tháng 4 năm 2025

Ban quốc tế phòng đời sống người dân tỉnh Saitama

〒330-9301 Saitama shi, Urawa ku, Takasago 3-15-1

TEL 048-830-2717

<http://www.pref.saitama.lg.jp/soshiki/a0306/index.html>



Hình ảnh biểu trưng của tỉnh Saitama Kobaton-Saitamacchi

Hướng dẫn cuộc sống người nước ngoài tỉnh Saitama

Chương 1

Chế độ quản lý lưu trú • Chế độ sổ bộ cơ bản trú dân • Chế độ mã số định danh

- 1 Chế độ quản lý lưu trú
- 2 Chế độ sổ bộ cơ bản trú dân
- 3 Chế độ mã số định danh
- 4 Chế độ khác

Chương 2

Khi khẩn cấp • Thảm họa thiên tai Phòng chống tội phạm và An toàn giao thông

- 1 Nơi thông báo khi khẩn cấp
- 2 Quy định giao thông của Nhật
- 3 Tai nạn giao thông
- 4 Đối sách phòng chống tội phạm
- 5 Hỗ trợ người bị hại do tội phạm
- 6 Thiên tai

Chương 3

Nhà ở

- 1 Nhà của người dân cho thuê
- 2 Nhà của chính quyền cho thuê
- 3 Chuyển dọn nhà
- 4 Mua bất động sản

Chương 4

Y tế • Bảo hiểm xã hội

- 1 Chế độ bảo hiểm y tế
- 2 Chế độ bảo hiểm quốc dân (bảo hiểm khu vực)
- 3 Bảo hiểm sức khỏe (Bảo hiểm người lao động)
- 4 Kiểm tra sức khỏe đặc định
- 5 Tầm soát ung thư

- 6 Chế độ y tế cho người cao tuổi
- 7 Bảo hiểm điều dưỡng (chăm sóc người già)
- 8 Hướng dẫn cơ quan y tế
- 9 Cách đăng ký khám chữa bệnh ở bệnh viện
- 10 Nhập viện
- 11 Chế độ sau khi trưởng thành

Chương 5

Mang thai • Sinh con • Nuôi con • Gia đình

- 1 Trung tâm bảo vệ sức khỏe
- 2 Quản lý sức khỏe về Mang thai • Sinh con • Nuôi con • Trẻ em
- 3 Tiêm vacxin chủng ngừa
- 4 Trường mẫu giáo
- 5 Viện trẻ em (trẻ khoảng 1 tuổi) • Cơ sở bảo trợ trẻ em • Cơ sở hỗ trợ sinh sản/đời sống bà mẹ và trẻ em
- 6 Trợ giúp phí y tế trẻ nhỏ
- 7 Trợ cấp nhi đồng
- 8 Hỗ trợ trẻ em và gia đình
- 9 Văn phòng tư vấn trẻ em
- 10 Cơ sở hỗ trợ nuôi trẻ trong vùng
- 11 Trung tâm hỗ trợ gia đình
- 12 Hội quán trẻ em • Trung tâm trẻ em

Chương 6

Tiền lương hưu

- 1 Tiền lương hưu quốc dân
- 2 Bảo hiểm lương hưu phúc lợi

Chương 7

Giáo dục

- 1 Trường mầm non

- 2 Trường tiểu học/ trường trung học
- 3 Trường phổ thông
- 4 Trường hỗ trợ đặc biệt
- 5 Trường đại học/ trường dạy nghề

chuyên môn

- 6 Tiền học bổng
- 7 Học tiếng Nhật
- 8 Kỳ thi năng lực tiếng Nhật

Chương 8

Tiền thuế

- 1 Thuế thu nhập
- 2 Thuế cư trú dân
- 3 Các loại thuế điển hình khác

Chương 9

Điều kiện tuyển dụng •

lao động

- 1 Tư cách lao động
- 2 Tìm việc làm
- 3 Khi có khó khăn trong môi trường làm

việc

Chương 10

Giấy phép lái xe ô tô

- 1 Chuyển đổi giấy phép lái xe nước ngoài
- 2 Đổi giấy phép lái xe
- 3 Kỳ thi sát hạch cấp giấy phép lái xe
- 4 Thủ tục khi Giấy phép lái xe hết hạn hiệu lực
- 5 Thủ tục cấp đổi mới do thay đổi địa chỉ
- 6 Mua và đăng ký xe ô tô

- 7 Bảo hiểm xe ô tô

Chương 11

Thông tin đời sống thường ngày

- 1 Xử lý rác
- 2 Tổ dân phố, hội tự trị, hội trẻ em
- 3 Thói quen sinh hoạt của người Nhật
- 4 Giao thông
- 5 Ngân hàng
- 6 Hoạt động giao lưu quốc tế, hợp tác

quốc tế

- 7 Thăm quan
- 8 Thư viện
- 9 Bảo tàng mỹ thuật
- 10 Viện bảo tàng

Chương 12

Quầy tiếp nhận tư vấn

- 1 Tư vấn thông thường
- 2 Tư vấn chuyên môn

Chương 13

Danh sách uỷ ban hành chính phường, thành phố

Chương 14

Giới thiệu tỉnh Saitama

- 1 Địa chỉ uỷ ban hành chính phường, quận, thị xã (bản đồ)
- 2 Đặc trưng
- 3 Tình chị em thân hữu tương giao của 5 nước

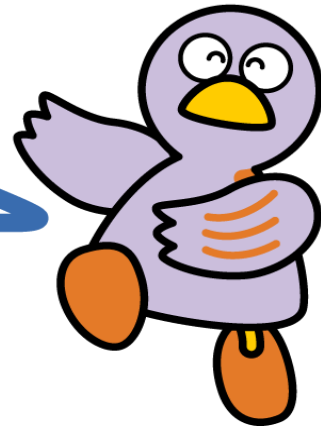
※ Thời điểm xác lập : Ngày 1 tháng 4 năm 2025

Có sự thay đổi về tên cơ sở, chế độ, tiền phí do sự thay đổi hiện trạng sau thời điểm này

※ Đối ứng của thông tin liên lạc, và nơi liên hệ trao đổi là tiếng Nhật, trừ khi có chú thích riêng.

CHƯƠNG 1

Chế độ quản lý lưu trú
Chế độ sổ bộ cơ bản trú dân
Chế độ mã số định danh cá nhân



Hình ảnh biểu trưng của tỉnh saitama Kobaton

- 1 **Chế độ quản lý lưu trú**
- 2 **Chế độ sổ bộ cơ bản cư trú dân ㊦**
- 3 **Chế độ mã số định danh cá nhân**
- 4 **Chế độ khác**

Khi người nước ngoài đặt chân vào Nhật, thì nhất thiết phải có hộ chiếu của chính phủ người đó cấp và được kiểm chứng (tức xin visa) tại Đại sứ quán Nhật (có một số trường hợp được miễn trừ).

Khi người nước ngoài nhập cảnh vào Nhật với tư cách không phải là “vi sa lưu trú ngắn hạn”, thì nếu nộp hồ sơ “Hồ sơ xin cấp giấy chứng nhận công nhận tư cách lưu trú” tại cục sở quản lý lưu trú nhập cảnh địa phương, Bộ trưởng bộ tư pháp sẽ xét duyệt tính hợp lý với các điều kiện nhập cảnh liên quan đến tư cách lưu trú trước, sau đó Giấy chứng nhận sẽ được cấp khi đáp ứng các điều kiện. Người nước ngoài sau khi nhận Giấy chứng nhận công nhận tư cách lưu trú sẽ nộp hồ lên Đại sứ quán Nhật khi nộp hồ sơ xin cấp visa.

Thời hạn lưu trú “zairyu kikan” hiển thị thời gian được phép lưu trú ở Nhật, được quyết định khi nhập cảnh. Thủ tục về lưu trú trong thời gian lưu trú tại Nhật sẽ được thực hiện tại các sở quản lý lưu trú nhập cảnh sở tại - quản lý nơi ở. Người sinh sống ở tỉnh Saitama sẽ tiến hành làm thủ tục tại Cục quản lý lưu trú xuất nhập cảnh Tokyo, hoặc tại Văn phòng địa phương Saitama thuộc Cục quản lý lưu trú xuất nhập cảnh Tokyo.]

※Ngoài các thủ tục ở trên phải làm trực tiếp tại quầy của cục lưu trú, thì cũng có thể nộp hồ sơ online không phải đến nộp trực tiếp.

Trang chủ Cục quản lý lưu trú xuất nhập cảnh

<https://www.moj.go.jp/isa/index.html>



Nơi tiếp nhận tư vấn • giải đáp

Cơ quan	Số điện thoại	Giao thông	Thời gian tiếp nhận	Ngôn ngữ hướng dẫn
Trung tâm thông tin tổng hợp lưu trú người nước ngoài	0570-013904 (IP、từ nước ngoài : 03-5796-7112)	Tokyo-to, Minato-ku, Minato-minami 5-5-30 Từ cửa Minatominami ga ShinagawaJR lên xe bus Shinagawa Futou Junkan	8:30~17:15 Thứ 2~Thứ 6 (trừ ngày lễ và lịch nghỉ tết)	Tiếng Nhật, tiếng Anh, tiếng Trung, tiếng Hàn, tiếng Tây Ban Nha, tiếng Việt, tiếng Philippin

Hướng dẫn đời sống người nước ngoài tỉnh Saitama

		xuống xe tại 「東京出入国在留管理局前」 URL : https://www.moj.go.jp/isa/consultation/center/index.html		, tiếng Nepal, tiếng Indonesia, tiếng Thái, tiếng Campuchia, tiếng Myanmar, tiếng Thổ Nhĩ Kỳ, tiếng Pháp, tiếng Sinhala, tiếng Urdu,
Trung tâm hỗ trợ lưu trú người nước ngoài (FRESC) ※ Tư vấn cá nhân theo lịch hẹn (gặp trực tiếp hoặc online)	03-5363-3025 ※Số chuyên dùng để đặt lịch hẹn Đặt qua trang Web 【tiếng Nhật】 https://www12.webcas.net/form/pub/fresc/yoyaku-jpn 【tiếng Anh】 https://www12.webcas.net/form/pub/fresc/yoyaku-eng	Tokyo to, Shinjuku ku, Yotsuya 1-6-1 Tháp Yotsuya tầng 13 URL : https://www.moj.go.jp/isa/suppo/fresc/fresc_2.1.html	9:00 ~ 17:00 Thứ 2~Thứ 6 (trừ ngày lễ và lịch nghỉ tết)	Tiếng Nhật giản đơn, tiếng Anh, tiếng Trung, tiếng Hàn, tiếng Việt, tiếng Nepal, tiếng Indonesia, tiếng Philippin, Tiếng Thái, tiếng Tây Ban Nha, tiếng Bồ Đào Nha ※Có thể đối ứng các ngôn ngữ khác. Vui lòng hỏi khi đặt lịch hẹn.
Cục quản lý lưu trú xuất nhập cảnh	0570—034259 (IP、từ nước ngoài : 03-5796-7234)	Tokyo-to, Minato-ku, Minatominami 5-5-30 Từ cửa Minatominami ga ShinagawaJR lên xe bus Shinagawa Futou Junkan xuống xe tại 「東京出入国在留管理局前」	9:00~16:00 Thứ 2~Thứ 6 (trừ ngày lễ và lịch nghỉ tết)	Tiếng Nhật,
Văn phòng địa phương Saitama thuộc Cục quản lý lưu trú xuất nhập cảnh Tokyo.	048-851-9671	Saitama ken Saitama shi Chuo ku Shimochiai 5-12-1 Lầu 1 Văn phòng tổng hợp pháp vụ 2 saitama Đi bộ khoảng 8 phút từ ga yonohonmachi saikyo sen	9:00~16:00 Thứ 2~Thứ 6 (trừ ngày lễ và lịch nghỉ tết)	Tiếng Nhật,
Trung tâm tư vấn tổng hợp người nước ngoài tỉnh saitama ※Khi gặp khó khăn do vấn đề tiếng Nhật tại cửa tiếp nhận của Cơ quan công cộng (như là Ủy ban nhân dân) thì hãy nhờ nhân viên gọi	048-833-3296	Saitama ken, Saitama shi, Urawa ku, Kita Urawa 5-6-5 Lầu 3 Văn phòng chính quyền Urawa tỉnh Saitama Đi bộ khoảng 10 phút từ ga Kita Urawa (cửa Tây) của tuyến Keihintohoku sen	9:00~16:00 Thứ 2~Thứ 6 (trừ ngày lễ và lịch nghỉ tết) ※Cần đặt hẹn trước khi muốn tư vấn trực tiếp về chế độ xuất nhập cảnh, lao động, luật pháp, phúc lợi.	Tiếng Nhật, tiếng Anh, tiếng Trung, tiếng Hàn-Triều Tiên, tiếng Tây Ban Nha, tiếng Philippin, Tiếng Thái Tiếng Việt、 Tiếng Indonesia, tiếng Nepal tiếng Nga, tiếng Ukraina (cần đặt lịch hẹn trước)

điện giúp, sẽ giới thiệu người thông dịch qua điện thoại				
Trung tâm chi viện tư vấn hỗ trợ người nước ngoài	03-3202-5535 và 03-5155-4039 (Dùng cả FAX)	Tokyo to, Shinjuku-ku, Kabuki cho 2-44-1 Lầu 11 Tokyoto kenkou Plaza 「Hygia」 Trong Plaza giao lưu đa văn hoá Shinjuku	9:00～16:00 Thứ 2～Thứ 6 (trừ ngày lễ, lịch nghỉ tết, và thứ 4 của tuần thứ 2, thứ 4 của tháng)	Tiếng Trung, tiếng Anh (Thứ 2～Thứ 6) Tiếng Bồ Đào Nha, Tiếng Tây Ban Nha (thứ 2, thứ 3, thứ 4) Tiếng Indonesia (Thứ 3) Tiếng Việt (thứ 2, thứ 4) Tiếng Philippin (thứ 6)

1 Chế độ quản lý lưu trú

(1) Tư cách lưu trú • Thời hạn lưu trú

Tư cách và thời hạn lưu trú được cấp khi nhập cảnh vào Nhật, được hiển thị trong hộ chiếu. Tư cách lưu trú được quy định theo bản đính kèm về quản lý Xuất nhập cảnh và luật xác định người tị nạn.

Ngoại trừ “Người có tư cách vĩnh trú”, “Người là vợ/chồng của người Nhật”, “Người là vợ/chồng của người có tư cách vĩnh trú” và “Người có tư cách định trú” thì không được thực hiện các hoạt động lao động ngoài hoạt động đã được công nhận trong tư cách lưu trú được cấp.

Khi muốn hoạt động lao động ngoài hoạt động đã được công nhận trong tư cách lưu trú được cấp, thì trước đó phải làm thủ tục xin cấp hoạt động ngoài tư cách. Khi làm việc mà không xin cấp phép thì sẽ bị xử phạt và cưỡng chế xuất cảnh.

Hơn nữa, thời hạn lưu trú chỉ có thể lưu trú tại Nhật theo nguyên tắc là trong thời gian được cấp phép, quá thời hạn trên sẽ không được phép lưu trú tại Nhật. Trường hợp muốn tiếp tục lưu trú tại Nhật sau khi hết hạn lưu trú thì phải xin gia hạn thời hạn lưu trú trước đó.

(2) Thẻ lưu trú

Thẻ lưu trú là thẻ được cấp dựa vào cấp phép cho việc lưu trú như, cấp phép nhập cảnh, cấp phép thay đổi tư cách lưu trú, cấp phép thay đổi thời hạn lưu trú đối với “người lưu trú trung dài hạn”.

“Người lưu trú trung dài hạn” là người nước ngoài lưu trú trung dài hạn ở nước Nhật, mang tư cách lưu trú theo luật nhập cảnh và không nằm trong các trường hợp từ ①～⑦ sau:

- 1 Người được cấp thời hạn lưu trú dưới “3 tháng”
- 2 Người được cấp tư cách lưu trú là “Lưu trú ngắn hạn”
- 3 Người được cấp tư cách lưu trú là “Ngoại giao” hoặc “Công vụ”
- 4 Người được cấp tư cách lưu trú là “Hoạt động đặc biệt”, như văn phòng Nhật Bản của Hiệp hội liên quan Đài Loan – Nhật Bản (Cử điểm đại diện kinh tế, văn hoá Đài Loan tại Nhật Bản) hoặc nhân viên hoặc thân nhân của nhân viên Phòng tổng đại diện thường trú Palestine tại Nhật Bản.
- 5 Người được cấp tư cách lưu trú là “Hoạt động đặc biệt” (người lưu trú tại Nhật với mục đích làm việc từ xa mang tính quốc tế -dân du mục kỹ thuật số và người hôn phối, con cái của người đó)
- 6 Người vĩnh trú đặc biệt (chú ý)

7 Người không có tư cách lưu trú

(Chú ý) Người có vĩnh trú đặc biệt là người được cấp “Chứng nhận người có tư cách đặc biệt”.

- Thủ tục tại cửa khẩu xuất nhập cảnh.

Tại Cảng hàng không ShinChitose, Cảng hàng không Narita, Cảng hàng không Haneda, Cảng hàng không Chuubu, Cảng hàng không Kansai, Cảng hàng không Hiroshima, Cảng hàng không Fukuoka, song song với việc đóng dấu cấp phép nhập cảnh lên hộ chiếu, đối với những người lưu trú trung dài hạn dưới sự cấp phép nhập cảnh sẽ được cấp thẻ lưu trú.

Trường hợp nhập cảnh từ cửa khẩu xuất nhập cảnh khác, người có tư cách lưu trú trung dài hạn sẽ được cấp và gửi thẻ lưu trú theo đường bưu điện sau khi nộp đơn khai báo tạm trú ở Ủy ban hành chính quận, huyện, thị xã

- Thủ tục ở Ủy ban hành chính xã, huyện, thị xã.

Người mới đến Nhật, hoặc chuyển nơi ở hãy tiến hành các thủ tục dưới đây tại Ủy ban hành chính xã, quận, thị xã. Nộp đơn này có thể thực hiện cùng lúc cho cả Đơn chuyển đến tạm trú và Đơn chuyển nơi ở mới theo chế độ sổ bộ cơ bản trú dân.

Người mới đến Nhật

Người được cấp thẻ lưu trú tại cửa khẩu xuất nhập cảnh, trong vòng 14 ngày kể từ ngày quyết định nơi ở, mang theo thẻ lưu trú tới Ủy ban hành chính quận, huyện, thị xã nơi mình sống nộp đơn.

Người chuyển nơi ở mới

Người có tư cách lưu trú trung dài hạn, khi thay đổi nơi ở mới, trong vòng 14 ngày kể từ ngày chuyển đến nơi ở mới, mang theo thẻ lưu trú tới Ủy ban hành chính quận, huyện, thị xã nơi mình sống theo địa chỉ mới nộp đơn.

- Thủ tục tại Sở quản lý lưu trú xuất nhập cảnh địa phương

Nộp đơn (thay đổi) ngoài nơi mình ở

Khi nộp đơn, giấy xin phép phải mang theo hộ chiếu, ảnh chứng minh, và thẻ lưu trú. Trên nguyên tắc, thẻ mới sẽ được cấp tính theo ngày nộp đơn, giấy xin phép.

① Đơn xin thay đổi họ tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, quốc tịch-quê quán
Trường hợp thay đổi họ tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, quốc tịch-quê quán thì phải nộp hồ sơ trong vòng 14 ngày sau khi phát sinh việc thay đổi họ, và quốc tịch, quê quán.

② Đơn xin gia hạn thời hạn hiệu lực của thẻ lưu trú

Người có tư cách vĩnh trú và người có thẻ lưu trú không dán ảnh chưa đủ 16 tuổi phải làm đơn xin gia hạn thời hạn hiệu lực của thẻ lưu trú trước khi hết thời hạn hiệu lực.

③ Đơn xin cấp phát lại thẻ lưu trú

Trường hợp làm mất thẻ lưu trú, bị trộm, hư hỏng hoặc bị vấy bẩn thì làm đơn xin cấp lại.

Nộp đơn liên quan đến người hôn phối • cơ quan làm việc

Những trường hợp nộp đơn trực tiếp tại quầy sau đây phải mang theo thẻ lưu trú. Có thể nộp đơn theo cách gửi qua đường bưu điện đến Cục quản lý lưu trú xuất nhập cảnh Tokyo, hoặc nộp đơn điện tử thông qua cổng điện tử của tổng cục quản lý lưu trú xuất nhập cảnh. Không được cấp thẻ lưu trú mới kể cả khi nộp đơn này.

- ① Nộp đơn về cơ quan làm việc

Trong số những người lưu trú với tư cách trung dài hạn, người có tư cách lưu trú là tư cách lao động như “Kỹ thuật • Tri thức nhân văn • Nghiệp vụ quốc tế” (trừ nghệ thuật, tôn giáo, truyền thông) và người có tư cách học tập như “du học”, nếu phát sinh các vấn đề như cơ quan trực thuộc (Công ty, trường học) thay đổi tên, địa chỉ, biến mất, tách ra (do hết hợp đồng), hoặc chuyển công ty, trường học khác phải nộp đơn trong vòng 14 ngày.

- ② Nộp đơn liên quan đến người hôn phối

Trong số những người lưu trú với tư cách trung dài hạn, người có tư cách lưu trú là “Đoàn tụ gia đình”, “Kết hôn với vợ/chồng người Nhật” “Kết hôn với người có tư cách vĩnh trú”, trong

trường hợp ly hôn với người hôn phối, hoặc người đó chết thì trong vòng 14 ngày phải nộp đơn.

Thẩm tra lưu trú

Những trường hợp sau đây phải làm đơn xin cấp phép. Việc cấp phép sẽ tốn vài ngày. Việc làm đơn cho những trường hợp ①③④⑦, nếu được cấp phép thì người có tư cách lưu trú trung dài hạn sẽ được cấp thẻ lưu trú mới, mà không đóng dấu trong hộ chiếu (ngoài những trường hợp lưu trú trung dài hạn thì sẽ đóng dấu trong hộ chiếu)

① Thay đổi tư cách lưu trú

Khi muốn thay đổi tư cách lưu trú để thực hiện một mục đích khác, khác với mục đích lưu trú hiện tại

(Ví dụ: du học sinh sau khi tốt nghiệp muốn làm việc tại Nhật)

② Cấp phép hoạt động ngoài tư cách

Khi có tư cách lưu trú mà muốn hoạt động kinh doanh tìm kiếm thu nhập, hoặc nhận lương ngoài hoạt động được công nhận trong tư cách lưu trú hiện có (Phải xin cấp phép trước).

③ Lấy tư cách lưu trú

Khi người nước ngoài sinh ra ở Nhật, hoặc người Nhật nhưng đã trở thành người nước ngoài tại Nhật, lưu trú quá 60 ngày (phải nộp đơn trong vòng 30 ngày kể từ ngày sinh ra, hoặc ngày trở thành người nước ngoài).

④ Gia hạn thời hạn lưu trú

Khi thời hạn lưu trú hiện tại bị hết mà muốn kéo dài thêm thời hạn để hoạt động giống với tư cách hoạt động hiện tại (Nhận hồ sơ trước 3 tháng tính từ ngày hết hạn lưu trú).

⑤ Giấy chứng nhận tư cách lao động

Là giấy chứng nhận người nước ngoài có thể được hoạt động việc làm những loại nào. Tuy nhiên, người nước ngoài có thể làm việc ở Nhật hay không, được quyết định bởi loại tư cách lưu trú và có được cho phép hoạt động ngoài tư cách lưu trú hay không, vì vậy bản thân giấy chứng nhận tư cách lưu trú không phải là giấy cho phép hoạt động việc làm. Mặt khác, người nước ngoài không có giấy chứng nhận tư cách lao động, không hẳn là không thể thực hiện hoạt động động việc làm.

⑥ Cấp phép tái nhập cảnh

Trường hợp xuất cảnh khỏi Nhật tạm thời trong thời hạn lưu trú được công nhận, thì phải làm thủ tục xin “Cấp phép tái nhập cảnh” trước. Nếu làm thủ tục xin cấp phép tái nhập cảnh trước đó, thì khi quay trở lại Nhật sẽ được miễn bước thẩm tra thông thường cần thiết, và được xem là người tiếp tục mang tư cách và thời hạn lưu trú hiện tại. Thời hạn hiệu lực cho phép nhập cảnh tối đa là 5 năm (người vĩnh trú đặc biệt là 6 năm).

Nếu có hộ chiếu và thẻ lưu trú (hoặc giấy chứng nhận người có tư cách vĩnh trú đặc biệt) còn hiệu lực mà tái nhập cảnh trong vòng 1 năm (trường hợp sau khi xuất cảnh trong vòng 1 năm quay lại thì thời hạn lưu trú sẽ tính đến thời hạn đó, người có tư cách vĩnh trú đặc biệt thì được trong vòng 2 năm tính từ ngày xuất cảnh) thì được cho phép tái nhập cảnh theo chế độ “Minashi sainyukoku kyoka”.

⑦ Cấp phép vĩnh trú

Trường hợp có nguyện vọng vĩnh trú tại Nhật

2 Chế độ sổ bộ cơ bản trú dân

Vào ngày 9 tháng 7 năm 2012, chế độ sổ bộ cơ bản trú dân dành cho người nước ngoài được

đưa vào áp dụng lần đầu.

Sổ bộ cơ bản trú dân là sự tập hợp phiếu cư dân của từng hộ gia đình, được ghi đầy đủ thông tin như họ tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, địa chỉ, là cơ sở xử lý nghiệp vụ dùng để cung cấp các dịch vụ hành chính. Thủ tục liên quan đến sổ bộ cơ bản trú dân sẽ tiến hành tại các Ủy ban hành chính phường, quận, thị xã. Thông tin chi tiết vui lòng liên hệ phường, quận, thị xã nơi mình sinh sống.

(1) Phiếu cư trú dân

Người nằm trong 4 phân vùng được ghi trong bảng dưới đây thì sẽ được phường, xã, quận huyện nơi mình sống làm phiếu cư trú dân (trừ trường hợp du lịch, và lưu trú ngắn hạn).

Bản sao phiếu cư trú dân sẽ được cấp tại Ủy ban hành chính phường xã, quận, huyện, nó là giấy chứng nhận thay thế cho giấy chứng nhận thông tin chi tiết kê khai trên bản gốc đăng lục thông tin người nước ngoài, có thể sử dụng để làm nhiều loại thủ tục.

① Thông tin chi tiết của người đó với người Nhật.

Chẳng hạn như thông tin về họ tên, họ tên chủ hộ và mối quan hệ với chủ hộ, ngày tháng năm sinh, giới tính nam nữ, địa chỉ, bảo hiểm y tế quốc dân, và tiền lương hưu...,

② Thông tin chi tiết địa chỉ của cư trú dân người nước ngoài

Các thông tin chi tiết như quốc tịch, quê quán, ngày tháng năm trở thành cư trú dân người nước ngoài tương ứng với bảng bên dưới.

※ Trong luật đăng lục người nước ngoài thì không hiển thị thông tin như nơi sinh, nghề nghiệp, số hộ chiếu, địa chỉ, nơi ở tại quốc gia thuộc nơi người đó mang quốc tịch, có đăng lục trong Bản khai chi tiết hạng mục đăng lục trên phiếu cư trú dân.

Phân khu đối tượng	Nội dung của người thuộc đối tượng	Hạng mục kê khai
Người có tư cách lưu trú trung dài hạn (Đối tượng được cấp thẻ lưu trú)	Người nước ngoài không thuộc các trường hợp: người nước ngoài có thời hạn lưu trú dưới 3 tháng, người có tư cách lưu trú ngắn hạn, ngoại giao, công vụ.	- Tư cách lưu trú, thời hạn lưu trú, ngày hết hạn lưu trú, số thẻ lưu trú được ghi trong thẻ lưu trú. - Người có tư cách lưu trú trung dài hạn
Người có tư cách vĩnh trú đặc biệt (Đối tượng được cấp Giấy chứng nhận vĩnh trú đặc biệt)	Người có tư cách vĩnh trú đặc biệt được cấp theo luật đặc biệt xuất nhập cảnh.	- Số giấy chứng nhận người có tư cách vĩnh trú đặc biệt được ghi trong Giấy chứng nhận người có tư cách vĩnh trú đặc biệt. - Là người có tư cách vĩnh trú đặc biệt.
Người được bảo trợ tạm thời hoặc người lưu trú tạm thời	Theo quy định của luật nhập cảnh người nước ngoài được cấp phép nhập cảnh để được bảo trợ, người nước ngoài sau khi tiến hành thủ tục xin tị nạn sẽ được lưu trú tạm thời.	- Thời hạn được phép vào Nhật ghi trên giấy cấp phép được bảo trợ, hoặc thời hạn lưu trú tạm thời ghi trong Giấy cho phép tị nạn tạm thời - Là người được cấp phép thuộc trường hợp được bảo trợ tạm thời, hoặc tị nạn tạm thời.
Người lưu trú trong quá trình sinh con, hay người lưu trú do mất quốc tịch.	Người là người nước ngoài sinh đẻ hoặc người lưu trú do mất quốc tịch Nhật Bản (Được lưu trú trong vòng 60 ngày kể từ ngày phát sinh sự vụ mà không cần có tư cách lưu trú)	Người lưu trú trong quá trình sinh con, hay người lưu trú do mất quốc tịch

(2) Thủ tục của chế độ sổ bộ cơ bản trú dân

① Khi nhập cảnh

Sau khi nhập cảnh vào Nhật, trường hợp tiếp tục sống lâu dài, trong vòng 14 ngày kể từ ngày dọn đến nơi ở mới phải tiến hành thủ tục xin khai báo tạm trú ở Ủy ban phường, quận thị xã đó.

② Khi chuyển đi

Trước khi dọn đi phải đến Ủy ban phường, quận thị xã làm thủ tục khai báo chuyển đi để xin giấy chứng nhận chuyển đi.

Sau khi chuyển đến nơi ở mới, trong vòng 14 ngày kể từ ngày chuyển tới phải nộp giấy chứng nhận chuyển đi cho Ủy ban phường xã, quận huyện nơi mình chuyển đến để làm thủ tục xin khai báo tạm trú (chuyển vào).

③ Khi xuất cảnh

Trường hợp xuất cảnh, ngay cả khi có phép tái nhập cảnh thì trên nguyên tắc vẫn phải làm thủ tục chuyển đi.

(3) Thẻ sổ bộ cơ bản trú dân

Từ tháng 1 năm 2016 thẻ mã số định danh cá nhân mới bắt đầu được phát hành.

Vì thế, việc phát hành thẻ sổ bộ cơ bản trú dân đã kết thúc vào tháng 12 năm 2015. Tuy nhiên, Người đã được cấp thẻ sổ bộ cơ bản trú dân vẫn có thể sử dụng cho đến khi hết hạn thời hạn hiệu lực của thẻ đó.

Hơn nữa, khi làm thủ tục nhận thẻ mã số định danh, thì phải trả lại thẻ sổ bộ cơ bản trú dân cho Ủy ban phường, quận thị xã nơi mình sống dù thẻ vẫn còn thời hạn hiệu lực.

※ Thông tin về thẻ Mã số định danh vui lòng xem tại “3. Chế độ mã số định danh”.

3 Chế độ mã số định danh

Vào ngày 5 tháng 10 năm 2015, đã bắt đầu chế độ mã số bảo hiểm xã hội, thuế (gọi tắt là mã số định danh).

Mã số định danh là mã số gồm 12 chữ số cố định mà mỗi người chỉ có 1 mã. Là vật cần thiết để cơ quan hành chính, hoặc nơi làm việc dùng cho việc tiến hành thủ tục bảo hiểm xã hội, thuế. Mã số định danh được cấp phát cho người Nhật và cư trú dân người nước ngoài có phiếu cư trú dân.

(1) Thủ tục liên quan đến chế độ mã số định danh

① Thông báo mã số định danh

Trường hợp đã đăng lục trú dân kể từ sau ngày 25 tháng 5 năm 2020 trở đi, trên mặt giấy có ghi mã số định danh gọi là “kojin bango tsuchisho – giấy thông báo mã số định danh cá nhân”, sẽ được gửi qua đường bưu điện, vào địa chỉ được ghi trong phiếu cư trú dân được lập trong Chế độ sổ bộ cơ bản trú dân.

Vì thế, nếu địa chỉ nơi ở thực tế khác với địa chỉ được ghi trong phiếu cư trú dân, có khả năng sẽ không nhận được giấy thông báo mã số định danh cá nhân. Trường hợp này hãy liên hệ với cổng tiếp dân của Ủy ban hành chính phường xã, quận huyện nơi mình sống.

Giấy thông báo mã số định danh cá nhân là tờ thông báo được gửi để thông báo mã số định danh của bạn.

Hãy lưu ý ví nó không thể dùng như “Giấy tờ chứng minh mã số định danh”.

※ “Thẻ thông báo” đã được thay bằng “Giấy thông báo mã số định danh cá nhân” từ ngày 25 tháng 5 năm 2020

② Sử dụng mã số định danh

Cung cấp mã số định danh cho công ty để thực hiện các thủ tục thuế như lập bảng thống kê

tổng thu nhập đã đóng thuế, thủ tục bảo hiểm xã hội. Cung cấp mã số định danh cho cơ quan hành chính vì rất cần thiết cho các thủ tục trợ cấp phúc lợi.

Ngoài ra, cung cấp mã số định danh cho công ty bảo hiểm, chứng khoán vì nó cần cho việc thực hiện thủ tục thuế như là tạo lập bản yêu cầu về thuế theo luật định.

(2) Lưu ý khi sử dụng mã số định danh

Nghiêm cấm các hành vi như sử dụng mã số định danh của người khác, thu thập mã số định danh, trừ việc thực hiện các thủ tục liên quan đến bảo hiểm xã hội, thuế được pháp luật quy định. Không được bắt cần cung cấp mã số định danh của mình cho người khác, trừ trường hợp cần thiết. Ngoài ra, việc sử dụng thủ đoạn bất chính để lấy cắp mã số định danh của người khác là hành vi vi phạm pháp luật và sẽ bị xử phạt theo luật định.

(3) Thẻ mã số định danh (mã số cá nhân)

① Cách sử dụng thẻ mã số định danh

Cư trú dân người nước ngoài được cấp mã số định danh và có thể làm thủ tục xin cấp thẻ mã số định danh. Trên Thẻ mã số định danh, ngoài các thông tin được ghi trong phiếu cư dân như họ tên, địa chỉ, ngày tháng năm sinh, giới tính, còn có ghi thêm mã số định danh và dán ảnh chứng minh, do đó có thể dùng làm giấy tờ tùy thân.

Hơn nữa, thẻ mã số định danh cá nhân là thẻ chip điện tử IC có chức năng bảo mật ưu việt, nên có thể sử dụng khi làm các thủ tục hành chính điện tử như hồ sơ báo cáo thuế...

Mặt khác, ngoài các mục được hiển thị trên bề mặt của thẻ mã số định danh, các mục được ghi trong chip điện tử IC bị giới hạn trong giấy chứng nhận điện tử sử dụng làm thủ tục online, các thông tin cá nhân mang tính riêng tư cao như thu nhập sẽ không hiển thị.

② Phương pháp thủ tục xin cấp thẻ mã số định danh

Để được cấp thẻ mã số định danh, có hai phương pháp là dán ảnh vào tờ đơn đính kèm trong phong bì “thông báo mã số định danh cá nhân” để thông báo mã số định danh của bưu điện, và gửi qua bưu điện hoặc sử dụng điện thoại smartphone và máy tính để làm thủ tục theo phương pháp online.

Thông tin cụ thể vui lòng liên hệ theo bảng dưới đây



Nơi tiếp nhận tư vấn-giải đáp

Tên	Số điện thoại	Thời gian tiếp nhận	Ngôn ngữ hướng dẫn
Đường dây gọi free dial tổng hợp mã số định danh (về chế độ mã số định danh, công thông tin mã số định danh)	0120-0178-26	Ngày thường 9:30~20:00 Ngày thứ 7, chủ nhật và ngày lễ 9:30~17:30 ※Tiếp nhận giải quyết 24 giờ 365 ngày về việc tạm ngưng sử dụng do mất, hay bị trộm.	Tiếng Nhật
Đối ứng tiếng nước ngoài thẻ mã số định danh (Chế độ mã số định danh, thủ tục hành chính điện tử thông qua thẻ định danh...)	0120-0178-26 (Miễn phí)	Ngày thường 9:30~20:00 Ngày thứ 7, chủ nhật và ngày lễ 9:30~17:30 (Trừ kỳ nghỉ tết từ ngày 29/12 đến ngày 3/1 của năm kế tiếp)	Tiếng Anh, tiếng Trung, tiếng Hàn, tiếng Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha, tiếng Việt, tiếng Thái, tiếng Indonesia, tiếng Philippin, tiếng Nepal
Thẻ mã số định danh, giấy chứng nhận điện tử, giấy thông báo mã số định danh cá nhân, thẻ thông báo, bị tạm khoá do mất, trộm.	0120-0178-27 (Miễn phí)	24 giờ ※Từ 20:00 đến 8:30 sáng ngày hôm sau là thời gian tiếp nhận giải quyết về việc tạm ngưng sử dụng do mất, hay bị trộm điện thoại có đăng tải thẻ định danh và giấy chứng nhận điện tử.	Tiếng Anh, tiếng Trung, tiếng Hàn, tiếng Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha

		9 : 00 ~ 18 : 00	tiếng Thái, tiếng Nepal, tiếng Indonesia, tiếng Việt, tiếng Philippin
--	--	------------------	--

Trang chủ giới thiệu về chế độ mã số định danh

(Cơ quan hệ thống thông tin đoàn thể công ích địa phương Trang chủ tổng hợp thẻ My number) .

<https://www.kojinbango-card.go.jp/>

(Tiếng Nhật, Tiếng Anh, tiếng Trung, tiếng Hàn, tiếng Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha)

※ Chọn ngôn ngữ ở phía trên bên phải màn hình

4 Chế độ khác

(1) Người nước ngoài lấy quốc tịch Nhật

① Đổi quốc tịch

Người nước ngoài xin đổi quốc tịch tại bộ trưởng pháp vụ, sau khi được bộ trưởng cấp phép thì có thể lấy quốc tịch Nhật.

② Lấy quốc tịch

Người nước ngoài dưới 18 tuổi sau khi sinh được người Nhật thừa nhận, người nước ngoài dưới 18 tuổi có địa chỉ ở Nhật nhưng đã mất quốc tịch Nhật do không lưu giữ quốc tịch Nhật, tùy theo việc nộp đơn “Đơn xin nhận quốc tịch” cho Bộ trưởng tư pháp, có thể lấy quốc tịch Nhật.

(2) Lựa chọn quốc tịch

Người có quốc tịch Nhật và quốc tịch nước ngoài (mang hai quốc tịch) phải lựa chọn một trong hai quốc tịch cho đến trước năm 20 tuổi (nếu mang 2 quốc tịch sau 18 tuổi, thì trong vòng 2 năm kể từ ngày mang 2 quốc tịch). Nếu không lựa chọn quốc tịch thì có thể bị mất quốc tịch Nhật.



Nơi tiếp nhận tư vấn-giải đáp

Thủ tục xin đổi quốc tịch và lấy quốc tịch của người nước ngoài sinh sống trong tỉnh Saitama, được giải quyết ở ban quốc tịch Cục tư pháp địa phương Saitama.

Việc tư vấn theo lịch hẹn. Cần gọi điện để đặt lịch hẹn trước.

Ban quốc tịch Cục pháp vụ địa phương Saitama

Tel 048—851—1000 (Số đại diện) Bấm phím 「5」 → 「2」

Địa chỉ: Saitama shi, Chuoh ku, Shinmochiai 5-12-1

Văn phòng tổng hợp pháp vụ 2 saitama

Tiếp nhận Thứ 2 ~ thứ 6 (trừ ngày lễ) từ 9:00 ~ 17:00

Trang chủ giới thiệu về quốc tịch (Trang chủ pháp vụ, tiếng Nhật)

https://houmukyoku.moj.go.jp/homu/static/goannai_index_kosekikokuseki.html

https://houmukyoku.moj.go.jp/saitama/category_00005.html (Trang chủ Cục pháp vụ địa phương Saitama, tiếng Nhật)

(3) Chế độ hộ tịch

Ở Nhật, chế độ hộ tịch được xem như chứng minh pháp lý, có kê khai thông tin liên quan đến bản thân như ngày sinh, ngày mất, kết hôn của cá nhân. Trong trường hợp người nước ngoài kết hôn với người Nhật, thì cần phải nộp đơn. Thông tin trong đơn nộp sẽ được đăng lục, lưu trữ, nó trở thành tư liệu chứng minh về bản thân người đó.

Các loại đơn từ	Nơi làm thủ tục	
Giấy khai sinh	Phòng quản lý hộ tịch uỷ ban hành chính phường quận, thị xã	Thời hạn nộp đơn, và giấy tờ cần thiết vui lòng liên hệ uỷ ban hành chính nơi mình sống
Giấy khai tử		
Giấy kết hôn		
Giấy ly hôn		

Khi tiến hành thực hiện thủ tục này, thì phải làm cả thủ tục ở Đại sứ quán nơi mình mang quốc tịch và Cơ quan quản lý lưu trú xuất nhập cảnh. Thông tin chi tiết vui lòng liên hệ Đại sứ quán nơi mình mang quốc tịch và Cơ quan quản lý lưu trú xuất nhập cảnh.

(4) Đăng ký con dấu

Ở Nhật, con dấu thường được sử dụng thay cho chữ ký. Con dấu được đăng ký ở uỷ ban hành chính gọi là “con dấu chính chủ”. Giấy chứng nhận con dấu đó là con dấu chính chủ được gọi là “Giấy chứng nhận đăng ký con dấu”. Ở Nhật, khi làm hợp đồng liên quan đến quyền lợi, thì phải có con dấu chính chủ và giấy chứng nhận đăng ký con dấu.

① Hồ sơ đăng ký con dấu

Người trên 15 tuổi có tên trong sổ bộ cơ bản trú dân (ngoại trừ người không có năng lực tự chủ) có thể nộp hồ sơ.

Con dấu, nhiều nơi quy định độ lớn trong con dấu hình chính phương là trên 8mm dưới 25mm, nhưng độ lớn này là khác nhau theo mỗi vùng vì thế phải xác nhận với Uỷ ban hành chính nơi mình sống.

Tên người đăng ký con dấu phải là tên được ghi trong phiếu cư trú dân (trường hợp có ghi tên thường gọi trong phiếu cư dân thì cả tên và tên thường gọi). Mỗi người chỉ được đăng ký 1 con dấu. Thủ tục khi muốn đăng ký con dấu, cần có thẻ lưu trú và con dấu muốn đăng ký. Con dấu không có đầy đủ hay chỉ có một phần tên, tên gọi thông thường, và là vật có chất liệu dễ biến dạng như cao su thì không được đăng ký.

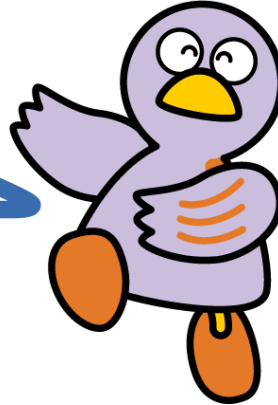
Con dấu chỉ đăng ký ở Uỷ ban hành chính nơi mình sống, nên khi chuyển đến nơi ở mới cần làm thủ tục đăng ký lại.

② Chứng nhận đăng ký con dấu

Khi làm thủ tục đăng ký con dấu thì sẽ được cấp Giấy đăng ký con dấu. Khi làm thủ tục xin cấp Giấy chứng nhận đăng ký con dấu cần phải mang theo giấy này.

Chương 2

Khi khẩn cấp • Thảm hoạ thiên tai
Phòng chống tội phạm và An toàn
giao thông



Hình ảnh biểu trưng của tỉnh saitama Kobaton

- 1 Nơi thông báo khi khẩn cấp
- 2 Quy định giao thông ở Nhật
- 3 Tai nạn giao thông
- 4 Phương pháp phòng chống tội phạm
- 5 Hỗ trợ người bị hại do tội phạm
- 6 Thiên tai

1 Nơi thông báo khi khẩn cấp

(1) Trường hợp bị thương, bệnh nguy cấp, hoặc cháy – Gọi số 119

Khi gọi xe cứu thương và xe cứu hoả qua điện thoại thì gọi thông báo cho phòng cháy chữa cháy là số 119. Khi điện thoại được kết nối, thì nói rõ nội dung tai nạn là cứu hoả hay cứu thương, nói rõ địa chỉ của hiện trường, tên của dấu hiệu để nhận biết ở gần đó, họ tên người gọi điện thông báo, số điện thoại.

Trường hợp sử dụng xe cấp cứu sẽ được miễn phí tiền chuyên chở tới cơ quan y tế, nhưng phải tự chi trả chi phí điều trị cho cơ quan y tế đó. Do vậy phải chuẩn bị thẻ bảo hiểm và tiền mặt sẵn.

Xe cấp cứu là xe dùng để chở những trường hợp khẩn cấp như bị thương hoặc bệnh khẩn. Ngoài trường hợp khẩn cấp, thì vui lòng sử dụng phương tiện khác như taxi. Trường hợp không biết nên đến bệnh viện nào thì gọi vào số máy (#7119 hoặc 048-824-4119) để được hướng dẫn 24 giờ về các cơ quan y tế (ngoại trừ khoa răng, khoa ngoại vòm họng, khoa thần kinh) (Tiếng Nhật)

Ngoài ra, Sở cứu hoả sẽ giới thiệu dịch vụ chuyên chở người bệnh thông thường đã được bộ phòng chống cứu hoả cấp phép đi nhập viện hoặc khám bệnh (có tính phí).

Ví dụ khi gọi báo 119

Khi báo cháy : 「Báo cháy」 「○○ đang cháy」

Khi cấp cứu : 「Vui lòng cho xe cấp cứu。」

「Có người bị thương do tai nạn giao thông (nói cụ thể như là bị kéo lê ,hay bị ,...)

「Vui lòng cho xe cấp cứu」

「Có người bệnh nguy cấp (nói cụ thể như là bị hôn mê...)」

Sau đó

Địa chỉ : 「Địa chỉ là...。 Số điện thoại làGần đây có ...」

Thông tin người gọi báo : 「Tên tôi là....。」

(2) Cảnh sát-110

Khi bị trộm cắp, gặp tai nạn, hay cần thông báo khẩn cấp cho cảnh sát thì gọi vào số 110.

Sau khi được nối máy, đầu tiên, phải nói là tai nạn giao thông hay vụ án, có người bị thương hay không, Phát sinh khi nào (mấy phút trước?), địa chỉ ở đâu (địa chỉ hoặc dấu hiệu nhận biết hiện trường), kẻ trộm (đối tượng) thế nào. Sau đó, Cảnh sát sẽ lần lượt hỏi tên của người thông báo, số điện thoại, hãy bình tĩnh trả lời.

Ví dụ khi gọi báo 110

Tai nạn giao thông hay vụ án : 「Tôi gặp vụ trộm (cướp giật). Không ai bị thương」

Phát sinh lúc mấy giờ : 「Khoảng 3 phút trước」

Địa điểm ở đâu : 「Ở ... Gần đây có bưu điện」

Tội phạm thế nào : 「Tội phạm gồm nhóm 2 người đi xe máy màu
...chạy trốn về hướng ga....」

Thông tin người gọi báo : 「Tên tôi là...Số điện thoại là...」

(3) Gọi báo từ điện thoại công cộng (trường hợp khẩn cấp được miễn phí)

① Điện thoại công cộng màu xanh lá

Nếu điện thoại có nút gọi báo dùng khi khẩn cấp màu đỏ thì

Nhấc ống nghe lên và nhấn nút gọi báo dùng khi khẩn cấp màu đỏ. Tiếp đó gọi vào số 110 hay số 119.

Nếu điện thoại không có nút gọi báo dùng khi khẩn cấp màu đỏ thì

Nhấc ống nghe lên, gọi vào số 110 hay số 119.。

② Điện thoại công cộng màu xám :

Nhấc ống nghe lên, gọi vào số 110 hay số 119

(4) Ứng dụng 110, Mail • FAX của số cảnh sát 110

Người gặp khó khăn trong việc gọi báo cho cảnh sát 110 do giọng nói, do gặp vấn đề về thính giác, thì có thể sử dụng điện thoại để báo cho cảnh sát bằng ngôn từ hoặc hình ảnh.

1. Tìm kiếm ứng dụng “Ứng dụng 110 ban” trên hệ thống ứng dụng 110 ban, và tải về.

2. Mail <http://saitama110.jp/>

3. Số Fax: 0120 – 264 – 110 (số gọi miễn phí.)

Cục pháp vụ địa phương Saitama

2 Quy định giao thông ở Nhật

(1) Quy định giao thông cơ bản

- Người đi bộ đi về phía bên phải, phương tiện lưu thông như xe đạp, xe hơi đi về phía bên trái.
- Người đi bộ và phương tiện lưu thông, thì sẽ ưu tiên người đi bộ.
- Lưu thông theo biển báo và đèn tín hiệu giao thông.
- Khi có sự điều tiết, hướng dẫn của cảnh sát thì phải tuân theo cảnh sát.

(2) Quy định cơ bản dành cho người đi bộ

- Ở phần đường có phân làn dành cho người đi bộ và làn dành cho phương tiện tham gia giao thông thì phải đi vào phần làn đường dành cho người đi bộ.
- Ở phần đường không có làn đường dành cho người đi bộ, vạch kẻ đường thì hãy đi về phía ngoài cùng bên phải.
- Tại ngã tư có trang bị đèn tín hiệu giao thông thì tuân theo tín hiệu.
- Khi băng qua đường tại nơi không có đèn tín hiệu giao thông, hãy giơ tay lên cao làm tín hiệu xin qua đường.
- Hãy qua đường sau khi đã quan sát kỹ trái phải, xác nhận đủ an toàn.
- Buổi tối nên cẩn thận gắn (mang theo) thiết bị phản quang, mặc đồ sáng màu.

(3) Quy định cơ bản dành cho xe đạp

- Xe đạp là xe cơ giới, theo nguyên tắc phải lưu thông về bên trái làn đường dành cho phương tiện giao thông.
- Trường hợp bất khả kháng phải lưu thông trên làn đường dành cho người đi bộ, phải ưu tiên cho người đi bộ và đi sát gần với làn đường dành cho phương tiện lưu thông.
- Ở phần đường có phân làn cho phép xe đạp và người đi bộ thì vẫn phải ưu tiên cho người đi bộ và đi sát gần với làn đường dành cho phương tiện lưu thông.
- Tại ngã tư phải tuân theo đèn tín hiệu, tạm dừng xe, xác nhận an toàn từ xung quanh rồi mới lưu thông.
- Bật đèn xe khi lưu thông buổi tối
- Nghiêm cấm hành vi uống rượu khi lái xe
- Hãy đội nón bảo hiểm để bảo vệ.
- Mua bảo hiểm tai nạn xe đạp

※Theo điều lệ của tỉnh Saitama việc mua bảo hiểm tai nạn xe đạp là nghĩa vụ.

<https://www.pref.saitama.lg.jp/a0311/jitensya/jitensyajyourei.html>

(4) Quy định cơ bản cho xe có động cơ

- Người không có bằng lái không được lái xe
- Người uống rượu không được lái xe
- Yêu cầu thắt dây an toàn không chỉ người lái xe mà cả người ngồi ghế phụ, và ghế sau.
- Trẻ em dưới 6 tuổi khi ngồi xe phải có ghế dành cho trẻ em.
- Khi đi xe máy bắt buộc phải đội mũ bảo hiểm.
- Hãy bật đèn sớm khi trời về chiều tối
- Không sử dụng điện thoại khi lái xe.
- Khi lưu thông gần người đi bộ phải giữ khoảng cách an toàn.

(5) Quy định cho xe gắn động cơ cỡ nhỏ đặc biệt

- Chỉ xe nhỏ có tính di chuyển đạt tiêu chuẩn được công nhận là xe có gắn động cơ cỡ nhỏ đặc biệt, ngoài ra đều là xe đạp điện, xe đạp trợ lực thông thường.
- Phải gắn biển số xe.
- Phải tham gia bảo hiểm bắt buộc
- Người dưới 16 tuổi không được lái.
- Không lái xe sau khi uống rượu bia.

3 Tai nạn giao thông

(1) Trường hợp phát sinh tai nạn giao thông

- ① Nếu có người bị thương, hỗ trợ ứng cứu, gọi xe cấp cứu thông qua số 119. Hỗ trợ ứng cứu cho tới khi xe cấp cứu tới.
- ② Di chuyển tới nơi an toàn, gọi cho cảnh sát thông qua số 110, làm theo hướng dẫn của cảnh sát.
- ③ Kiểm tra tên, địa chỉ, số điện thoại, số giấy phép lái xe, biển số xe, công ty bảo hiểm và giấy tờ bảo hiểm của người bị thương.
- ④ Nếu có người chứng kiến thì xác nhận số liên lạc.
- ⑤ Liên lạc cho công ty bảo hiểm xe đã mua.
- ⑥ Nhanh chóng gặp bác sĩ thăm khám.

(2) Tư vấn tai nạn giao thông

Văn phòng tư vấn sự cố tai nạn giao thông tỉnh Saitama nhận tư vấn bằng tiếng Nhật từ 9:00~12:00, 13:00 ~17:00 thứ 2 đến thứ 6 (tiếp nhận đến 16:30) các vấn đề như, phương pháp

hoà giải khi gặp tai nạn, phương pháp đòi tiền bảo hiểm, phương pháp tính bồi thường bảo hiểm.



Nơi tiếp nhận tư vấn · giải đáp

Tên cơ quan	Số điện thoại	Địa chỉ	Thời gian tiếp nhận
Văn phòng tư vấn sự cố tai nạn giao thông tỉnh Saitama	048-830-2963	Trong trung tâm tư vấn tổng hợp thị dân lầu 1 tòa nhà số 2 văn phòng tỉnh Saitama Saitama shi, Urawa ku, Takasago 3-15-1	9:00 ~ 12:00, 13:00 ~ 17:00 (Tiếp nhận đến 16:30 Từ thứ 2 ~ thứ 6 (Trừ ngày nghỉ, lễ)

URL: <https://www.pref.saitama.lg.jp/a0311/soudankyuhu/koutuujikosoudan.html>

4 Đối sách phòng chống tội phạm

(1) Trộm xe đạp

- ① Khi đậu xe ở nhà của mình cũng phải luôn khóa xe cẩn thận
- ② Dù rời xe chốc lát cũng phải khoá
- ③ Khoá xe làm hai lớp như dùng thêm khoá dây
- ④ Khi mua xe phải đăng ký số đăng ký chống trộm.

(2) Nhà không có người ở

- ① Khi ở nhà hay đi ra ngoài trong chốc lát cũng phải chắc chắn đã khoá cửa.
- ② Luôn khoá hai ổ khoá kiểu như dùng khoá chính và khoá phụ cho cả cửa chính và cửa sổ.

(3) Cướp giật

- ① Hãy gắn vỏ bọc chống cướp giật vào giỏ xe đạp
- ② Khi đi bộ, cầm mang túi xách về phía trái ngược với đường dành cho xe chạy.
- ③ Sự quan sát và chú ý xung quanh sẽ giảm khi “vừa đi vừa...” vừa nói chuyện điện thoại, vừa bấm điện thoại, vừa nghe nhạc, do đó nên dừng những việc này lại.
- ④ Chú ý với xe đạp, xe máy đi gần lại từ phía sau .

(4) An toàn cho trẻ em

Người giám hộ phải luôn nhắc nhở cho trẻ những vấn đề sau.

- ① Không ở một mình
- ② Không đi theo người lạ.
- ③ Hãy la lớn để yêu cầu giúp đỡ
- ④ Đi đâu phải nói với người nhà đi đâu, chơi với ai, mấy giờ về.

(5) An toàn cho nữ giới

- ① Buổi tối nên lưu thông ở những nơi đường sáng, có đông người qua lại, luôn cảnh giác xung quanh như thỉnh thoảng quay lại phía sau.
- ② Luôn mang theo thiết bị cảnh báo và gắn ở phía ngoài của giỏ xách, đặt trong tình trạng có thể sử dụng ngay.
- ③ Dù ở trong nhà cũng luôn đóng cửa chính và cửa sổ.
- ④ Hãy dừng ngay việc vừa dùng điện thoại, vừa bấm điện thoại, vừa nghe nhạc kiểu như “vừa đi vừa...”, vì khi phát hiện kẻ tình nghi chậm trễ sẽ rất nguy hiểm.

「Sổ cảm tay tạo ra thành phố phòng chống tội phạm」

URL: <https://www.pref.saitama.lg.jp/a0311/bouhanjyohou/index.html>

5 Hỗ trợ người bị hại do tội phạm

(1) Khi là người gặp nạn trong vụ án • tai nạn

Người gặp nạn, và gia đình, thân nhân của người đó không chỉ bị hại trực tiếp như mất mạng (mất gia đình), bị thương, bị mất đồ, mà tùy vào vụ án sẽ có phát sinh rất nhiều những thương tâm mất mát như tổn thương tinh thần và thể chất, gánh nặng chi phí điều trị, khó khăn về kinh tế do mất việc, sự đối xử không có tình người của những người xung quanh khiến phải đổi công việc mới, gánh nặng tinh thần, thời gian khi phải tới lui để phục vụ điều tra, hầu toà... Đó là những vấn đề mà người bị nạn có thể phải đối mặt thêm sau khi gặp nạn.

(2) Nơi đối ứng tổng hợp

Trung tâm hỗ trợ One Stop người bị hại do tội phạm Sainokuni là nơi tập hợp của 3 cơ quan gồm tỉnh Saitama, Cảnh sát tỉnh Saitama và trung tâm hỗ trợ người gặp nạn do tội phạm Saitama có trụ sở tại Lầu 3 toà nhà Ramza Văn phòng phức hợp Musashiurawa. Ứng với nội dung cần tư vấn của người gặp nạn do tội phạm hoặc gia đình của người đó, mà có thể sử dụng việc hỗ trợ tất cả các vấn đề đó tại một nơi tư vấn. Miễn phí tư vấn, bảo đảm bí mật.



Nơi tiếp nhận tư vấn • giải đáp

Tên cơ quan	Số điện thoại	Địa chỉ	Thời gian tiếp nhận
Trung tâm hỗ trợ One Stop người bị hại do tội phạm Sainokuni	0120-735-001 hoặc 048-862-0001	Saitama shi, Minami ku, Numakage 1-10-	8:30~17:15 Thứ 2 ~ thứ 6 (trừ ngày nghỉ, lễ)
Ban An toàn gia thông • phòng chống tội phạm tỉnh Saitama	048-710-5036	1 Lầu 3 toà nhà Ramza	8:30~17:15 Thứ 2 ~ thứ 6 (trừ ngày nghỉ, lễ)
Phòng hỗ trợ người gặp nạn do tội phạm cảnh sát tỉnh Saitama	0120-381-858	(Văn phòng phức hợp Musashiurawa).	8:30~17:15 Thứ 2 ~ thứ 6 (trừ ngày nghỉ, lễ)

Trung tâm hỗ trợ người gặp nạn do tội phạm xã đoàn công ích pháp nhân Saitama	048-865-7830		8:30~17:00 Thứ 2 ~ thứ 6 (trừ ngày nghỉ, lễ)
---	--------------	--	--

URL : <https://www.pref.saitama.lg.jp/a0311/hanzaihigaisya/soudanmadoguchigaishoni.html>

(3) Khi là bị hại do tội phạm tình dục

~Số điện thoại Hotline tư vấn chuyên môn cho người bị hại do tội phạm tình dục~

Tiếp nhận tư vấn cho người bị bạo hành tình dục, bị quấy rối tình dục không kể giới tính nào và gia đình của người đó.

Nhân viên tư vấn có nghiệp vụ tuân thủ pháp luật sẽ đối ứng, cho nên có thể an tâm tham vấn. Tiếp nhận hỗ trợ như tư vấn điện thoại, tư vấn trên web, online (zoom (yêu cầu đặt lịch hẹn)) tư vấn gặp mặt trực tiếp, thăm khám tại cơ quan y tế, hỗ trợ kèm theo, tư vấn pháp luật.



Nơi tiếp nhận tư vấn • giải đáp

Tên cơ quan	Số điện thoại	Địa chỉ	Thời gian tiếp nhận
Số điện thoại Hotline tư vấn chuyên môn cho người bị hại do tội phạm tình dục	#8891 0120-31-8341 hoặc 048-839-8341	Saitama shi, Minami ku, Numakage 1-10-1 Lầu 3 toà nhà Ramza (Văn phòng phức hợp Musashirawa).	Tiếp nhận 24 giờ, 365 ngày

URL : <https://www.svsc8080.jp/iris/>

6 Thảm họa thiên tai

(1) Động đất

Nhật là một nước có nhiều động đất. Khi động đất xảy ra, thì nhà có thể dễ gây thương tích, bị cắt gas và nước, thực phẩm và đồ dùng sinh hoạt hàng ngày sẽ khó mua. Do đó, cần có đối sách phòng chống thiên tai trước đề phòng khi không may có chuyện xảy ra.

<10 điều nằm lòng phòng tránh khi động đất lớn xảy ra>

- 1 Chuẩn bị trước (đối sách phòng tránh đồ, rơi rớt đồ vật trong nhà, quy định nơi tập hợp, phương pháp liên lạc của mọi người trong gia đình, phương pháp lánh nạn và nơi lánh nạn)
- 2 Trước tiên phải bảo vệ an toàn cho bản thân (chui người xuống gầm bàn, dùng tấm nệm ghé che phần đầu)
- 3 Nhanh chóng kiểm tra nguồn gây cháy, khoá gas (khi rung lắc lớn, thì tránh xa nguồn lửa, chờ khi hết rung quay lại tắt lửa)
- 4 Mở cửa, xác nhận lối thoát hiểm
- 5 Không hấp tấp vội vàng chạy ra ngoài

- 6 Nếu có cháy, bình tĩnh dập lửa (lưu ý cho hàng xóm nghe, nhờ sự giúp đỡ của mọi người, nỗ lực dập tắt đám cháy khi nó chưa lan ra).
- 7 Không lại gần tường và máy bán nước tự động.
- 8 Chú ý các mảnh vỡ thủy tinh.
- 9 Cùng nhau hỗ trợ cứu hộ, cứu nạn khẩn cấp.
- 10 Thu thập thông tin chính xác.

* **Những vật mang theo khi khẩn cấp** : thuốc thông thường, nước uống, đồ ăn khô (lương khô), dây sạc điện thoại, đài phát thanh cầm tay (loại chạy bằng pin), pin dự phòng, đèn pin, tấm phủ bạc chống lạnh, mũ bảo hiểm, dao bấm (dao có nhiều chức năng), khăn tắm, găng tay, dây thừng, khăn giấy, toilet di động, khăn ướt diệt khuẩn, khẩu trang, túi nilon mỏng, bao nilon, báo giấy, dụng cụ đi mưa, giày thể thao (tất, vớ).

※ Ngoài ra cần chuẩn bị thêm vật dụng tùy theo nhu cầu của bản thân và gia đình.

① 「Tự tin khi động đất」 (Trang chủ trung tâm khoa học phòng chống thiên tai và cháy nổ)

Có đăng các tờ bướm tổng hợp các thông tin, như nên chuẩn bị gì trước khi xảy ra động đất, khi có động đất thì nên hành động thế nào cho tốt. (Tiếng Nhật, tiếng Anh, Tiếng Trung, tiếng Hàn, tiếng Việt, tiếng Bồ Đào Nha)

URL : <https://www.bousai-kensyu.com/knowhow/pamphlet01/>

② Chuẩn bị trong gia đình (trang chủ cảnh sát tỉnh Saitama)

Có đăng tải “Gợi ý để giảm bớt thiệt hại do động đất” và “List kiểm tra an tâm trong nhà mình”. (Tiếng Nhật, tiếng Anh, Tiếng Trung, tiếng Hàn, tiếng Tây Ban Nha, tiếng Bồ Đào Nha, tiếng Philippin, tiếng Việt, tiếng Ả rập, tiếng Ấn Độ, tiếng Thái, tiếng Thổ Nhĩ Kỳ, tiếng malaysia)

URL : <http://www.police.pref.saitama.lg.jp/g0050/kurashi/earthquake-foreigner.html>

(2) Bão

Bão phát sinh từ mùa hè đến mùa thu, cùng với mưa to và gió mạnh gây ra thiệt hại rất lớn. Phải dọn dẹp những vật dễ bị gió thổi xung quanh nhà, và gia cố chắc chắn. Ngoài ra, cần chuẩn bị như đèn pin, nến, đài phát thanh cầm tay, pin dự phòng, dây sạc pin để phòng khi mất điện.

Lúc bình thường, hãy xác nhận sẵn rủi ro thiên tai nhà ở và nơi lánh nạn bằng bản đồ hướng dẫn đối ứng khi thiên tai-thảm họa xảy ra của Ủy ban hành chính thị xã nơi mình sinh sống. Khi mức độ nguy hiểm của thiên tai gây ra vào lúc bão tiến gần dần tăng lên, thì chính quyền nơi mình sinh sống sẽ dùng mức cảnh báo để phát lệnh thông báo lánh nạn. Mức cảnh báo 3 là mức dành cho người cần có thời gian di chuyển đến nơi lánh nạn như người cao tuổi, mức cảnh báo 4 là mức toàn dân đi lánh nạn, khi đó hãy khẩn trương đi lánh nạn.

(3) Nơi lánh nạn khi có thiên tai

Ủy ban hành chính chỉ định toà nhà lớn như trường học làm nơi lánh nạn khi gặp nạn, để cho những người phải đi lánh nạn do gặp thiên tai. Muốn biết nơi lánh nạn gần nhất ở đâu hãy hỏi

ban phụ trách phòng chống thiên tai thuộc uỷ ban phường, quận, thị xã nơi mình sống. Tùy theo từng quận huyện mà cũng có nơi sẽ phát bản đồ chỉ dẫn nơi lánh nạn.

(4) Thông báo tiếng nước ngoài khi có thiên tai

Khi xảy ra thiên tai, thông tin thiệt hại, cứu hộ sẽ được phát bằng tiếng Anh

Đài phát thanh : Kênh quốc tế FM897 89.7MHz、NHK phát thanh 2 693kHz

Tivi : Phát âm thanh phụ của Kênh số 1 tổng hợp NHK

Phát âm thanh phụ của Kênh số 1, 2 Phát sóng vệ tinh

(5) Quay số tự động gửi lời nhắn khi thiên tai NTT 「171」

Khi có thiên tai, sẽ tập trung đưa tin về những nơi chịu thiệt hại, vì thế điện thoại sẽ bị nghẽn mạng (khó kết nối). Vào những lúc như thế này, dùng quay số tự động gửi lời nhắn khi thiên tai để việc liên lạc và xác nhận với gia đình thông báo có an toàn hay không được thông suốt. Quay số “171” –là cách đơn giản có thể ghi âm, phát lại điều mình muốn liên lạc. Cách thức sử dụng hãy xem trong trang chủ NTT Higashi Nihon.

URL : <https://www.ntt-east.co.jp/saigai/voice171/index.html> (Tiếng Nhật)

<https://www.ntt-east.co.jp/en/saigai/voice171/> (Tiếng Anh)

Hoặc, Các công ty điện thoại di động đều có dịch vụ gửi lời nhắn, có cả trang tiếng Anh.。

【docomo】

<http://dengon.docomo.ne.jp/top.cgi> (Nhật)

<http://dengon.docomo.ne.jp/Etop.cgi> (Anh)

【au】

<http://dengon.ezweb.ne.jp/> (Nhật)

<http://dengon.ezweb.ne.jp/E/service.do> (Anh)

【SoftBank /YMOBILE】

<http://dengon.softbank.ne.jp/pc-1> (Nhật)

<http://dengon.softbank.ne.jp/pc-e1.jsp> (Anh)

(6) Thu thập thông tin

① Trang web phòng tránh thiên tai tỉnh Saitama (trang chủ của tỉnh Saitama)

Nếu phát sinh thiên tai xảy ra trong tỉnh thì thông tin về lánh nạn, tình trạng thiệt hại, tình trạng ứng cứu của tỉnh sẽ được đăng tải trên "trang web phòng tránh thiên tai tỉnh Saitama"

Không chỉ máy tính mà có thể xem qua cả điện thoại.

Hãy xem như đó là một phương pháp có thông tin phòng tránh thiên tai.

URL: <https://www.pref.saitama.lg.jp/theme/anzen/index.html>

② Thông tin hỗ trợ thiệt hại thiên tai cho cư trú dân người nước ngoài (Trang chủ hiệp hội quốc

tế hoá thẻ tự trị)

Có đăng tải các trang để tham khảo thu thập • truyền phát thông tin hỗ trợ thiệt hại thiên tai cho cư trú dân người nước ngoài, thông tin về hỗ trợ thiên tai. Ngoài ra, đăng tải cả link hoạt động hỗ trợ do người nước ngoài tại Nhật ở các cứ điểm, để chi viện cho người nước ngoài gặp thiên tai, phòng tránh thiên tai.

URL : <http://www.clair.or.jp/multiculture/tagengo/saigai.html>

③ Đối ứng với vật chất có tính phóng xạ (Trang chủ ban chính sách môi trường tỉnh Saitama)

Tỉnh tiến hành kiểm tra • đo lường định kỳ lượng phóng xạ trong nước, không khí, thực phẩm, và sức ảnh hưởng của vật chất phóng xạ. Kết quả kiểm tra đăng tải lên trang chủ của tỉnh. (Ở nơi tiếp nhận tư vấn sức khoẻ cũng có cả link)

URL : <http://www.pref.saitama.lg.jp/a0501/housyasen-sokuteikekka.html>

(7) Chuẩn bị cho thảm họa thiên tai

① Các phường, quận, thị xã thực hiện tập huấn phòng chống các loại thiên tai đối phó với thảm họa chẳng hạn như động đất. Có đăng tải thông tin tập huấn phòng chống thiên tai mà cư trú dân người nước ngoài có thể tham gia trên trang Web của tỉnh.

URL: <https://www.pref.saitama.lg.jp/a0306/gaikokujinbosaikunren.html>

② Trang chủ của tỉnh có đăng tải “Set giao tiếp tại nơi lánh nạn (bản giao tiếp bằng tay tại nơi lánh nạn, phiếu câu hỏi dùng cho người gặp nạn nước ngoài)” để cho nhân viên và người lánh nạn nước ngoài có thể hiểu nhanh chóng được ý muốn đơn giản của nhau.

URL: <https://www.pref.saitama.lg.jp/a0306/tabunkakyousei/hinanjokaiwa.html>

③ Trang chủ của tỉnh có đăng tải bản hướng dẫn tổng hợp những vật dụng để chuẩn bị tại nhà. Hãy sử dụng để chuẩn bị khi có thảm họa thiên tai xảy ra (tiếng Anh, tiếng Trung, tiếng Hàn, tiếng Việt)

URL: <https://www.pref.saitama.lg.jp/a0401/library-info/20190801itsumo.html>

(8) Đối sách phòng tránh sốc nhiệt (say nắng)

Sốc nhiệt là bệnh lý phát sinh do ở trong môi trường nắng nóng với thời gian dài. Khi có biểu hiện hoa mắt, đứng không vững, đau đầu, buồn nôn, co giật thì có thể nghi ngờ bệnh lý sốc nhiệt. Nếu nghi ngờ bị bệnh lý sốc nhiệt, phải nhanh chóng di chuyển vào chỗ mát, và tham khảo ý kiến của cơ quan y tế.

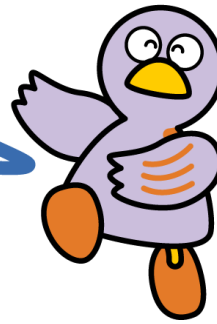
Phải lưu ý để phòng tránh như sử dụng máy điều hoà trong phòng, thường xuyên uống nước.

5 điểm phòng tránh bệnh lý sốc nhiệt.

URL : <https://www.pref.saitama.lg.jp/a0704/netsuchusyo/5point-e.html>

Chương 3

Nhà ở



Hình ảnh biểu trưng của tỉnh Saitama Kobaton

- 1 Nhà của người dân cho thuê
- 2 Nhà của chính quyền cho thuê
- 3 Chuyển dọn nhà
- 4 Mua bất động sản

1 Nhà của người dân cho thuê

Khi muốn tìm (căn hộ chung cư, nhà cho thuê) căn hộ cho thuê của người dân, thì nhờ công ty nghiệp vụ bất động sản ở nơi mình muốn sống. Sau khi quyết định nhà mình muốn ở thì sẽ thực hiện ký kết hợp đồng thuê nhà với chủ nhà. Để cuộc sống sau khi dọn vào ở không xảy ra vấn đề gì, thì việc hiểu biết về tập quán sinh hoạt của người Nhật rất quan trọng.

「Quy định khi thuê/sống ở trong nhà đi thuê」

(Trang chủ Ban quốc tế tỉnh Saitama có tiếng Nhật, tiếng Anh, tiếng Trung, tiếng Tây Ban Nha và Bồ Đào Nha)

<http://www.pref.saitama.lg.jp/a0306/tabunkakyousei/sumaisupport.html>

(1) Khái quát về nhà cho thuê

Tiền thuê nhà và phí quản lý	① Tiền thuê nhà sẽ trả trước hàng tháng ② Ngoài tiền thuê nhà, sẽ phải trả thêm phí quản lý, phí công cộng.
Hiển thị độ rộng và không gian nhà ở	① Độ rộng nhà ở được hiển thị “diện tích sử dụng...m²”. Cái này ngoài phòng ở còn tính chung cả nhà vệ sinh, nhà tắm, bếp. ② Độ rộng của phòng được hiển thị bằng số tấm chiếu trải trên sàn. Mỗi tấm khoảng 1.6m². ③ Phòng sẽ được hiển thị là phòng kiểu Nhật hay kiểu tây. Ngoài ra còn sử dụng viết tắt DK (không gian phòng ăn + bếp) và LDK (không gian phòng khách + không gian phòng ăn + bếp) ④ Độ rộng của căn nhà và khu đất được hiển thị bằng đơn vị tsubo. 1 tsubo khoảng 3.3m².
Thiết bị	① Có thiết bị điện, nước, gas được lắp đặt. Khi bắt đầu sử dụng người thuê nhà phải tự làm thủ tục đó. ② Thường thì, thiết bị chiếu sáng (bóng đèn) phòng, bếp gas nấu ăn, lò vi sóng, đồ gia dụng sẽ không có. Tự mình sẽ chuẩn bị

	những vật dụng cần thiết.
Đi lại	Sẽ hiển thị như “đi từ ga... gần nhất...phút” (Ví dụ : Từ ga Urawa hết 15 phút đi bộ)

(2) trước khi ký kết hợp đồng thuê nhà

Khi thuê nhà hay phòng trọ thì sẽ ký kết hợp đồng. Đây được gọi là hợp đồng thuê nhà. Hợp đồng thuê nhà sẽ quy định cụ thể quyền lợi và nghĩa vụ giữa người thuê nhà và người cho thuê.

Ký vào hợp đồng nghĩa là đồng ý, đảm bảo tuân thủ với các điều kiện ghi trong đó. Đọc kỹ nội dung, yêu cầu giải thích, hiểu rõ nội dung trong đó rồi mới ký tên, việc này rất quan trọng.

Khi ký hợp đồng, thì cần có bản sao phiếu cư trú dân, thẻ lưu trú, chứng nhận thu nhập, người bảo lãnh hoặc giấy cam kết, giấy chứng nhận đăng ký con dấu.

(3) Các loại hợp đồng thuê nhà

Hợp đồng thuê nhà thông thường	Trên nguyên tắc, nếu hết thời hạn hợp đồng thì hợp đồng sẽ được gia hạn (tiếp tục hợp đồng). Khi ký hợp đồng cũng có thể bị yêu cầu thanh toán phí gia hạn hợp đồng và phí làm thủ tục gia hạn hợp đồng.
Hợp đồng thuê nhà định kỳ	Nếu hết hạn hợp đồng thì không được gia hạn hợp đồng. Có thể tái ký hợp đồng (hợp đồng mới) để tiếp tục thuê ngôi nhà mình đang ở. Tái ký hợp đồng mới sẽ phải thanh toán phí môi giới.

(4) Chi phí cần thiết khi ký hợp đồng

Tiền nhà	Sẽ trả tiền thuê nhà của tháng sau vào tháng trước đó. Do đó, khi dọn vào ở sẽ phải trả hai tháng tiền nhà, gồm tiền nhà tháng này và tiền nhà tháng sau. Thường sẽ trả tiền thuê nhà thông qua hình thức chuyển khoản ngân hàng.
Tiền cọc	Người thuê nhà khi ký kết hợp đồng sẽ phải đưa trước 1~3 tháng tiền nhà cho chủ nhà giữ, giống như tiền cọc bảo đảm tiền nhà. Tiền này sẽ được dùng khi người thuê trả lại nhà mà không thanh toán tiền thuê, hoặc dùng để tu sửa nhà khi nhà bị hư hỏng, dơ bẩn. Tiền trả sẽ được hoàn trả lại.
Tiền lễ	Là tiền đáp lễ phải trả cho chủ nhà khi ký kết hợp đồng. Thường tương đương 1, 2 tháng tiền nhà. Tiền lễ không được hoàn trả lại.
Phí môi giới	Là phí trả cho công ty giao dịch bất động sản. Thông thường phí này sẽ là 1 tháng tiền nhà, chủ cho thuê và người thuê mỗi bên chịu trách nhiệm trả một nửa, nhưng nếu có sự đồng ý của bên chi trả thì tỷ lệ chi trả có thể thay đổi.

(5) Hạng mục lưu ý

Người bảo lãnh	Trong nhiều trường hợp sẽ cần người bảo lãnh khi đăng ký vào ở. Khi không có người bảo lãnh, hãy đàm phán với công ty bất động sản nhờ công ty dịch vụ bảo lãnh.
Thanh toán tiền nhà	Phải trả tiền thuê nhà của tháng sau vào trước ngày được quy định trong hợp đồng.
Người khác ở chung	Nếu không có sự đồng ý của chủ nhà, ngoại trừ người trong gia đình không cho phép người khác ở chung.
Cấm cho thuê, nhượng lại	Không được cho thuê lại 1 phần hoặc toàn bộ căn nhà.
Cải tạo hoặc thay đổi hoa văn nhà	Khi muốn cải tạo hay thay đổi hoa văn (tấm dán tường) của phòng, chỉ được tiến hành sau khi có được sự đồng ý của chủ nhà.
Kết thúc hợp đồng trước thời hạn	Khi muốn kết thúc hợp đồng trước thời hạn, phải thông báo sớm cho chủ nhà. Chuyển đi mà không thông báo cho chủ nhà, hay thông báo cận ngày chuyển thì có thể sẽ không được hoàn lại tiền đặt cọc
Điều kiện khi kết thúc hợp đồng	Khi kết thúc hợp đồng, có thể không được hoàn trả lại tiền cọc hay bị yêu cầu trả phí dọn vệ sinh nhà với mức giá cao. Xem điều kiện chi trả khi kết thúc hợp đồng rồi hãy ký hợp đồng.
Thú cưng	Nhiều chủ nhà cấm nuôi thú cưng. Khi muốn nuôi thú cưng, phải hỏi công ty giao dịch bất động sản, xác nhận kỹ nội dung hợp đồng “cho phép nuôi thú cưng”.



Nơi tiếp nhận tư vấn • giải đáp

Tìm công ty bất động sản hỗ trợ tìm chỗ ở

Trang chủ	URL
Mạng lưới hỗ trợ chỗ ở an toàn tỉnh Saitama (Danh sách cửa hàng hỗ trợ thuê chỗ ở an toàn)	https://www.sasn.jp/search/

Giải đáp về hợp đồng thuê nhà

Nội dung giải đáp	Nơi tư vấn	Số điện thoại	Thời gian tiếp nhận (Trừ ngày lễ, và kỳ nghỉ tết)
- Hợp đồng thuê nhà - Rắc rối trong quá trình ở, sau khi trả nhà	Công ty cung cấp nhà ở Saitama Khu vực tư vấn nhà ở	048-658-3017	Thứ 2 ~ chủ nhật (mỗi ngày, trừ kỳ nghỉ tết) 10:00~18:00
	Hiệp hội giao dịch nhà đất tỉnh Saitama	048-811-1818	Thứ 2 - thứ 4 - thứ 6 10:00~12:00 13:00~15:00
	Hiệp hội bất động sản khắp Nhật	048-866-5225	Thứ 2 ~thứ 6

Hướng dẫn đời sống người nước ngoài tỉnh Saitama

	Bản Trụ sở chính tỉnh Saitama		9:00~16:00
• Hợp đồng thuê • Công ty bất động sản	Ban an toàn xây dựng tỉnh Saitama	048-830-5488	Thứ 2 ~thứ 6 9:00~11:45 13:00~16:30

2 Nhà do tỉnh kinh doanh

Tỉnh Saitama cung cấp nhà cho thuê thuộc quyền kinh doanh của tỉnh dành cho người có thu nhập thấp. Trường hợp người có nguyện vọng vào ở nhiều, thì việc quyết định dựa trên việc bốc thăm. Xét tuyển vào các tháng 1, tháng 4, tháng 7 và tháng 10.

<Điều kiện đăng ký thuê nhà thuộc quyền kinh doanh của tỉnh>

- Nếu là người nước ngoài phải có tư cách lưu trú (người có thời hạn lưu trú trung, dài hạn)
- Người gặp khó khăn về nhà ở
- Có người thân (người hôn phối, hoặc người trong gia đình) sống cùng (trừ trường hợp sống một mình)
- Người có địa chỉ hoặc nơi làm việc trong tỉnh Saitama
- Tổng thu nhập của các thành viên trong gia đình nằm dưới mức quy định
- Không nợ thuế tỉnh dân, thuế thị dân
- Không nợ tiền thuê nhà và tiền đền bù thiệt hại của chính quyền (nhà cho thuê của đoàn thể chính quyền địa phương, cơ quan tái sinh hành chính độc lập thành phố, công ty cung cấp nhà ở địa phương)
- Người đăng ký nhà ở hoặc gia đình ở cùng với người đó không phải là thành viên của băng đảng xã hội đen.
- Thông tin chi tiết vui lòng liên lạc Công ty cung cấp nhà ở tỉnh Saitama (Tel 048-829-2875) .



Nơi tiếp nhận tư vấn giải đáp

Nơi tư vấn	Số điện thoại	Thời gian tiếp nhận (Trừ ngày lễ, và kỳ nghỉ tết)
Ban quản lý nhà cho thuê của tỉnh văn phòng chính Công ty cung cấp nhà ở tỉnh Saitama	048-829-2875	Thứ 2 ~thứ 6 8:30~17:15
Plaza tư vấn nhà ở Công ty cung cấp nhà ở tỉnh	048-658-3017	Thứ 2 ~ chủ nhật (mỗi ngày

Hướng dẫn đời sống người nước ngoài tỉnh Saitama

Saitama (trong concourse cửa tạt nhà ga JR Ômiya)		trừ kỳ nghỉ tết) 10:00~18:00
--	--	---------------------------------

※ Một số quận, thị xã cũng cung cấp dịch vụ cho thuê nhà công (do chính quyền quản lý).
Hãy liên hệ Ủy ban hành chính gần nhất.

3 Dọn nhà, chuyển đi

Khi chuyển nhà, phải nghĩ rất nhiều vấn đề giống như bên dưới. Để việc dọn nhà diễn ra thông suốt, suôn sẻ, hãy xác nhận các mục cần thiết bên dưới và tiến hành làm thủ tục.

Thủ tục	Trước khi chuyển đi	Sau khi chuyển đi
Đơn khai báo chuyển đi • tạm trú	Trước khi chuyển đi, nộp đơn báo chuyển đi cho ủy ban hành chính quận, huyện nơi mình ở để xin giấy xác nhận chuyển đi.	Trong vòng 14 ngày kể từ ngày chuyển đi phải nộp đơn báo tạm trú ở Ủy ban quận, huyện nơi mình chuyển đến.
Điện	Liên lạc cho công ty điện lực mà mình đang ký hợp đồng và công ty điện lực sẽ ký hợp đồng nơi mình chuyển đến.	Bật công tắc cầu dao, máy ngăn nhiễm điện, máy ngăn dùng cho phốt điện
Nước	Liên lạc cho nhân viên phụ trách đường ống nước của ủy ban quận, thị xã trước khi chuyển đi và ủy ban quận, thị xã nơi mình chuyển đến.	
Gas	Liên lạc cho công ty gas mà mình đăng ký hợp đồng, nhờ khoá vòi gas, và công ty gas sẽ ký hợp đồng nơi mình chuyển đến.	Nhờ Công ty gas mở van gas, và kiểm tra tính an toàn.
Điện thoại	Liên lạc cho công ty điện thoại mà mình đang ký hợp đồng	
Bưu điện	Nếu nộp đơn báo chuyển đi, thì trong vòng 1 năm thư sẽ được chuyển trả vào địa chỉ nơi mình chuyển đến.	
Giấy phép lái xe		Làm thủ tục thay đổi địa chỉ tại trung tâm cấp giấy phép lái xe, hoặc Sở cảnh sát (Trừ sở cảnh sát Kounosu. Tham khảo chương 10-4 Trung tâm cấp giấy phép lái xe cảnh sát tỉnh Saitama 048-543-2001
Đăng ký con dấu		Nếu chuyển đến quận, huyện mới thì phải đăng ký mới tại Ủy ban hành chính

Hướng dẫn đời sống người nước ngoài tỉnh Saitama

		quận, thị xã đó
Trường tiểu học • trung học	• Khi chuyển đi thì nộp đơn cho Ủy ban quận, thị xã nơi mình sống thông báo có con đang theo học ở trường tiểu học • trung học. • Con sẽ được nhận giấy chứng nhận đang theo học tại trường và giấy chứng nhận cấp phát sách giáo khoa	• Khi nộp đơn tạm trú, thì đăng ký cho con theo học tại trường tiểu học • trung học cho ủy ban quận, thị xã nơi chuyển đến. • Nộp giấy chứng nhận đang theo học tại trường và giấy chứng nhận cấp phát sách giáo khoa cho trường mới
Phí truyền hình, phát sóng NHK	Những người có lắp đặt tivi Có ký kết hợp đồng với NHK để truyền tin phát sóng hay không URL: http://www.nhk-cs.jp/jushinryo/ ☎0120-151515	

4 Mua bất động sản

Về thủ tục cụ thể liên quan đến việc mua bán và sử dụng vay trả góp hãy liên hệ công ty bất động sản và ngân hàng gần nhất.



Nơi tiếp nhận và tư vấn

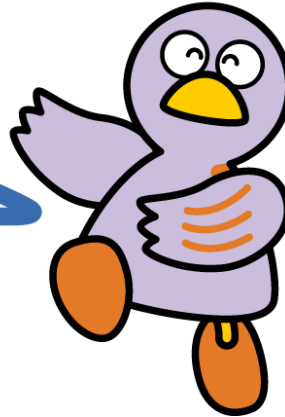
Nội dung tư vấn	Nơi tư vấn	Số điện thoại	Thời gian tiếp nhận (Trừ ngày lễ, và kỳ nghỉ tết)
• Hợp đồng mua bán • Xây nhà	Công ty cung cấp nhà ở Saitama Khu vực tư vấn nhà ở	048-658-3017	Thứ 2 ~ chủ nhật (mỗi ngày, trừ kỳ nghỉ tết) 10:00~18:00
• Hợp đồng mua bán	Hiệp hội kinh doanh lưu thông bất động sản	03-5733-2271	Thứ 2 ~thứ 6 9:00~17:00 ※ 11:30 ~12:30 Đổi ứng tin nhắn chờ điện thoại
	Hiệp hội giao dịch nhà đất tỉnh Saitama	048-811-1818	Thứ 2 - thứ 4 - thứ 6 10:00~12:00 13:00~15:00
	Hiệp hội bất động sản toàn Nhật Bản Trụ sở chính tỉnh Saitama	048-866-5225	Thứ 2 ~thứ 6 10:00~16:00
• Hợp đồng mua bán	Ban an toàn xây dựng tỉnh Saitama	048-830-5488	Thứ 2 ~thứ 6 9:00~11:45

Hướng dẫn đời sống người nước ngoài tỉnh Saitama

• Bất động sản			13:00~16:30
----------------	--	--	-------------

Chương 4

Y tế • Bảo hiểm xã hội



Hình ảnh biểu trưng tỉnh Saitama Kobaton

- 1 Chế độ bảo hiểm y tế**
- 2 Chế độ bảo hiểm quốc dân (bảo hiểm khu vực)**
- 3 Bảo hiểm sức khỏe (Bảo hiểm người lao động)**
- 4 Kiểm tra sức khỏe đặc định**
- 5 Tầm soát ung thư**
- 6 Chế độ y tế cho người cao tuổi**
- 7 Bảo hiểm điều dưỡng (chăm sóc người già)**
- 8 Hướng dẫn cơ quan y tế**
- 9 Cách đăng ký khám chữa bệnh ở bệnh viện**
- 10 Nhập viện**
- 11 Chế độ giám hộ dành cho người bị hạn chế về hành vi, thể chất**

1 Chế độ bảo hiểm y tế

Chế độ bảo hiểm y tế của Nhật là chế độ mọi người đóng phí bảo hiểm trước để phòng khi có bệnh hoặc bị thương, sau đó dùng bảo hiểm để nhận trợ cấp y tế. Bất kể là người của quốc gia nào sinh sống ở Nhật đều phải tham gia bảo hiểm y tế. Có các loại bảo hiểm như: bảo hiểm sức khỏe mà đối tượng là người lao động làm việc cho công ty/doanh nghiệp và gia đình của người đó, bảo hiểm sức khỏe quốc dân có đối tượng là hộ kinh doanh, và chế độ y tế cho người cao tuổi mà đối tượng là những người trên 75 tuổi.

2 Bảo hiểm sức khỏe quốc dân

Người có phiếu cư trú dân được quy định thời hạn lưu trú trên 3 tháng, người có thời gian lưu trú ở Nhật trên 3 tháng phải tham gia bảo hiểm quốc dân. Tuy nhiên, người tham gia bảo hiểm sức khỏe ở công ty và nơi làm việc, người nước ngoài đến Nhật với mục đích chữa bệnh và du lịch được miễn tham gia. Bảo hiểm sức khỏe quốc dân có 2 loại. Một loại là tỉnh, thành phố kết hợp với quận huyện kinh doanh, một loại là nghiệp đoàn bảo hiểm sức khỏe quốc dân tức là người có ngành nghề đặc trưng thuộc đối tượng tham gia.

(1) Thủ tục tham gia bảo hiểm

Thủ tục tham gia bảo hiểm sức khỏe quốc dân do tỉnh, thành phố kết hợp với quận huyện kinh doanh làm tại Ủy ban hành chính nơi mình sống (tại Saitama thì làm ở Ủy ban hành chính quận kuyakusho), hoặc ban phụ trách bảo hiểm sức khỏe quốc dân của phường xã. Ngoài ra, nếu tham gia nghiệp đoàn bảo hiểm sức khỏe quốc dân thì làm thủ tục tham gia tại nơi phụ trách của các nghiệp đoàn. Thủ tục cần thiết vui lòng xác nhận với nơi làm thủ tục.

(2) Phí bảo hiểm (thuế)

Phí bảo hiểm (thuế) cơ bản được tính toán theo tổng thu nhập của năm trước và số người của từng hộ gia đình, do đó số tiền phải đóng thay đổi theo năm. Ngoài ra, phí bảo hiểm (thuế) của phần phí điều dưỡng của hộ gia đình có người từ 45 tuổi đến dưới 65 tuổi đã được tính trong đó. Tỷ lệ đóng phí (thuế) khác nhau tùy theo các ủy ban quận, thị xã, và các nghiệp đoàn bảo hiểm sức khỏe quốc dân. Phí bảo hiểm (thuế) chia ra thành nhiều kỳ trong năm để nộp, có thể nộp trực tiếp cho ủy ban, cơ quan đại diện tại phường, quận, thị xã, hoặc thông qua ngân hàng, bưu điện.

(3) Thẻ bảo hiểm y tế gắn chức năng mã số định danh cá nhân, giấy chứng nhận tư cách

Tham gia bảo hiểm sức khỏe quốc dân, thì người chủ hộ sẽ là người làm thủ tục và đóng phí bảo hiểm cho mỗi hộ gia đình, nhưng mỗi người trong hộ gia đình sẽ trở thành người tham gia bảo hiểm. Người có thẻ my number đã đăng ký chức năng sử dụng thẻ bảo hiểm y tế, có thể sử dụng như “thẻ bảo hiểm định danh” tại bệnh viện. Trường hợp có dùng thẻ bảo hiểm định danh, khi tham gia bảo hiểm mới sẽ được cấp “thông báo về thông tin tư cách”

Trường hợp không có thẻ My number, hoặc có thẻ my number nhưng không đăng ký chức năng thẻ bảo hiểm thì có thể sử dụng thẻ bảo hiểm đang có (thẻ bảo hiểm giống như thẻ giấy) cho đến khi hết thời hạn hiệu lực. Ngoài ra những người này, khi hết hạn hiệu lực của thẻ bảo hiểm thì sẽ được cấp “Giấy xác thực tư cách” có thể sử dụng giống như thẻ bảo hiểm mà không cần phải

nộp đơn xin . Khi đi khám bệnh hay điều trị tại bệnh viện, nếu mang thẻ bảo hiểm định danh thì hãy dùng máy quét thẻ đặt tại quầy tiếp nhận bệnh. Ngoài ra, những người mang theo thẻ bảo hiểm, giấy xác thực tư cách thì phải xuất trình cho người của quầy tiếp nhận của bệnh viện xem .

Mặt khác, sau ngày 2 tháng 12 năm 2024, thẻ bảo hiểm mới không được cấp phát nữa, nếu có thẻ trong tay thì vẫn có thể sử dụng cho tới khi thẻ hết thời gian hiệu lực.

Trường hợp dưới đây hãy nộp đơn cho ban phụ trách bảo hiểm sức khỏe quốc dân của phường, quận, huyện hoặc Nghiệp đoàn bảo hiểm sức khỏe quốc dân mà mình đang tham gia.

- ① Khi tham gia bảo hiểm sức khỏe của nơi khác hoặc rút khỏi đó
- ② Khi chuyển đi hoặc chuyển vào
- ③ Người tham gia bảo hiểm sinh con
- ④ Khi người tham gia bảo hiểm chết
- ⑤ Khi thay đổi tên, chủ hộ, hay họ tên
- ⑥ Khi đủ 75 tuổi
- ⑦ Khi làm mất thẻ bảo hiểm, giấy xác thực tư cách trong thời hạn hiệu lực

※ Nếu làm mất thẻ bảo hiểm định danh thì hãy liên hệ với Ủy ban hành chính nơi mình sống.

(4) Nội dung trợ cấp

① Phí y tế : Khi xuất trình thẻ bảo hiểm định danh, thẻ bảo hiểm, giấy xác thực tư cách trong thời hạn hiệu lực để đi khám hoặc điều trị tại bệnh viện, sẽ phải thanh toán 30% chi phí y tế (trẻ em chưa đến độ tuổi đi học theo nghĩa vụ là 20%, từ

70 tuổi trở lên 20% hoặc 30%). Phần còn lại bảo hiểm sẽ chi trả cho bệnh viện.

- ② Tiền trợ cấp 1 lần khi sinh : Sẽ được chi trả khi sinh con
- ③ Tiền táng phí : Khi người tham gia bảo hiểm hoặc gia đình của người đó chết, tiến hành mai táng thì sẽ được trợ cấp một phần phí mai táng có định mức cố định.
- ④ Phí y tế phải trả cao : Khi số tiền trong 1 tháng phải trả cho cơ quan y tế cao vượt định mức, thì sẽ được chi trả phần tiền vượt định mức đó.
- ⑤ Phí y tế: Trường hợp dưới đây, làm thủ tục cần thiết đầy đủ nộp cho Ban phụ trách bảo hiểm sức khỏe quốc dân phường, quận, thị xã mà được chấp nhận, phí phải đóng sẽ được hoàn lại sau khi trừ một khoản mà mình phải trả.
 - a Khi phải thăm khám tại cơ quan y tế mà không có thẻ bảo hiểm định danh, do bất đắc dĩ.
 - b Khi phải truyền máu (tiền mua máu)
 - c Khi phải trả tiền phí mua thiết bị điều trị (như Set áo nịt, nẹp) được bác sĩ phụ trách chỉ định là cần thiết.
 - d Khi được bác sĩ chỉ định cần thiết trị liệu bằng kỹ thuật ray ấn huyệt, lăn kim, châm cứu, massage.

- e Khi điều trị bởi bác sĩ phục hồi chức năng như gãy xương, bong gân.
- f Khi phải thăm khám tại bệnh viện trong thời gian ở nước ngoài do bất khả kháng (nếu ở trong nước Nhật thì số tiền tương đương với phí phải trả cho cơ quan y tế)

(5) Trường hợp không thuộc đối tượng được hưởng trợ cấp bảo hiểm

Khám sức khỏe, tiêm vaccin chủng ngừa, phẫu thuật làm đẹp, chỉnh răng (niềng răng), phí đẻ thường, bệnh hoặc bị thương trong quá trình làm việc sẽ không thuộc đối tượng được trợ cấp bảo hiểm (không thể sử dụng thẻ bảo hiểm định danh.)

Thông tin cụ thể về bảo hiểm sức khỏe quốc dân vui lòng liên hệ Ban phụ trách bảo hiểm sức khỏe quốc dân của phường, quận, thị xã, hoặc nghiệp đoàn bảo hiểm sức khỏe quốc dân mà mình tham gia.

3 Bảo hiểm sức khỏe (Bảo hiểm người lao động)

Là chế độ bảo hiểm người lao động và gia đình của người đó làm việc tại các công ty, đoàn thể có áp dụng bảo hiểm sức khỏe được tham gia.

(1) Phí bảo hiểm

Phí bảo hiểm được tính theo lương trung bình mỗi tháng, trung bình tiền thưởng đã được quy định dựa vào tiền lương (bao gồm cả trợ cấp), tiền thưởng nhân với tỷ lệ phí đóng bảo hiểm. Phần phí này được chia đôi cho người lao động và người sử dụng lao động, mỗi bên đóng một nửa. Phần phí phải trả của người lao động sẽ được chủ lao động trừ vào lương, thưởng của người lao động và đóng thay cho người lao động. Người lao động trên 45 tuổi dưới 65 tuổi được tính phí bảo hiểm chăm sóc người già vào đây luôn.

(2) Nội dung trợ cấp

- ① Phí y tế: Khi xuất trình thẻ bảo hiểm định danh, thẻ bảo hiểm, giấy xác thực tư cách trong thời hạn hiệu lực để đi khám hoặc điều trị tại bệnh viện, thì sẽ phải thanh toán 30% chi phí y tế (trẻ em chưa đến độ tuổi đi học theo nghĩa vụ là 20%, từ 70 tuổi trở lên từ 20% ~ 30%). Phần còn lại bảo hiểm sẽ chi trả cho bệnh viện.
- ② Tiền trợ cấp 1 lần khi sinh : Sẽ được chi trả khi sinh con
- ③ Tiền táng phí : Khi người tham gia bảo hiểm hoặc gia đình của người đó chết, tiến hành mai táng thì sẽ được trợ cấp một phần phí mai táng với định mức cố định.
- ④ Phí y tế cao : Khi số tiền trong 1 tháng phải trả cho cơ quan y tế cao vượt định mức, thì sẽ được chi trả phần tiền vượt định mức đó.
- ⑤ Phí y tế : Được hoàn trả phần tiền mà người tham gia bảo hiểm được công nhận như tiền thanh toán trước vì lý do bất đắc dĩ, hay phải mua thiết bị dụng cụ dùng cho điều trị.

- ⑥ Tiền trợ cấp thương tật: Khi bị bệnh, bị thương mà phải nghỉ việc không có lương thì sẽ được chi trả khoảng 2/3 lương tháng.
- ⑦ Trợ cấp thai sản: Tạm nghỉ việc khi thai được từ 4 tháng (85 ngày) trở lên mà không nhận được lương, thì sẽ được chi trả khoảng 2/3 lương tháng theo kỳ trước sinh và sau sinh.

(3) Trường hợp không thuộc đối tượng được hưởng trợ cấp bảo hiểm

Khám sức khỏe, tiêm vacxin chủng ngừa, phẫu thuật làm đẹp, chỉnh răng (niềng răng), phí để thường, bệnh hoặc bị thương trong quá trình làm việc, trên đường đi làm sẽ không thuộc đối tượng được hưởng trợ cấp bảo hiểm (không thể sử dụng thẻ bảo hiểm định danh, giấy xác thực tư cách).

Nếu phải điều trị do tai nạn giao thông, thì trước hết phải nộp đơn cho bên bảo hiểm (Hiệp hội bảo hiểm sức khỏe toàn quốc hoặc Nghiệp đoàn bảo hiểm), do đó người tham gia bảo hiểm hãy liên hệ với bên bảo hiểm mình tham gia.



Nơi tiếp nhận tư vấn • giải đáp

Tên	Số điện thoại	Đại chỉ	Thời gian tiếp nhận
Hiệp hội bảo hiểm sức khỏe toàn quốc Chi nhánh Saitama (Người tham gia hiệp hội kenpo)	(Số tổng đài) 048-658-5919 Hướng dẫn bằng giọng nói tự động	Saitama shi, Oomiya ku, Nishiki cho 682-2 Trung tâm thông tin văn hoá Oomiya (JACK Oomiya) Tầng 16	Thứ 2~ thứ 6 8:30~17:15 (Từ ngày lễ, ngày 29/12 ~ ngày 3/1)
Ngoài ra (Nghiệp đoàn bảo hiểm sức khỏe và nghiệp đoàn kyozaï)	Người tham gia hãy liên hệ với bên bảo hiểm mình tham gia để hỏi về số điện thoại và địa chỉ		

4 Kiểm tra sức khỏe đặc định

Bảo hiểm y tế thực hiện kiểm tra sức khỏe đặc định mà đối tượng là người tham gia bảo hiểm có độ tuổi từ 40 tuổi~74 tuổi (bao gồm cả người sẽ 40 tuổi vào năm đó). Chi tiết vui lòng liên hệ với cơ quan bảo hiểm mà mình tham gia.

Ví dụ, Hiệp hội bảo hiểm y tế toàn quốc thực hiện việc kiểm tra sức khỏe phòng bệnh do thói quen sinh hoạt mà đối tượng là người tham gia bảo hiểm từ 35 tuổi ~ 74 tuổi (gồm cả người sẽ 35 tuổi trong năm đó) và kiểm tra sức khỏe đặc định mà đối tượng tham gia bảo hiểm là người

tham gia bảo hiểm (gia đình phụ thuộc của người đó) từ 40 tuổi ~ 74 tuổi (gồm cả người sẽ 40 tuổi trong năm).

Chi tiết vui lòng liên hệ với cơ quan bảo hiểm.

5 Tầm soát ung thư

Việc tầm soát ung thư cần phải khám riêng biệt với khám sức khỏe định kỳ. Những ai không có cơ hội được khám sàng lọc ung thư tại nơi làm việc, hãy liên hệ với ủy ban hành chính nơi mình sinh sống.

Thuộc các đối tượng sau:

- Ung thư dạ dày... Nam nữ trên 50 tuổi (2 năm 1 lần)
- Ung thư phổi... Nam nữ trên 40 tuổi (Năm 1 lần)
- Ung thư đại tràng... Nam nữ trên 40 tuổi (Năm 1 lần)
- Ung thư tử cung .. Nữ trên 20 tuổi (2 năm 1 lần)
- Ung thư vú.. Nữ trên 40 tuổi (2 năm 1 lần)

Thông tin chi tiết về cách thức hẹn khám tầm soát ung thư vui lòng liên hệ Ủy ban hành chính nơi mình sinh sống.

URL : <https://www.pref.saitama.lg.jp/a0705/gantaisaku/gankenshin-city-madoguchi.html>

6 Chế độ y tế người cao tuổi

Người từ đủ 75 tuổi trở lên (Bao gồm người trên 65 tuổi, có thương tật theo mức độ và được Liên hợp khu vực y tế người cao tuổi tỉnh Saitama công nhận) tham gia vào chế độ y tế người cao tuổi.

Tuy nhiên, nếu người không có quốc tịch Nhật mà thuộc một trong các trường hợp sau thì sẽ không được tham gia bảo hiểm

① Người không có tư cách lưu trú quy định theo luật xuất nhập cảnh và luật tị nạn. ② Người được quyết định lưu trú dưới 3 tháng. ③ Người không thuộc đối tượng áp dụng trong luật sổ bộ cơ bản trú dân ④ Người nhập cảnh với tư cách khám chữa bệnh

(1) Thủ tục tham gia bảo hiểm

Người có thẻ bảo hiểm định danh, vẫn có thể sử dụng sau 75 tuổi. Ngoài ra, người không có thẻ bảo hiểm định danh, theo nguyên tắc, giấy xác thực tư cách của người tham gia sẽ được Ủy ban phường, quận, thị xã nơi mình sống gửi về qua bưu điện khi đủ 75 tuổi hoặc chuyển vào tỉnh, do đó không cần làm thủ tục.

(2) Phí bảo hiểm

Tiền phí bảo hiểm là tổng của tỷ lệ tiền bình quân phải đóng giống nhau của tất cả mọi người

tham gia bảo hiểm cộng với tỷ lệ tiền thu nhập phải đóng ứng với thu nhập của người đó (có biện pháp giảm bớt). Tỷ lệ phí về nguyên tắc đồng nhất trong tỉnh Saitama.

(3) Thẻ bảo hiểm định danh/Giấy xác thực tư cách

Trường hợp không có thẻ My number, hoặc có thẻ my number nhưng không đăng ký chức năng thẻ bảo hiểm thì có thể sử dụng thẻ bảo hiểm đang có (thẻ bảo hiểm giống như thẻ giấy) cho đến khi hết thời hạn hiệu lực. Ngoài ra những người này, sau 75 tuổi mà hiệu lực của thẻ bảo hiểm không còn thì sẽ được cấp “Giấy xác thực tư cách” có thể sử dụng giống như thẻ bảo hiểm mà không cần phải nộp đơn xin .

Khi đi khám bệnh hay điều trị tại bệnh viện, nếu mang thẻ bảo hiểm định danh thì hãy dùng máy quét thẻ đặt tại quầy tiếp nhận bệnh. Ngoài ra, những người mang theo thẻ bảo hiểm, giấy xác thực tư cách thì phải xuất trình cho người của quầy tiếp nhận của bệnh viện xem .

Mặt khác, sau ngày 2 tháng 12 năm 2024, thẻ bảo hiểm mới không được cấp phát nữa, nếu có thẻ trong tay thì vẫn có thể sử dụng cho tới khi thẻ hết thời gian hiệu lực.

(4) Nội dung trợ cấp

- ① Phí y tế : Khi xuất trình thẻ bảo hiểm định danh, thẻ bảo hiểm trong thời gian hiệu lực, giấy xác thực tư cách để đi khám hoặc điều trị tại bệnh viện, thì bạn sẽ phải chi trả 10% (người có thu nhập cao hơn mức quy định phải trả ứng với thu nhập 20% hoặc 30%) chi phí khám chữa bệnh. Phần còn lại bảo hiểm sẽ chi trả cho bệnh viện.
- ② Phí y tế cao : Khi số tiền trong 1 tháng phải trả cho cơ quan y tế cao vượt định mức, thì sẽ được chi trả phần tiền vượt định mức đó.
- ③ Phí y tế: Trường hợp dưới đây, dựa vào thủ tục cần thiết nộp cho Ban phụ trách bảo hiểm y tế người cao tuổi phường, quận, thị xã đầy đủ, mà phí y tế sẽ được hoàn lại sau khi trừ một khoản mà mình phải trả.
 - a Khi phải thăm khám tại cơ quan y tế mà không có thẻ bảo hiểm định danh do bất đắc dĩ.
 - b Phí chi trả khi phải truyền máu (tiền mua máu)
 - c Khi phải chi trả chi phí mua thiết bị điều trị (như Set áo nịt, nẹp) được bác sĩ phụ trách chỉ định là cần thiết.
 - d Khi điều trị bằng thủ thuật ray ấn huyết, lăn kim, châm cứu, massage được bác sĩ chỉ định
 - e Phí trả cho bác sĩ phục hồi chức năng như đạo như gãy xương, bong gân
 - f Khi phải thăm khám tại bệnh viện với lý do bất khả kháng trong thời gian du lịch ở nước ngoài (là số tiền tương đương với chi phí điều trị tại Nhật) .
- ④ Tiền táng phí : Khi người tham gia bảo hiểm chết, tiến hành mai táng thì sẽ được trợ cấp một phần phí mai táng với định mức cố định.

(5) Trường hợp không thuộc đối tượng hưởng trợ cấp bảo hiểm

Giống với bảo hiểm sức khỏe quốc dân.

Thông tin chi tiết về chế độ bảo hiểm y tế người cao tuổi, vui lòng liên hệ Ban phụ trách bảo hiểm y tế người cao tuổi của phường, quận, thị xã đang sống.

7 Bảo hiểm chăm sóc người già

Bảo hiểm chăm sóc người già là loại hình bảo hiểm được toàn xã hội hỗ trợ để người cao tuổi có thể tự sinh hoạt, cho dù lâm vào tình trạng cần có sự chăm sóc, điều dưỡng. Chế độ này được vận hành bởi phường, quận, thị xã. Tất cả người từ đủ 65 tuổi trở lên và người đang tham gia bảo hiểm y tế trong độ tuổi từ 40 tuổi đến 64 tuổi đều có thể tham gia. Người không mang quốc tịch Nhật, nếu có thời hạn lưu trú từ 3 tháng trở lên, hoặc có thể chứng minh sẽ lưu trú trên 3 tháng thì theo quy định phải tham gia bảo hiểm điều dưỡng.

Thông tin chi tiết vui lòng liên hệ Ban phụ trách bảo hiểm điều dưỡng của phường, quận, thị xã nơi mình đang sống.

(1) Phí bảo hiểm

- ① Phí bảo hiểm của người trên 65 tuổi khác nhau tùy vào tình trạng thu nhập và phường, quận, thị xã nơi mình đang sống.
- ② Phí bảo hiểm của người trong độ tuổi từ 40 tuổi đến 64 tuổi đang tham gia bảo hiểm y tế dựa theo cách tính bảo hiểm y tế nơi mình đang tham gia (đang đóng).

(2) Hồ sơ nhận định cần điều dưỡng

Để nhận được dịch vụ của bảo hiểm điều dưỡng, thì cần phải làm thủ tục xác nhận (Nhận định cần điều dưỡng) tình trạng cần điều dưỡng hay không.

Hồ sơ nhận định cần điều dưỡng được thực hiện ở ban phụ trách bảo hiểm điều dưỡng của phường, quận và thị xã.

(3) Nội dung trợ cấp

Người được nhận định cần hỗ trợ, cần điều dưỡng sẽ được cung cấp dịch vụ tương ứng với tình trạng đó.

Thiết lập hạn mức sử dụng cao nhất ứng với tình trạng cần điều dưỡng, tư vấn với chuyên viên hỗ trợ điều dưỡng (người quản lý sức khỏe) để chọn dịch vụ cần thiết.

- ① Dịch vụ tại nhà (Dịch vụ nhân viên hỗ trợ tại nhà, dịch vụ đưa đón từ nhà đến viện dưỡng lão, dịch vụ ở lại viện dưỡng lão, dịch vụ sử dụng thiết bị phúc lợi để hỗ trợ cho sinh hoạt tại nhà và hỗ trợ phí cải tạo nhà)
- ② Dịch vụ viện dưỡng lão (Dịch vụ điều dưỡng nhận chăm sóc như Viện điều dưỡng phúc lợi người già, Viện điều dưỡng bảo hiểm sức khỏe người già, viện y tế người già). Người cần hỗ trợ, theo nguyên tắc thì không được sử dụng.

- ③ Dịch vụ theo hình thức gắn chặt khu vực (là dịch vụ với mục đích thực hiện hỗ trợ sinh hoạt tiếp tục tại khu vực gắn bó quen thuộc trong khả năng có thể).

(4) Trách nhiệm chi trả của người sử dụng

Khi sử dụng dịch vụ từ bảo hiểm điều dưỡng, theo nguyên tắc người sử dụng sẽ phải thanh toán 10% phí phải trả (Người có thu nhập trên định mức thì 20% hoặc 30%).

8 Hướng dẫn cơ quan y tế

(1) Mạng lưới thông tin y tế

Là hệ thống có thể tìm kiếm theo nhiều điều kiện như bệnh viện, nơi khám chữa bệnh, phòng khám nha khoa, phòng khám phụ sản, nhà thuốc...trên toàn quốc qua mạng internet. Cũng có thể tìm kiếm “ngôn ngữ khác” về bệnh viện có khả năng đối ứng tiếng nước ngoài. (Có chức năng dịch tự động đa ngôn ngữ. Ngôn ngữ sử dụng: tiếng Anh, tiếng trung (giản thể/ phồn thể), tiếng Hàn).

Thẻ chế cung cấp thông tin y tế

URL: <https://www.iryuu.teikyouseido.mhlw.go.jp/znk-web/juminkanja/S2300/initialize>

(2) Tư vấn điện thoại cấp cứu tỉnh Saitama (①Tư vấn số điện thoại cấp cứu trẻ em、②Tư vấn số điện thoại cấp cứu người lớn、③Giới thiệu cơ quan y tế)

Thiết lập cổng tư vấn dưới đây dùng khi bệnh, bị thương nguy cấp (đối ứng tiếng Nhật)

【Số điện thoại】

#7119 hoặc 048-824- 4 1 9 9 (Trường hợp sử dụng điện thoại di động, điện cổng quay số tự động • Điện thoại IP, điện thoại kết nối vệ tinh, điện thoại di động tại khu vực trong tỉnh)

※ Giống từ trước đến nay #8000 hoặc có thể gọi từ số 048-833-7911 (Tư vấn trẻ em)

【Thời gian tư vấn】

24 giờ 365 ngày

【Cách sử dụng】

Chọn cổng muốn tư vấn theo sự hướng dẫn của tổng đài.

① Giải đáp về trẻ em (tư vấn số điện thoại cấp cứu trẻ em)

② Giải đáp về người lớn (tư vấn số điện thoại cấp cứu người lớn)

③ Giới thiệu cơ quan y tế (ứng với trẻ em, người lớn)

※ Khi sử dụng “giới thiệu cơ quan y tế” vui lòng chú ý

Ngoại trừ khoa răng, khoa khoang miệng, khoa thần kinh

- Không giải đáp về tư vấn y tế
- Trước khi thăm khám tại cơ sở y tế được giới thiệu, cần phải gọi điện thoại xác nhận với cơ quan y tế đó.

- Tùy vào nội dung yêu cầu được tư vấn, có trường hợp không thể giới thiệu, chỉ dẫn được, xin vui lòng thông cảm.

※ Người có vấn đề về thính giác, người có vấn đề về ngôn ngữ, âm thanh, hãy ghi vào Giấy yêu cầu hướng dẫn cơ quan y tế, sau đó gửi vào số máy Fax chuyên dùng 048-831-0099 (bằng tiếng Nhật). Vui lòng xem Giấy yêu cầu hướng dẫn cơ quan y tế trên mục “tư vấn điện thoại khẩn cấp tỉnh Saitama” của trang chủ tỉnh Saitama.

(3) Tư vấn cấp cứu AI tỉnh Saitama

Khi bị bệnh hoặc tai nạn nguy cấp, và đang phân vân xem có nên đi gặp bác sĩ hay không, hãy sử dụng “tư vấn cấp cứu AI tỉnh Saitama” (hỗ trợ tiếng Nhật).

<https://www.pref.saitama.lg.jp/a0703/aikyukyu.html>

9 Cách khám chữa bệnh tại bệnh viện

Khi muốn được bác sĩ thăm khám, chẩn đoán do bị bệnh hoặc bị thương, thì đi đến cơ sở y tế hoặc bệnh viện gần nhà. Khi cần điều trị cấp độ cao hơn mang tính chuyên môn sâu, sẽ nhận giấy giới thiệu của bác sĩ phụ trách, đi đến bệnh viện có trang bị đầy đủ thiết bị. Do đó, nếu không có giấy giới thiệu của bác sĩ mà đến khám tại bệnh viện lớn hơn (khám trái tuyến), sẽ phải trả thêm khoản phí ngoài chi phí khám thông thường.

(1) Thủ tục tại bàn tiếp nhận

Thủ tục tại bàn tiếp nhận sẽ khác nhau tùy vào cơ quan y tế. Dưới đây là một ví dụ:

- ① Xuất trình thẻ bảo hiểm sức khỏe để đăng ký khám mới, sau đó nói tên khoa muốn khám.
- ② Đi đến khoa cần khám bệnh theo hướng dẫn.
- ③ Ghi các mục cần thiết trong đơn chẩn bệnh tại bàn tiếp nhận của khoa khám bệnh, đưa cho y tá và ngồi đợi tới lượt khám.
- ④ Sau khi khám xong, thanh toán tiền khám tại quầy kế toán.
- ⑤ Khi được bác sĩ kê thuốc, có hai cách là đi đến quầy cấp phát thuốc trong bệnh viện, hoặc ra hiệu thuốc đưa đơn thuốc của bác sĩ cho dược sĩ để mua thuốc.

10 Nhập viện

Phòng ở bệnh viện thì có các loại như phòng riêng, phòng 4 người, phòng 6 người...

Trên nguyên tắc, thẻ bảo hiểm sức khỏe được áp dụng đối với phí nhập viện, khi người bệnh có nguyện vọng sử dụng phòng đặc biệt như phòng riêng thì sẽ bị tính thêm phí phụ thu, phần này cá nhân người bệnh phải tự trả.

11 Chế độ giám hộ cho người bị hạn chế về hành vi, thể chất

Chế độ giám hộ dành cho người bị hạn chế về mặt thể chất là chế độ nhằm bảo vệ và hỗ trợ quyền lợi cho bản thân người đó trên cơ sở pháp luật đối với những người thiếu năng lực phán đoán sự việc, sự việc vì lý do bệnh mất trí nhớ, bị tổn thương trí nhớ, tổn thương thần kinh (sau đây gọi là "bản thân người đó"). Chế độ này gồm có chế độ giám hộ dành cho người bị hạn chế về hành vi theo pháp luật và chế độ giám hộ dành cho người bị hạn chế về hành vi tự nguyện.

(1) Chế độ giám hộ dành cho người bị hạn chế về hành vi, thể chất theo pháp luật

- ① Khi bản thân người đó không thể thực hiện việc tự quyết về ký hợp đồng để sử dụng dịch vụ bảo hiểm chăm sóc sức khỏe/phúc lợi, quản lý tài sản/tiền gửi tiết kiệm, chi trả các chi phí... thì sẽ nộp đơn lên toà án gia đình để chọn người hỗ trợ

Có 3 chế độ tương ứng với năng lực của người đó gồm hỗ trợ, phụ trách và giám hộ

	Hỗ trợ	Phụ trách	Giám hộ
Năng lực phán đoán của người đó	Người không đủ năng lực phán đoán	Người thiếu năng lực phán đoán nghiêm trọng	Người có năng lực phán đoán không đủ ở trạng thái thông thường
Trợ giúp người đó	Người trợ giúp	Người phụ trách	Người giám hộ

- ② Về việc nộp đơn lên toà án gia đình

- Người có thể nộp đơn bao gồm bản thân người đó, vợ/chồng với người đó, gia đình trong đời thứ 4, viện kiểm sát, thị trưởng nơi người đó sinh sống. Nơi nộp đơn, theo nguyên tắc là toà án gia đình phụ trách nơi người đó sinh sống (bao gồm cả chi nhánh, văn phòng đại diện).

(Nếu không nắm được toà án gia đình phụ trách thì hãy hỏi toà án gia đình nơi gần nhất)

URL: <https://www.courts.go.jp/saitama/saiban/madoguti/index.html>

- ③ Nơi tư vấn

- Phòng chịu trách nhiệm ở các thành phố, xã phường, hoặc hãy xin tư vấn ở "trung tâm giám hộ người trưởng thành)

(Địa chỉ liên lạc của các thành phố, xã phường vui lòng xem tại trang chủ phòng chăm sóc khu vực tỉnh Saitama)

URL: <https://www.pref.saitama.lg.jp/a0609/3-seinen-kouken/3-seinen-kouken-senmonsyoku-soudan.html>

- ④ Hướng dẫn về thủ tục

- Trang giám hộ toà án gia đình tỉnh Saitama

URL: <https://www.courts.go.jp/saitama/saiban/tetuzuki/kouken/index.html>

(Khi đến trực tiếp hoặc gọi điện thoại hãy hỏi Toà án gia đình gần nhất ở mục ②)

※Về việc nộp đơn xin phán quyết việc bắt đầu giám hộ, dù là người nước ngoài mà có địa chỉ và nơi cư trú tại Nhật thì vẫn sẽ tiến hành thực hiện tại toà án ở Nhật. {Theo điều 5 (số 78

điều luật của năm Heisei 18) Đạo luật áp dụng quy tắc chung của luật pháp)

(2) Chế độ giám hộ tự nguyện

Là chế độ quyết định bằng hợp đồng (hợp đồng giám hộ tự nguyện) được lập trước về việc người đó lựa chọn người mình uỷ thác đại diện thay thế, trong khi bản thân người đó vẫn còn đủ năng lực phán đoán. Trong tương lai, khi năng lực phán đoán của bản thân người đó giảm sút, họ sẽ thực hiện việc nộp đơn "chỉ định người giám sát giám hộ tự nguyện", bằng việc chỉ định "người giám sát giám hộ tự nguyện" thì hợp đồng sẽ phát sinh hiệu lực.

(※)

① Về việc ký kết "Hợp đồng giám hộ tự nguyện"

Sẽ được ký kết theo "Giấy chứng nhận công chứng" được xác lập bởi công chứng viên tại "ủy ban công chứng" gần nơi ở của bản thân người đó.

② Về việc nộp đơn lên toà án gia đình

Người có thể nộp đơn bao gồm bản thân người đó, vợ/chồng với người đó, gia đình trong đời thứ 4, người chịu trách nhiệm giám hộ tự nguyện.

Nơi nộp đơn, theo nguyên tắc là toà án gia đình phụ trách nơi người đó sinh sống (bao gồm cả chi nhánh, văn phòng đại diện).

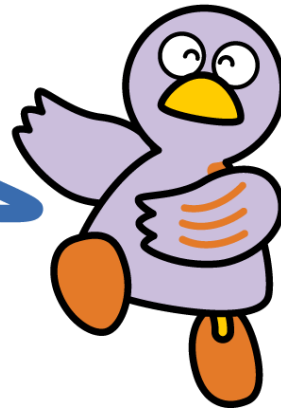
(Nếu không nắm được toà án gia đình phụ trách thì hãy hỏi toà án gia đình nơi gần nhất)

URL: <https://www.courts.go.jp/saitama/saiban/madoguti/index.html>

※Đối với việc giám hộ tự nguyện của người nước ngoài, cũng có thể nộp đơn xin chỉ định người giám sát giám hộ tự nguyện lên toà án ở Nhật.

Thông tin chi tiết vui lòng liên hệ Toà án gia đình gần nhất ở mục ②)

Chương 5 **Mang thai • Sinh con •** **Nuôi con • Gia đình**



Hình ảnh biểu trưng của tỉnh Saitama Kobaton

- 1 Trung tâm bảo vệ sức khỏe**
 - 2 Quản lý sức khỏe về Mang thai • Sinh con • Nuôi con • Trẻ em**
 - 3 Tiêm vacxin chủng ngừa**
 - 4 Trường mẫu giáo công • Nhà trẻ tư nhân có chứng nhận**
 - 5 Viện trẻ em (trẻ khoảng 1 tuổi) • Cơ sở bảo trợ trẻ em • Cơ sở hỗ trợ sinh sản/ đời sống bà mẹ và trẻ em**
 - 6 Trợ giúp phí y tế trẻ nhỏ**
 - 7 Trợ cấp nhi đồng**
 - 8 Hỗ trợ trẻ em và gia đình**
 - 9 Văn phòng tư vấn trẻ em**
 - 10 Cơ sở hỗ trợ nuôi trẻ trong vùng**
 - 11 Trung tâm hỗ trợ gia đình**
 - 12 Hội quán trẻ em • Trung tâm trẻ em**
-

1 Trung tâm bảo vệ sức khỏe

Trung tâm bảo vệ sức khỏe có ở các khu vực trong tỉnh thực hiện tư vấn và kiểm tra chủ yếu các mục dưới đây.

- Tư vấn về bệnh nan y, lao phổi, bệnh truyền nhiễm, thần kinh.
- Xét nghiệm bệnh truyền nhiễm tình dục như AIDS, Viêm gan siêu vi
- Tư vấn về an toàn y tế
- Tư vấn về động vật cảnh hạn như chó
- Tư vấn về chất gây nghiện, ma túy
- Tư vấn và xét nghiệm về thực phẩm và nước uống



Nơi tiếp nhận tư vấn • giải đáp

【Trung tâm bảo vệ sức khỏe của tỉnh thiết lập】

Tên trung tâm	Số điện thoại	Phường, quận, thị xã	Thời gian tiếp nhận
Trung tâm bảo vệ sức khỏe Nanbu	048-262-6111	Warabi shi, Toda shi	Thứ 2 ~Thứ 6 8:30 ~ 17:15 (Trừ ngày lễ và lịch nghỉ tết)
Trung tâm bảo vệ sức khỏe Asaka	048-461-0468	Asaka shi, Shiki shi, Wako shi, Niiza shi, Fujimi shi, Fujimino shi, Miyoshi machi	
Trung tâm bảo vệ sức khỏe Kasuga	048-737-2133	Kasukabe shi, Matsubushi machi	
Trung tâm bảo vệ sức khỏe Soka	048-925-1551	Soka shi, Yashio shi, Misato shi, Yoshikawa shi	
Trung tâm bảo vệ sức khỏe Konosu	048-541-0249	Konosu shi, Ageo shi, Okegawa shi, Kitamoto shi, Ina machi	
Trung tâm bảo vệ sức khỏe Higashi Matsuyama	0493-22-0280	HigashiMatsuyama shi, Namegawa machi, Ranzan machi Ogawa machi, Kawajima machi, Yoshimi machi, Tokigawa machi, HigashiChichibu mura.	
Trung tâm bảo vệ sức khỏe Sakado	049-283-7815	Sakado shi, Tsurugashima shi, Moroyama machi, Ogose machi, Hatoyama machi	
Trung tâm bảo vệ sức khỏe Sayama	04-2954-6212	Tokorozawa shi, Honno shi, Sayama shi, Iruma shi, Hidaka shi	
Trung tâm bảo vệ sức khỏe Kazo	0480-61-1216	Gyoda shi, Kazo shi, Hanyu shi	
Trung tâm bảo vệ sức khỏe Satte	0480-42-1101	Kuki shi, Hasuda shi, Satte shi, Shiraoka shi, Miyashiro machi, Sugito machi	
Trung tâm bảo vệ sức khỏe Kumaya	048-523-2811	Kumaya shi, Fukaya shi, Yorii machi	
Trung tâm bảo vệ sức khỏe Honjou	0495-22-6481	Honjou shi, Misato machi, Kamigawa machi, Kamisato machi	
Trung tâm bảo vệ sức khỏe Chichibu	0494-22-3824	Chichibu shi, Yokoze machi, Minano machi, Nagatoro machi, Ogano machi	

【Trung tâm bảo vệ sức khỏe của thị xã thiết lập】

Trung tâm bảo vệ sức khỏe Saitamashi	048-840-2205	Saitama shi	Thứ 2 ~Thứ 6 8:30 ~ 17:15 (Trừ ngày lễ và lịch nghỉ tết)
Trung tâm bảo vệ sức khỏe Kawagoe shi	049-227-5101	Kawagoe shi	
Trung tâm bảo vệ sức khỏe Koshigaya shi	048-973-7530	Koshigaya shi	
Trung tâm bảo vệ sức khỏe Kawaguchi shi	048-266-5557	Kawaguchi shi	

2 Quản lý sức khỏe về Mang thai • Sinh con • Nuôi con • Trẻ em

(1) Thủ tục báo mang thai, sổ tay quản lý sức khỏe mẹ và bé

Khi được chẩn đoán mang thai, hãy nhanh chóng làm thủ tục báo mang thai tại Ủy ban phường, quận, thị xã. Sẽ được cấp “sổ tay quản lý sức khỏe mẹ và bé” (bản tiếng Nhật) cùng với vé hỗ trợ chi phí khám sức khỏe thai nhi. “Sổ tay quản lý sức khỏe mẹ và bé” dùng để ghi lại tình trạng sức khỏe của mẹ và thai nhi, tình trạng sức khỏe của em bé sau sinh, theo dõi việc tiêm chủng vaccin, xét nghiệm sức khỏe các loại, cần thiết ngay cả khi sinh. Người có phiếu cư trú dân sẽ được cấp mà không liên quan đến tư cách lưu trú.

(2) Sổ tay quản lý sức khỏe mẹ và bé bản tiếng nước ngoài

Có sổ tay quản lý sức khỏe mẹ và bé bằng Tiếng Anh, tiếng Trung, tiếng Tây Ban Nha, tiếng Bồ Đào Nha, tiếng Triều Tiên, tiếng Thái, Tiếng Indonesia, tiếng Philippin, tiếng Việt, tiếng Nepal (tất cả đều có kèm tiếng Nhật)

Có thể mua trên mạng internet (Hon no rakuiku manten do)

Thông tin cụ thể vui lòng liên lạc Hon no rakuiku manten do



Thông tin liên hệ

Tên	Nơi giải đáp	Thời gian tiếp nhận (điện thoại)
Hon no rakuiku manten do	https://www.ecur.co.jp Số điện thoại : 03-4334-1163	Thứ 2 ~Thứ 6 (Trừ ngày lễ và lịch nghỉ tết) 9:30~12:00 13:00~17:00

(3) Hỗ trợ với sản phụ

- ① Khám sức khỏe mang thai : Có hỗ trợ phí khám sức khỏe thai phụ để quản lý sức khỏe mẹ và thai nhi.
- ② Lớp học phụ sản dành cho mẹ: Được mở ra dành cho sản phụ sinh con lần đầu nhằm mục đích quản lý sức khỏe trong quá trình mang thai, chuẩn bị sinh nở, chăm sóc trẻ sơ sinh.
- ③ Chỉ đạo đến thăm trẻ sơ sinh: Nhân viên chăm sóc sức khỏe hoặc hộ lý, sẽ đến thăm các gia đình có trẻ sơ sinh (dưới 28 ngày tuổi) được xác định cần thiết để chăm sóc trẻ, chỉ dẫn và cho lời khuyên đối với cha mẹ - người giám hộ của trẻ.
- ④ Công tác thăm hỏi toàn bộ các gia đình có trẻ sơ sinh : Cán bộ chăm sóc sức khỏe sẽ thăm hỏi tất cả các hộ gia đình có trẻ sơ sinh khoảng trước 4 tháng sau sinh, hỏi những lo lắng, thắc mắc, và cung cấp thông tin cần thiết liên quan tới chăm sóc trẻ.
- ⑤ Chi trả trợ cấp mang thai: Tiến hành làm thủ tục nhận trợ cấp hỗ trợ mang thai, sẽ chi trả tiền trợ cấp đối với thai phụ đã được công nhận.
- ⑥ Chi cấp tiền sinh con một lần: Chi trả tiền sinh con một lần đối với người tham gia bảo hiểm sức khỏe quốc dân dựa theo hồ sơ nộp. Thông tin cụ thể, vui lòng liên lạc Ban bảo hiểm sức khỏe quốc dân phường, quận, thị xã hoặc nghiệp đoàn bảo hiểm sức khỏe quốc dân mà mình tham gia.

Ngoài ra, người tham gia bảo hiểm sức khỏe (hoặc gia đình của người đó) theo công ty có thể nhận được trợ cấp phí sinh con 1 lần, trợ cấp sink sản. Thông tin chi tiết vui lòng liên hệ nơi làm việc.

Thông tin chi tiết từ ①~⑤ vui lòng liên hệ ban phụ trách chăm sóc sức khỏe mẹ và bé của phường, quận, thị xã, hoặc trung tâm bảo vệ sức khỏe phường, quận, thị xã.

(4) Khoá học chăm sóc trẻ

Hộ lý sẽ tập huấn về cách chăm sóc trẻ. Thông tin chi tiết, vui lòng liên hệ ban phụ trách chăm sóc sức khỏe mẹ và bé của phường, quận, thị xã, hoặc trung tâm bảo vệ sức khỏe phường, quận, thị xã.

(5) Kiểm tra sức khỏe trẻ và sức khỏe răng miệng

Tùy mỗi phường, quận, thị xã mà khác nhau, tuy nhiên trẻ nhỏ 3~4 tháng tuổi, trẻ 1 tuổi rưỡi, và 3 tuổi là đối tượng được thăm khám miễn phí. Nhớ mang theo sổ tay chăm sóc sức khỏe mẹ và bé. Thông tin chi tiết, vui lòng liên hệ ban phụ trách chăm sóc sức khỏe mẹ và bé của phường, quận, thị xã, hoặc trung tâm bảo vệ sức khỏe phường, quận, thị xã.

(6) Kiểm tra rối loạn chuyển hoá di truyền

Tỉnh saitama sẽ tiến hành xét nghiệm với đối tượng là những em bé vừa được sinh ra, nhằm phát hiện sớm bệnh rối loạn chuyển hoá di truyền để tiến hành điều trị. Có khả năng xét nghiệm, kiểm tra 20 loại bệnh. Đây là những căn bệnh hiếm, nhưng nếu phát hiện trễ, không được chữa trị thì sự hình thành và phát triển thể chất, tinh thần có thể bị chậm trễ. Ngược lại, nếu phát hiện bệnh sớm, tiến hành điều trị kịp thời thì có thể phòng ngừa được nhiều triệu chứng của các bệnh này. Hiện nay, hầu hết các bé đều thực hiện xét nghiệm. Thông tin chi tiết vui lòng liên hệ Ban sức khỏe tuổi thọ bộ phận bảo vệ sức khỏe y tế tỉnh Saitama.

(7) Hỗ trợ chi phí điều trị vô sinh

Tuy có sự khác nhau giữa các thành phố, nam nữ đã kết hôn hợp pháp hoặc có quan hệ hôn nhân theo luật định có đăng ký cư trú dân trong tỉnh đã thực hiện xét nghiệm vô sinh sẽ thuộc đối tượng được hỗ trợ chi phí xét nghiệm. Thông tin chi tiết vui lòng liên hệ Trung tâm bảo vệ sức khỏe hoặc phòng phụ trách sức khỏe mẹ và bé nơi mình sống.

(8) Hỗ trợ chi phí xét nghiệm việc khó giữ thai (xảy thai nhiều lần)

Tuy có sự khác nhau giữa các thành phố, nam nữ đã kết hôn hợp pháp hoặc có quan hệ hôn nhân theo luật định có đăng ký cư trú dân trong tỉnh đã thực hiện xét nghiệm việc khó giữ thai sẽ thuộc đối tượng được hỗ trợ chi phí xét nghiệm. Thông tin chi tiết vui lòng liên hệ Trung tâm

bảo vệ sức khỏe hoặc phòng phụ trách sức khỏe mẹ và bé nơi mình sống.

3 Tiêm vaccin chủng ngừa

Thực hiện tiêm Vaccin để tạo ra các kháng thể trong cơ thể ngăn ngừa các bệnh truyền nhiễm, chống lại bệnh tật, phòng ngừa sự lây lan bệnh tật. Nếu thuộc đối tượng trong các trường hợp từ ①~③, theo nguyên tắc sẽ được tiêm ngừa vaccin miễn phí (ngoài đối tượng này sẽ tính phí).

- ① Những trẻ muốn tiêm ngừa chứng minh được việc đang sinh sống ở trong khu vực phường, quận, thị xã dựa vào phiếu trú dân và thông báo của Cục xuất nhập cảnh
- ② Khi tiêm ngừa tại trung tâm bảo vệ sức khỏe và cơ quan y tế chỉ định trong thời gian quy định của phường, quận, thị xã.
- ③ Những trẻ muốn tiêm ngừa có tình trạng sức khỏe tốt có thể tiêm ngừa.

Thời gian tiêm chủng và số tiền tự thanh toán tùy theo phường, quận, thị xã sẽ khác nhau, do đó vui lòng xác nhận lại với ủy ban phường, quận, thị xã hoặc trung tâm bảo vệ sức khỏe phường, quận, thị xã. Người có sổ tay chăm sóc sức khỏe mẹ và bé, vui lòng mang theo khi đi tiêm chủng.

Có thể tải “Tiêm phòng cho trẻ và sức khỏe của trẻ” bản tiếng nước ngoài (tiếng Anh, Trung, Hàn, Việt, Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha, Thái, Indonesia, Philippin, Nepal) trên trang chủ của Trung tâm nghiên cứu tiêm chủng dự phòng. Có đăng tải thông tin về bệnh có thể tiêm chủng dự phòng và đối tượng tiêm chủng dự phòng

URL : <https://www.yoboseshu-rc.com/pages/8/>

4 Trường mẫu giáo công • Nhà trẻ tư nhân có chứng nhận

Trường mẫu giáo công (nhà trẻ) là cơ sở phúc lợi trẻ em nhằm trông giữ, nuôi dưỡng những trẻ có bố mẹ đi làm, bị bệnh không thể chăm sóc, trông nom vào ban ngày được. Đối tượng là những trẻ có độ tuổi từ 0 tuổi đến trước khi vào tiểu học.

Người có nguyện vọng muốn gửi con vào trường mẫu giáo công, phải đăng ký với phường, quận, thị xã, Ủy ban phường, quận, thị xã sẽ quyết định cho gửi con hay không, và cả phí gửi trẻ. Ủy ban sẽ quyết định thời gian gửi trẻ dựa trên thời gian làm việc, và điều kiện đi lại của bố mẹ trẻ.

Tuy nhiên, trẻ từ 3 tuổi đến 5 tuổi được miễn học phí trường mẫu giáo công. Phí nhà trẻ của trẻ từ 0 tuổi đến 2 tuổi sẽ được ủy ban quyết định dựa vào thu nhập của từng gia đình trẻ đó.

Thông tin chi tiết về việc đăng ký nhà trẻ vui lòng liên hệ ban phụ trách bảo vệ giáo dục của phường, quận, thị xã.

Nhà trẻ tư nhân có chứng nhận là cơ sở tổng hợp có đặc trưng và chức năng gộp của nhà trẻ và mẫu giáo mà đối tượng là những bé từ 0 tuổi đến trước khi vào lớp 1 tiểu học. Trẻ từ 3 tuổi đến 5 tuổi có thể được nuôi dưỡng và giáo dục cùng nhau, không liên quan đến việc cha mẹ của trẻ đó có đi làm hay không.

Phí nuôi dưỡng của nhà trẻ tư nhân có chứng nhận giống với nhà trẻ công

Thông tin chi tiết về việc đăng ký nhà trẻ tư nhân có chứng nhận, vui lòng liên hệ cơ sở đó hoặc ban phụ trách bảo vệ giáo dục của phường, quận, thị xã.

Tỉnh tổng hợp nội dung mong muốn trang bị cho trẻ đến trước khi bước vào tiểu học từ 3 điểm “sinh hoạt” “mối quan hệ với người khác” “sở thích, quan tâm” xem như (an toàn nuôi dạy trẻ “3 điểm gieo mầm”). Bản giới thiệu dành cho gia đình ngoài tiếng Nhật ra còn có bản tiếng Nhật giản đơn và tiếng nước ngoài (tiếng Anh, Trung, Hàn-Triều, Việt, Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha, Indonesia, Philippin). Tất cả đều được đăng tải trên trang chủ, rất có ích cho đời sống khi cần thiết.

URL: <http://www.pref.saitama.lg.jp/f2214/mebae02/mebae-panfuri-fu.html>

5 Viện trẻ sơ sinh • Cơ sở nuôi dưỡng trẻ • Trung tâm hỗ trợ mẹ và bé • Cơ sở hỗ trợ sinh sản

Viện trẻ sơ sinh, cơ sở nuôi dưỡng trẻ là cơ sở cho những em bé gặp trở ngại trong việc sống tại gia đình vào ở, do cha mẹ bị bệnh hoặc gặp khó khăn về tài chính. Đối tượng là các bé có độ tuổi từ 0 tuổi đến 18 tuổi. Thông tin chi tiết vui lòng liên hệ văn phòng tư vấn trẻ em gần nhất.

Trung tâm hỗ trợ sinh hoạt mẹ và bé là trung tâm mà gia đình của mẹ và bé có thể vừa vào ở vừa được tư vấn các vấn đề khó khăn trong cuộc sống.

Cơ sở hỗ trợ sinh sản là nơi mà người mang thai không thể an tâm sinh con do khó khăn về kinh tế vào ở.

Thông tin chi tiết về Trung tâm hỗ trợ sinh hoạt mẹ và bé, Cơ sở hỗ trợ sinh sản vui lòng liên hệ văn phòng phúc lợi của thị xã và tỉnh gần nhất.

6 Hỗ trợ phí y tế cho trẻ em

Để nhận được sự hỗ trợ này điều kiện là có đăng ký cư trú dân (có thẻ lưu trú) và tham gia bảo hiểm y tế.

(1) Trợ cấp nuôi dưỡng trẻ sinh non

Đối với những trẻ được sinh tại cơ quan y tế chỉ định, có thể trọng sau sinh dưới 2000gr, hoặc sinh ra khi cơ thể chưa phát triển hoàn chỉnh, thì phường, quận, thị xã sẽ chi trả 1 phần hoặc toàn bộ chi phí khám, điều trị phải trả sau khi trừ bảo hiểm, tùy theo mức thu nhập của gia đình đó. Trường hợp cần thiết sẽ nhận được trợ cấp cho tới 1 tuổi.

Thông tin chi tiết vui lòng liên hệ ban phụ trách điều trị nuôi dưỡng trẻ sinh non của phường, quận, thị xã.

(2) Chế độ hỗ trợ điều trị

Khi trẻ bị bệnh phải gặp bác sĩ, thì phường, quận, thị xã sẽ dựa theo hồ sơ để hỗ trợ phần chi phí phải thanh toán sau khi trừ bảo hiểm khám chữa bệnh của trẻ. Đối tượng được hỗ trợ là trẻ trong độ tuổi tính cho đến ngày 31 tháng 3 đầu tiên kể từ sau ngày đủ 18 tuổi.

Thông tin chi tiết vui lòng liên hệ ban phụ trách phúc lợi trẻ em của phường, quận, thị xã.

(3) Điều trị hỗ trợ tự lập

Đối với trẻ dưới 18 tuổi bị khuyết tật đang điều trị ở cơ quan y tế chỉ định, dựa vào điều trị có hi vọng phục hồi khuyết tật đó, thì phường, quận, thị xã sẽ chi trả 1 phần hoặc toàn bộ chi phí khám, điều trị phải trả sau khi trừ bảo hiểm tùy theo mức thu nhập của gia đình đó.

Thông tin chi tiết vui lòng liên hệ ban phụ trách y tế đào tạo của phường, quận, thị xã.

(4) Hỗ trợ phí điều trị bệnh đặc biệt mãn tính ở trẻ

Đối với trẻ dưới 18 tuổi bị mắc các bệnh đặc biệt (U ác tính, thận mãn tính, rối loạn chuyển hoá bẩm sinh...), đang điều trị ở cơ quan y tế chỉ định, sẽ được tỉnh chi trả 1 phần hoặc toàn bộ chi phí khám, điều trị phải trả sau khi trừ bảo hiểm.

Thông tin chi tiết vui lòng liên hệ Trung tâm bảo vệ sức khỏe đóng tại nơi mình ở.

7 Trợ cấp trẻ em

Người đang nuôi dạy trẻ từ 0 tuổi đến 18 tuổi (tính đến ngày 31/3 đầu tiên sau ngày đủ 18 tuổi) thuộc đối tượng được trợ cấp nhưng với điều kiện cả mẹ và con đều phải có địa chỉ cư trú ở Nhật (trừ trường hợp con đi du học). Thông tin chi tiết vui lòng liên hệ Ban phụ trách phúc lợi trẻ em của phường, quận, thị xã.

8 Hỗ trợ trẻ em và gia đình

(1) Trợ cấp trẻ phụ thuộc

Đối tượng là người nuôi trẻ có độ tuổi tính đến ngày 31/3 đầu tiên sau ngày đủ 18 tuổi trong gia đình không có cha, hoặc mẹ, hoặc gia đình có mẹ hoặc cha là người có khuyết tật. Trong trường hợp này sẽ bị hạn chế thu nhập. Thông tin chi tiết vui lòng liên hệ Ban phụ trách phúc lợi trẻ em của phường, quận, thị xã.

(2) Trợ cấp trẻ phụ thuộc đặc biệt

Đối tượng là người nuôi trẻ dưới 20 tuổi có một phần khuyết tật thân thể hoặc thần kinh. Trong trường hợp này sẽ bị hạn chế thu nhập. Thông tin chi tiết vui lòng liên hệ Ban phụ trách phúc lợi trẻ em hoặc Ban phúc lợi người khuyết tật của phường, quận, thị xã.

(3) Cho mượn tiền phúc lợi cho bà mẹ đơn thân, bố đơn thân, goá phụ.

Cho những gia đình bố đơn thân, mẹ đơn thân, goá phụ (là mẹ trong gia đình chỉ có mẹ và con, và là người đủ điều kiện) nuôi con dưới 20 tuổi mượn tiền như tiền học, tiền khám chữa bệnh, tiền chuyển nhà.... Thông tin chi tiết vui lòng liên hệ Ban phụ trách phúc lợi trẻ em của phường, quận, thị xã hoặc văn phòng phúc lợi tỉnh.



Nơi tiếp nhận tư vấn • giải đáp

Tên văn phòng phúc lợi	Số điện thoại	Địa chỉ	Thời gian tiếp nhận
Văn phòng phúc lợi Tobuchuo	048-737-2359	Kasukabe shi Oonuma 1-76	Thứ 2 – thứ 6 (trừ ngày lễ, lịch nghỉ tết 8:30~17:15)
Văn phòng phúc lợi Seibu	049-283-6780	Sakado shi Ishii 2327 -1	
Văn phòng phúc lợi Hokubu	0495-22-0140	Honjo shi Maehara 1-8-12	
Văn phòng phúc lợi Chichibu	0494-22-6228	Chichibu shi Sakuragi cho 8-18	

(4) Chế độ hỗ trợ phí điều trị cho những gia đình có bố, mẹ đơn thân

Đối tượng là gia đình có bố đơn thân, mẹ đơn thân đang nuôi dạy con có độ tuổi tính đến ngày 31/3 đầu tiên sau ngày đủ 18 tuổi (nếu là trẻ bị khuyết tật 1 phần thì đến dưới 20 tuổi). Khi phải khám bệnh thì sẽ được phường quận, thị xã hỗ trợ chi trả 1 phần chi phí khám, điều trị phải trả sau khi trừ bảo hiểm thông qua hồ sơ. Tuy nhiên, trường hợp này sẽ bị hạn chế thu nhập. Thông tin chi tiết vui lòng liên hệ Ban phụ trách phúc lợi trẻ em của phường, quận, thị xã.

9 Văn phòng tư vấn trẻ em

Là cơ quan nhận tư vấn liên quan đến trẻ (từ 0 tuổi đến 18 tuổi), tư vấn hướng dẫn, hỗ trợ khi cần thiết.



Nơi tiếp nhận tư vấn • giải đáp

Tên văn phòng tư vấn trẻ em	Số điện thoại	Địa chỉ	Thời gian tiếp nhận
Tên văn phòng tư vấn trẻ em Chuo	048-775-4152	Ageo shi, Ageo mura 1242-1	Thứ 2 – thứ 6 (trừ ngày lễ, lịch nghỉ tết 8:30~18:15)
Tên văn phòng tư vấn trẻ em Minami	048-262-4152	Kawaguchi shi, Shibashimo 1-1-56	
Tên văn phòng tư vấn trẻ em Asaka	048-465-4152	Asaka shi, Aobadai 1-10-63	
Tên văn phòng tư vấn trẻ em Kawagoe	049-223-4152	Kawagoe shi, Miyamoto cho 33-1	
Tên văn phòng tư vấn trẻ em Tokorozawa	04-2992-4152	Tokorozawa shi, Namiki 1-9-2	
Tên văn phòng tư vấn trẻ em Kumaya	048-521-4152	Kumaya shi, hakoda 5-13-1	
Tên văn phòng tư vấn trẻ em Koshigaya	048-975-4152	Koshigaya shi, Onma 402-1	
Tên văn phòng tư vấn trẻ em Soka	048-920-4152	Soka shi, Nishi cho 425-2	
Tên văn phòng tư vấn trẻ em Hokubu Saitamashi	048-711-3917	Saitama shi, Urawa ku Kamikizaki 4-4-10	Thứ 2 – thứ 6 (trừ ngày lễ, lịch nghỉ tết 8:30~18:00)
Tên văn phòng tư vấn trẻ em Nanbu Saitamashi	048-711-2489	Lầu 4 “Aiparetto” - Trung tâm tổng hợp gia đình trẻ em thành phố Saitama.	

10 Cơ sở hỗ trợ nuôi trẻ trong vùng

Nơi các bà mẹ có thể dẫn trẻ từ 0 tuổi đến 2 tuổi đến chơi trò chơi, gặp gỡ các bà mẹ đang nuôi con nhỏ khác được gọi là “Khu (quảng trường) tập trung” và “Cơ sở hỗ trợ nuôi trẻ trong vùng”. Có thể đặt câu hỏi và xin tư vấn về trẻ.

Hầu như các cứ điểm này được sử dụng miễn phí, nhưng cũng có nơi yêu cầu trả một phần phí sử dụng.

Tất cả các phường, quận, thị xã trong tỉnh đều có, nên thông tin chi tiết vui lòng liên hệ Ban phụ trách hỗ trợ nuôi trẻ của phường, quận, thị xã.

11 Trung tâm hỗ trợ gia đình

Là nơi giới thiệu người có thể giúp đỡ chăm con, chẳng hạn như đưa đón trẻ đi học, đến nhà

trẻ, trông giữ trẻ khi bố mẹ ra ngoài.

Cần đăng ký trước, khi cần nhờ đưa đón, hay trông giữ hộ thì sẽ mất phí sử dụng. Phí này khác nhau tùy vào phường, quận, thị xã, nhưng thông thường khoảng 700 yên/ 1 giờ.

Thông tin chi tiết vui lòng liên hệ Ban phụ trách hỗ trợ nuôi trẻ của phường, quận, thị xã.

12 Hội quán trẻ em • Trung tâm trẻ em

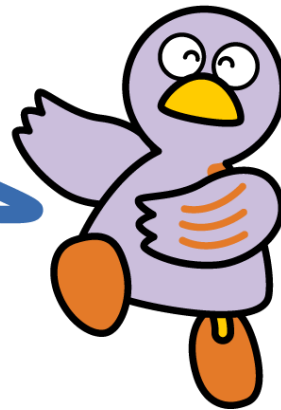
Là nơi cha mẹ dẫn con cái hoặc em bé có độ tuổi cách xa nhau mà chủ yếu là học sinh tiểu học tới chơi tự do. Miễn phí vé vào cổng.

Cũng có tổ chức những lớp thể dục, thủ công, hay buổi giao lưu (có khi phải đóng phí mua vật liệu).

Thông tin chi tiết vui lòng liên hệ Ban phụ trách hỗ trợ nuôi trẻ của phường, quận, thị xã.

Chương 6

Tiền lương hưu



Hình ảnh biểu trưng của tỉnh Saitama Kobaton

1 Tiền lương hưu quốc dân

2 Bảo hiểm lương hưu phúc lợi

Chế độ lương hưu công của Nhật có 2 loại gồm lương hưu quốc dân, bảo hiểm lương hưu phúc lợi, tất cả mọi người có địa chỉ cư trú ở Nhật đều tham gia để đảm bảo ổn định cuộc sống khi tuổi cao, thương tật, hay chết, chế độ lương hưu được quy định dựa vào sự tham gia bảo hiểm theo công việc của người đó. Bảo hiểm quốc dân là chế độ chi trả tiền lương hưu cơ bản chung cho tất cả người tham gia. Ngoài việc được nhận lương hưu kể từ sau 65 tuổi đến lúc chết, thì người tham gia cũng được nhận lương thương tật khi bị bệnh, hoặc bị thương để lại thương tật, hoặc nếu chẳng may khi người trụ cột gia đình mất đi thì gia đình của người đó có thể nhận được tiền lương hưu gia quyến.

Chế độ bảo hiểm lương hưu phúc lợi là chế độ người làm việc tại công ty, cơ quan nhất định tham gia đóng phí, có tiền lương hưu, tiền thương tật, tiền lương hưu gia quyến giống như bảo hiểm lương hưu quốc dân.

1 Lương hưu quốc dân

Đối tượng tham gia là người có độ tuổi trên 20 tuổi đến 60 tuổi, có địa chỉ cư trú ở Nhật không liên quan đến quốc tịch. Thủ tục tham gia được thực hiện ở khu phụ trách lương hưu quốc dân của ủy ban phường, quận, thị xã. Người tham gia bảo hiểm lương hưu phúc lợi thì không cần làm thủ tục tham gia lương hưu quốc dân. Trên nguyên tắc, lương hưu sẽ được chi trả cho người đóng bảo hiểm theo thời gian quy định, người tham gia hoặc gia đình của người đó có thể nhận. (Chi tiết tham khảo ở mục (2) trợ cấp).

(1) Phí bảo hiểm

Phí bảo hiểm là như nhau giữa mọi người tham gia bảo hiểm. Cơ quan lương hưu Nhật sẽ

gửi giấy thông báo yêu cầu đóng tiền phí bảo hiểm, người tham gia sẽ nộp tiền đó trong thời gian theo quy định.

Có chế độ miễn phí đóng bảo hiểm, nếu khó khăn trong việc nộp tiền bảo hiểm do thu nhập thấp.

(2) Trợ cấp

① Tiền lương hưu cơ bản sẽ được chi trả dựa trên các điều kiện quy định dưới đây.

- Lương hưu cơ bản người cao tuổi

Nếu tham gia đóng bảo hiểm trên 10 năm trong thời hạn tư cách (như thời hạn đã đóng bảo hiểm) theo nguyên tắc sẽ được chi trả.

- Lương hưu cơ bản thương tật

Người thỏa mãn điều kiện đóng 2/3 thời gian tham gia bảo hiểm, bao gồm cả thời gian đã đóng bảo hiểm lương hưu quốc dân và thời gian miễn trừ, trường hợp người bị thương tật do bị bệnh hoặc bị thương, có ngày khám bệnh lần đầu nằm trong khoảng thời gian đang tham gia đóng bảo hiểm lương hưu quốc dân, sẽ được chi trả theo mức độ thương tật vào ngày được xác nhận thương tật (khi đã đủ 20 tuổi hoặc đã đủ 1 năm 6 tháng kể từ ngày khám đầu tiên).

- Tiền lương hưu cơ bản gia quyền

Người tham gia bảo hiểm hoặc người đã đủ thời gian tư cách nhận lương hưu (Ngoại trừ người có thời gian gộp lại của thời gian đóng bảo hiểm và thời gian miễn trừ đóng bảo hiểm chưa đủ 25 năm) bị chết, thì sẽ chi trả cho vợ/chồng có con đang sống bằng thu nhập của người đó (theo sửa đổi ngày 1/4/2014) hoặc cho con (Con trong trường hợp này sẽ được chi trả đến ngày cuối cùng của năm đủ 18 tuổi, nếu con là người bị thương tật thì đến 20 tuổi. Nếu kết hôn thì không được nhận).

② Trợ cấp khác

- Lương hưu cho góa phụ

Người chồng đã tham gia thời gian đóng bảo hiểm và thời gian được miễn trừ đóng bảo hiểm cộng lại trên 10 năm, chết đi mà chưa nhận tiền lương hưu cơ bản người cao tuổi và lương hưu cơ bản người thương tật, thì vợ đang sống bằng thu nhập của người đó, có quan hệ hôn nhân trên 10 năm sẽ được chi trả từ 60 tuổi đến 65 tuổi.

※Trường hợp có thể nhận cả hai loại lương hưu góa phụ và tiền tử tuất 1 lần thì phải lựa chọn để nhận một trong hai loại.

- Tiền tử tuất nhận 1 lần

Người có thời gian tham gia bảo hiểm quốc dân trên 36 tháng, khi chết đi mà chưa nhận tiền bảo hiểm lương hưu người cao tuổi và lương hưu người thương tật thì gia quyền ※ cùng sinh sống với người đó sẽ được chi trả. Nếu thời gian tính từ sau ngày

mất tới quá 2 năm thì sẽ không được yêu cầu thanh toán).

※ Gia quyến có thể nhận được tiền tử tuất 1 lần (theo thứ tự người hôn phối với người mất, con, bố, mẹ, cháu, ông, bà, anh, chị, em)

(3) Tiền lương hưu nhận 1 lần

Người đáp ứng các điều kiện dưới đây, nếu nộp hồ sơ yêu cầu chi trả trong 2 năm kể từ ngày xuất cảnh khỏi Nhật, không còn địa chỉ ở Nhật nữa sẽ được chi trả tiền lương hưu nhận 1 lần ứng với thời gian tham gia đóng bảo hiểm.

- Người không có quốc tịch Nhật
- Người có thời gian tham gia đóng bảo hiểm lương hưu quốc dân đã đóng trên 6 tháng với tư cách số 1 của bảo hiểm lương hưu quốc dân.
- Người không có địa chỉ ở Nhật.
- Người không có tư cách nhận lương hưu cơ bản người cao tuổi.
- Người không có quyền lợi nhận lương hưu (bao gồm tiền trợ cấp trọn đời).

※ Người có thời gian đóng lương hưu ở nước khác, có ký kết hiệp định tính gộp lương hưu với Nhật, dựa trên các điều kiện nhất định, được tính gộp thời gian tham gia bảo hiểm lương hưu, tuy trường hợp có thể nhận được tiền lương hưu của Nhật và nước ký hiệp định.

Để nhận được tiền lương hưu thanh toán 1 lần, phải làm các thủ tục dưới đây

- Trước khi xuất cảnh, lấy giấy “Yêu cầu xem xét thanh toán tiền lương hưu nhận 1 lần” tại văn phòng lương hưu, uỷ ban hành chính phường, quận, thị xã.
- Trên nguyên tắc, sau khi xuất cảnh, điền thông tin vào giấy “Yêu cầu xem xét thanh toán lương hưu nhận 1 lần”, kèm theo hồ sơ cần thiết gửi qua bưu điện cho Văn phòng chính cơ quan lương hưu Nhật Bản theo địa chỉ sau:

<Địa chỉ>

Văn phòng chính cơ quan lương hưu Nhật Bản

〒168-8505 Tokyo-to, Suginami-ku, Takaido-nishi 3-5-24

2 Bảo hiểm lương hưu phúc lợi

Người dưới 70 tuổi làm việc tại cơ quan có áp dụng bảo hiểm xã hội đều có nghĩa vụ tham gia bảo hiểm.

Người trên 60 tuổi vừa nhận lương hưu vừa làm việc nhiều hơn thời gian và số ngày nhất định tại các cơ quan có tham gia bảo hiểm thì có trường hợp được giảm phí tham gia bảo hiểm tùy theo mức lương làm việc.

(1) Phí bảo hiểm

Phí bảo hiểm được tính theo trung bình lương mỗi tháng, trung bình tiền thưởng được quyết định dựa vào tiền lương (tổng số tiền chi trả bao gồm cả trợ cấp), tiền thưởng nhân với tỷ lệ phí đóng bảo hiểm. Phần phí này được chia đôi cho người lao động và người sử dụng lao động, mỗi bên đóng một nửa. Phần phí phải trả của người lao động sẽ được chủ lao động trừ vào lương, thưởng của người lao động và đóng thay cho người lao động.

(2) Chi trả bảo hiểm

- Bảo hiểm lương hưu người cao tuổi

Nếu người tham gia bảo hiểm có thời gian và điều kiện tham gia giống như người tham gia bảo hiểm lương hưu cơ bản người cao tuổi, thì sẽ được chi trả phần lương hưu cơ bản cộng với tỷ lệ lương đã đóng kể từ 65 tuổi (Nếu tham gia bảo hiểm lương hưu phúc lợi trên 1 năm, sẽ được chi trả từ trước 65 tuổi theo ngày tháng năm sinh).

- Lương hưu phúc lợi thương tật

Người bị thương tật do bị bệnh hoặc bị thương có ngày khám bệnh lần đầu nằm trong khoảng thời gian đang tham gia đóng bảo hiểm lương hưu phúc lợi, sẽ được chi trả theo mức độ thương tật (Nếu mức độ thương tật nặng sẽ được chi trả cùng với lương hưu cơ bản thương tật).

- Lương hưu phúc lợi gia quyến

Người tham gia lương hưu phúc lợi hoặc người đã đủ thời gian tư cách nhận lương hưu cao tuổi (Ngoại trừ người có thời gian gộp lại của thời gian đóng bảo hiểm và thời gian miễn trừ đóng bảo hiểm chưa đủ 25 năm) bị chết, thì sẽ chi trả cho gia quyến đang sinh sống bằng thu nhập của người đó như sau.

- 1 Vợ/chồng có con (nếu là chồng thì phải trên 55 tuổi khi chết, bắt đầu chi trả lúc người vợ đủ 60 tuổi) ※ hoặc con ※
- 2 Vợ/chồng không có con (nếu là chồng thì phải trên 55 tuổi khi chết, bắt đầu chi trả lúc người vợ đủ 60 tuổi)
- 3 Cháu ※
- 4 Bố mẹ, ông bà (trên 55 tuổi khi chết, sẽ được chi trả từ 60 tuổi)
※ Con và cháu sẽ được chi trả đến ngày cuối cùng của năm đủ 18 tuổi, nếu là người bị thương tật thì đến 20 tuổi. Nếu kết hôn thì không được nhận.

(3) Tiền lương hưu nhận 1 lần

Điều kiện và thủ tục giống với trường hợp lương hưu quốc dân, nhưng tiền lương hưu phúc lợi nhận 1 lần sẽ bị trừ 20.42% thuế thu nhập.

Trước khi về nước, nộp đơn “Đơn chỉ định người nộp thuế thu nhập, thuế tiêu dùng thay” cho Sở thuế, chỉ định người nộp thuế thay, làm thủ tục xin hoàn thuế, dựa vào đó có thể nhận được tiền hoàn thuế thu nhập.

Hướng dẫn đời sống người nước ngoài tỉnh Saitama

Trang chủ cơ quan hưu trí Nhật Bản có giải thích cụ thể về chế độ lương hưu, ngoài tiếng Nhật thì còn có hỗ trợ thêm 14 loại ngôn ngữ khác nhau.

URL: <https://www.nenkin.go.jp/international/index.html>



Nơi tiếp nhận tư vấn • giải đáp

<Thời gian tiếp nhận tư vấn>

Thứ 2 8:30~19:00 ※Nếu là ngày lễ thì vào ngày mở cửa đầu tiên của tuần

Thứ 3 – thứ 6 8:30~17:15

Thứ 7 tuần thứ 2 của tháng 9:30~16:00

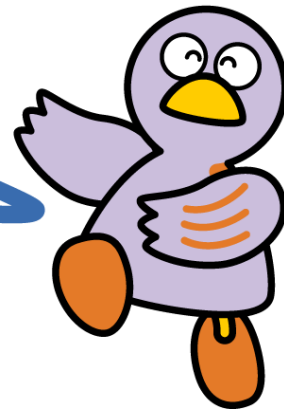
Tên	Số điện thoại	Địa điểm
Văn phòng lương hưu Urawa	048-831-1638	Saitama-shi, Urawa-ku, KitaUrawa 5-5-1
Phân sở kawaguchi Văn phòng lương hưu Urawa	048-227-2362	Kawaguchi-shi, Honcho 4-1-8 lầu 13 tòa nhà trung tâm Kawaguchi
Văn phòng lương hưu Oomiya	048-652-3399	Saitama-shi, Kita-ku, Miyahara-cho 4-19-9
Văn phòng lương hưu Kumagaya	048-522-5012	Kumagaya-shi, Sakuraki-cho 1-93
Phân sở Kaso thuộc văn phòng lương hưu Kumagaya	0480-62-8061	Kaso-shi, Mitumata 2-1-1 Lầu 2 Ủy ban hành chính thị xã Kaso
Văn phòng lương hưu Kawagoe	049-242-2657	Kawagoe-shi, Wakitahon-cho 8-1 Lầu 5 tòa nhà U-PLACE
Văn phòng lương hưu Tokorozawa	04-2998-0170	Tokorozawa-Shi, Kamiyasumatsu 1152-1
Văn phòng lương hưu Kasukabe	048-737-7112	Kasukabe-shi, Chuo 1-52-1 Lầu 4.6 tòa nhà Kasukabe Central
Văn phòng lương hưu Koshigaya	048-960-1190	Koshigaya-shi, Yayoi-cho 16-1 Lầu 3 City B Koshigaya Twincity
Văn phòng lương hưu Chichibu	0494-27-6560	Chichibu-shi, Ueno-cho 3-28

※ Phân sở không thực hiện tư vấn ngoài giờ của đầu tuần và thứ 7 tuần thứ 2 của tháng.
Khi tư vấn, làm thủ tục lương hưu vui lòng đặt hẹn trước.

☎ Số điện thoại đặt hẹn 0570-05-4890 Thứ 2 – thứ 6 (Ngày thường) 8:30~17:15

Chương 7

Giáo dục



Biểu tượng của tỉnh Saitama Kobaton

- 1 Trường mầm non**
- 2 Trường tiểu học/ trường trung học**
- 3 Trường phổ thông**
- 4 Trường hỗ trợ đặc biệt**
- 5 Trường đại học/ trường dạy nghề chuyên môn**
- 6 Tiền học bổng**
- 7 Học tiếng Nhật**
- 8 Kỳ thi năng lực tiếng Nhật**

Chế độ giáo dục của Nhật cho học sinh học tiểu học 3 năm bắt đầu từ 6 tuổi, từ 12 tuổi sẽ học trung học 3 năm, từ 15 tuổi sẽ học phổ thông 3 năm, từ 18 tuổi học đại học 4 năm và đại học ngắn hạn là 2 năm. Ngoài ra, còn có rất nhiều trường dạy nghề chuyên môn.

Tiểu học và trung học là cấp học giáo dục nghĩa vụ bắt buộc. Học sinh con của người nước ngoài thì không có nghĩa vụ học tại các trường tiểu học, trung học trong nước Nhật, nhưng nếu có nguyện vọng thì vẫn có thể nhập học.

Năm học mới bắt đầu vào tháng 4 hằng năm, kết thúc vào cuối tháng 3 năm sau. Nhiều trường chia làm 3 học kỳ, học kỳ 1 (tháng 4 – tháng 8), học kỳ 2 (tháng 9 – tháng 12), học kỳ 3 (tháng 1- tháng 3). Cũng có trường chia làm hai kỳ học, kỳ học trước (tháng 4 - tháng 9), kỳ học sau (tháng 10 – tháng 3). Giờ học sử dụng ngôn ngữ tiếng Nhật.

Nhiều trẻ em đi nhà trẻ, mẫu giáo trước khi vào tiểu học.

1 Trường mẫu giáo

Đối tượng là các bé có độ tuổi từ 3 tuổi đến trước khi vào tiểu học. Ở Nhật, có nhiều trẻ em sẽ đi học chẳng hạn như mầm non, nhưng việc này không phải là nghĩa vụ. Thời gian ở trường trung bình là 4 tiếng/ngày. Trường mầm non bắt đầu năm học vào tháng 4 hằng năm, nhưng việc đăng ký nhập học sẽ thực hiện cho đến trước tháng quy định của năm trước đó.

Cách đăng ký nhập học, phí nhập học sẽ khác nhau tùy vào các trường mầm non, do đó vui lòng liên hệ Ban quản lý giáo dục của phường, quận, thị xã nếu là trường công lập, trường hợp là trường tư lập thì liên hệ trực tiếp tới các trường.

Có thể tìm danh sách các trường mầm non tư lập trong tỉnh theo trang Web sau

URL <https://www.pref.saitama.lg.jp/a0204/shiritsuitiran/youchienichiran.html>

(Trang chủ ban học sự tỉnh Saitama)

Về nhà trẻ tư nhân có ghi tại mục 4 chương 5 “Nhà trẻ tư nhân”

Tỉnh Saitama, yêu cầu nội dung cần trang bị cho trẻ theo “3 nẩy mầm trong giáo dục trẻ” từ 3 quan điểm “đời sống” “quan hệ với người khác” “sở thích và quan tâm” cho tới trước khi vào tiểu học. Trong tờ hướng dẫn dành cho gia đình này ngoài tiếng Nhật, còn có tiếng Nhật giản đơn và bản tiếng nước ngoài (bao gồm tiếng Anh, tiếng Trung, tiếng Tây Ban Nha, tiếng Philippin, tiếng Hàn, tiếng Triều Tiên, tiếng Việt và tiếng Indonesia). Các bản tiếng nước ngoài đều có đăng trên trang chủ của tỉnh để có thể đáp ứng nhu cầu cần thiết của mọi người.

URL: <http://www.pref.saitama.lg.jp/f2214/mebae02/mebae-panfuri-fu.html>

2 Trường tiểu học/trường trung học

Khi muốn nhập học các trường, tiểu học, trung học công lập, thì cần phiếu cư trú dân của người đó đến ban quản lý giáo dục của phường, quận, thị xã (ở Saitama thì đến Kuyakusho), trình bày nguyện vọng nhập học và thực hiện các thủ tục cần thiết. Ban quản lý giáo dục sẽ cân nhắc xem học sinh đó nên nhập học ở đâu, và thông báo cho cha mẹ (người giám hộ).

(1) Trường tiểu học

Trẻ đủ 6 tuổi vào thời điểm ngày 1 tháng 4 của năm đó sẽ là đối tượng nhập học tiểu học. Hồ sơ đăng ký nhập học của học sinh năm nhất tiểu học (học sinh lớp 1) nhập học vào tháng 4 năm nay, sẽ được tiếp nhận vào khoảng tháng 9 của năm trước đó. Nếu hồ sơ nhập học được công nhận thì sẽ được gửi “thông báo nhập học” vào tháng 1.

Có cả chế độ “cấp học hỗ trợ đặc biệt” và “chỉ dẫn theo cấp học” dành cho trẻ em bị khuyết tật.

(2) Trường trung học

Trẻ đủ 12 tuổi vào thời điểm ngày 1 tháng 4 của năm đó sẽ là đối tượng nhập học trung học. Trẻ có dự định tốt nghiệp tiểu học của năm đó sẽ được gửi “thông báo nhập học trung học” vào tháng 1 hàng năm.

Hầu hết trong các trường trung học đều mặc đồng phục học sinh. Hãy liên hệ các trường để hỏi nên mua đồng phục ở đâu.

Có cả chế độ “cấp học hỗ trợ đặc biệt” và “chỉ dẫn theo cấp học” dành cho trẻ em bị khuyết tật.

(3) Nhập học giữa chừng (chuyển trường từ nước ngoài vào Nhật)

Học sinh là trẻ em có quốc tịch nước ngoài, đã theo học tại các trường tiểu học, trung học ở nước ngoài, khi muốn chuyển đến học tại các trường tiểu học, trung học trong tỉnh, thì đến uỷ ban phường, quận, thị xã nơi mình sống để đăng ký cư trú dân, trình bày nguyện vọng nhập học với ban quản lý giáo dục, tiến hành các thủ tục cần thiết.

(4) Chuyển trường

Khi thay đổi nơi đi học do chuyển dọn nhà thì trường học của con cũng sẽ thay đổi.

Trước khi chuyển nhà, thì đến trường của con đang theo học xin giấy chứng nhận đang đi học và giấy chứng nhận được cấp sách giáo khoa, khi đến uỷ ban hành chính phường, quận, thị xã để làm thủ tục thông báo chuyển đi, hãy trình bày về việc con đang ở độ tuổi theo học tại trường tiểu học, trung học. Sau khi chuyển đến nơi ở mới, khi làm thủ tục khai báo tạm trú, thì trình bày việc có con đang độ tuổi theo học tiểu học, trung học, sau đó nộp giấy chứng nhận đang đi học và giấy chứng nhận được cấp sách giáo khoa cho trường mới. Khi về nước cũng thông báo cho trường.

(5) Học phí

Nếu học tại các trường tiểu học, trung học công lập thì phí nhập học, học phí và tiền sách giáo khoa được miễn phí. Tuy nhiên, người giám hộ (cha/mẹ) phải chi trả tiền cung cấp bữa ăn (tiền ăn) và tiền tài liệu đào tạo. Phương thức thanh toán có nhiều cách như tạo tài khoản ngân hàng do trường chỉ định khi nhập học, rồi trừ tự động từ tài khoản.

(6) PTA (Parent-Teacher Association Hội phụ huynh và giáo viên)

Giáo viên và phụ huynh cùng nhau hợp tác hoạt động. Nâng cao hiểu biết đối với giáo dục trong gia đình và nhà trường, để tạo cho con trẻ được phát triển khoẻ mạnh. Gia nhập hội không phải là nghĩa vụ. Phụ huynh sẽ tham gia hội PTA trên cơ sở hiểu rõ về hoạt động của PTA. Hội phí khác nhau tùy vào các trường, nên hãy hỏi trực tiếp các trường của con mình theo học.

(7) Lớp giữ trẻ sau khi tan trường

Là lớp giữ các bé tiểu học có phụ huynh đi làm vào ban ngày, không có người ở nhà để đón trẻ sau khi tan trường. Phí và cách sử dụng tùy theo mỗi phường, quận, thị xã mà khác nhau, do đó hay tham khảo thông tin tại Ban phụ trách phúc lợi trẻ em của các phường, quận, thị xã.

(8) Giáo dục các bé không thể nói tiếng Nhật

Tại các trường có nhiều trẻ không nói được tiếng Nhật thì sẽ có giáo viên dạy tiếng Nhật cho trẻ. Ngoài ra, trang chủ của tỉnh có đăng tải thông tin hữu ích cho sinh hoạt tại trường học và sinh hoạt thường ngày.

URL: <https://www.pref.saitama.lg.jp/f2214/kikokugaikokujinsapoutojigyoushou240120.html>

(9) Sách hướng dẫn nhập học dành cho phụ huynh người nước ngoài

Bộ khoa học giáo dục biên soạn “sách hướng dẫn thủ tục nhập học dành cho các học sinh nhi đồng người nước ngoài” diễn giải các thủ tục nhập học vào trường học ở Nhật bằng nhiều ngôn ngữ khác nhau dành cho phụ huynh người nước ngoài. Có thể xem trên trang chủ của Bộ khoa học giáo dục.

URL: https://www.mext.go.jp/a_menu/shotou/clarinet/003/1320860.htm

(10) Video về các sinh hoạt tại trường học của Nhật

Bộ khoa học giáo dục tạo ra video hoạt hình “Đây là lần đầu, từ hôm nay sẽ là bạn bè” “hãy chỉ cho tôi, trường tiểu học của Nhật” giới thiệu về tình hình sinh hoạt học tập tại trường tiểu học ở Nhật bằng nhiều ngôn ngữ khác nhau dành cho phụ huynh và các bé nhi đồng người nước ngoài. Có thể xem trên kênh youtube của Bộ khoa học giáo dục

“Đây là lần đầu, từ hôm nay sẽ là bạn bè”



“Hãy chỉ cho tôi, trường tiểu học của Nhật”



3 Trường phổ thông

Trường phổ thông ở Nhật không thuộc nghĩa vụ giáo dục bắt buộc. Có trường phổ thông quốc lập, trường phổ thông của tỉnh lập, quận lập và tư lập. Ở trường phổ thông có môn học thông thường để học như anh ngữ, toán học, quốc ngữ, vật lý, xã hội..., cũng có những môn

học chuyên ngành học về ngành nghề như thương mại, công nghiệp, nông nghiệp..., rồi những môn học được gọi là môn tổng hợp dành thời gian suy ngẫm về hướng đi tương lai của bản thân. Ngoài ra, có thể chọn nhiều cách học tập theo giáo trình như chế độ học nguyên ngày, chế độ học theo giờ nhất định ※, hay chế độ học thông qua internet

※ Cũng có những người vừa học vừa làm tham gia học ở chế độ học theo giờ nhất định, và chế độ học thông qua internet. Chế độ học theo giờ nhất định được nhiều trường mở dạy vào ban đêm, chế độ học qua internet có đặc trưng là cung cấp giáo trình học tập tại nhà, ngoài những ngày phải lên trường theo quy định ví dụ như 1 tháng lên trường 3 ngày. Thêm nữa, cũng có trường phổ thông mở lớp học chế độ theo giờ nhất định vào cả ban ngày lẫn ban đêm.

Thông tin về Chế độ học theo giờ nhất định và chế độ học thông qua internet (Trang chủ Ban quản lý giáo dục tỉnh Saitama)

(<https://www.pref.saitama.lg.jp/f2208/tei-tuu-sienninn.html>)

(1) Kỳ thi nhập học

Nếu tốt nghiệp (bao gồm cả chuẩn bị tốt nghiệp) các trường trung học, hoặc các trường dự bị trung học thì có thể tham dự kỳ thi nhập học trường phổ thông ở Nhật. Thêm nữa, nếu kết thúc 9 năm giáo dục đào tạo ở trường tại nước ngoài, sau khi thực hiện thủ tục xác định tư cách nộp đơn, thì cũng có thể tham dự kỳ thi.

Ngoài ra, giờ học và kỳ thi nhập học đều bằng tiếng Nhật.

Kỳ thi nhập học ở các trường phổ thông công lập, sẽ diễn ra cùng lúc vào ngày quy định. Về điều kiện xét tuyển, ngày thi của trường phổ thông quốc lập và tư lập vui lòng liên hệ trực tiếp với các trường đó. Về trường công lập thì liên hệ với trường trung học nơi hiện tại đang theo học.

Các câu hỏi và trả lời liên quan đến tuyển chọn thí sinh vào trường phổ thông công lập của tỉnh (trang chủ Ban chỉ đạo giáo dục trường phổ thông tỉnh Saitama)

Bản tiếng Nhật <https://www.pref.saitama.lg.jp/f2208/r7nyuushiga.html>

Bản tiếng Anh <https://www.pref.saitama.lg.jp/documents/241544/r7nyuushieigoqa.pdf>
<https://www.pref.saitama.lg.jp/f2208/r6englishfaq.html>

Bản tiếng trung <https://www.pref.saitama.lg.jp/documents/241544/r7tyuugokugo1.pdf>

Bản tiếng Bồ Đào Nha

<https://www.pref.saitama.lg.jp/documents/241544/r7porutogaru1.pdf>

Bản tiếng Tây Ban Nha

<https://www.pref.saitama.lg.jp/documents/241544/r7nyuushisupeinngoqa01.pdf>

(2) Học phí

Cần phải trả học phí và phí nhập học. Ngoài ra còn phải trả phí sách giáo khoa, phí tài liệu.

Ở trường công lập thì học sinh có thể nhận được tiền trợ cấp nhằm khuyến khích và đóng học phí nhập học vào các trường phổ thông tùy theo mức thu nhập. Hơn nữa, có thể được miễn đóng phí nhập học tùy vào mức thu nhập.

Học phí của các trường phổ thông tư lập sẽ khác nhau tùy theo trường, học sinh có thể nhận được tiền trợ cấp nhằm khuyến khích và đóng học phí nhập học vào các trường phổ thông tùy theo mức thu nhập. Hơn nữa, nếu theo học tại các trường phổ thông tư lập trong tỉnh, thì có khả năng được hỗ trợ, giảm trừ học phí, phí nhập học tùy theo mức thu nhập.

Ngoài ra, còn phải đóng tiền quỹ lớp để đi du lịch phục vụ học tập, đi dã ngoại, hay hội phí PTA. Các loại phí này khác nhau tùy vào mỗi trường, vui lòng liên hệ trực tiếp với các trường đó.

(3) Chuyển trường

Sau khi nhập học vào trường phổ thông công lập của tỉnh, nếu chuyển nhà và thay đổi địa chỉ mà bản thân có nguyện vọng tiếp tục học ở trường đó thì không cần thiết phải làm thủ tục chuyển trường.

Tuy nhiên, khi có nguyện vọng chuyển sang trường ở gần chỗ ở thì cần phải tham dự kỳ thi chuyển trường. Khi đó, hãy trao đổi với trường phổ thông đang theo học hiện tại.

(4) Xét tuyển đặc biệt đối với người nước ngoài

Thực hiện xét tuyển đặc biệt đối với người nước ngoài vừa tới Nhật trong thời gian ngắn. Phương thức tham dự kỳ thi sẽ khác với thông thường, nên hãy trao đổi với trường thực hiện xét tuyển đặc biệt dành cho người nước ngoài.

Kỳ thi năm 2025 (nhập học vào tháng 4 năm 2025) đã có 12 trường là trường thực hiện xét tuyển đặc biệt dành cho người nước ngoài (Trường phổ thông Iwatsuki, Trường phổ thông Soka Minami, Trường phổ thông Nanryo, Trường phổ thông Fukaya daiichi, Trường phổ thông Wako kokkusai, Trường phổ thông Warabi, Trường phổ thông Kawaguchi Higashi, Trường phổ thông Kawagoe Nishi, Trường phổ thông Kurihashihokusai, Trường phổ thông Menuma, Trường phổ thông Niizayanase, Trường phổ thông Misato kita).

Danh sách các trường thực hiện tuyển chọn đặc biệt người nước ngoài tại kỳ thi nhập học năm 2026 (nhập học vào tháng 4 năm 2026) dự tính sẽ được công bố vào tháng 7 năm

2026



Nơi tiếp nhận tư vấn • giải đáp

Tên	Số điện thoại	Thời gian tiếp nhận
<Về xét tuyển đặc biệt dành cho người nước ngoài của trường phổ thông công lập của tỉnh> Ban chỉ đạo giáo dục phổ thông bậc phổ thông công lập của cục giáo dục tỉnh Saitama	048-830-6766	Thứ 2 – thứ 6 (Trừ ngày lễ và lịch nghỉ tết) 8:30~17:15
<Về chuyển trường • xác định tư cách nộp đơn vào các trường phổ thông công lập của tỉnh> Ban nhân sự phổ thông bậc phổ thông công lập của cục giáo dục tỉnh Saitama	048-830-6735	
<Về học phí và phí nhập học của trường phổ thông công lập của tỉnh> Ban tài vụ phòng giáo dục tổng vụ cục giáo dục tỉnh Saitama	048-711-7012 https://www.pref.saitama.lg.jp/f2204/j-s/index.html	
<Về hỗ trợ giảm trừ học phí của các trường phổ thông tư lập> Ban học sự phòng tổng vụ tỉnh Saitama	048-830-2725 http://www.pref.saitama.lg.jp/a0204/fubofutan2.html	

4 Trường hỗ trợ đặc biệt

Là trường có cơ sở giáo dục đối với người khiếm thị, khiếm thính, trẻ chậm phát triển trí tuệ, bị tật nguyên hay ốm yếu, đạt tiêu chuẩn với trường mẫu giáo, tiểu học trung học và trung học phổ thông. Có bậc tiểu học, bậc trung học, trung học phổ thông, cũng có trường có thiết lập bậc mầm non, khoa chuyên ngành). Trường hợp có nguyện vọng nhập học bậc tiểu học, bậc trung học, trước tiên hãy mang theo phiếu cư trú dân của người đó đến ban quản lý giáo dục của phường, quận, huyện nơi mình sinh sống, và trao đổi. Trường hợp có nguyện vọng nhập học các bậc mầm non, phổ thông thì hãy liên hệ với Ban giáo dục hỗ trợ đặc biệt bậc phổ thông công lập của cục giáo dục tỉnh Saitama.

(1) Bậc mầm non

Có 3 trường hỗ trợ đặc biệt thiết lập bậc mầm non. Trường mầm non Hanawa Hokiichi thực hiện giáo dục trẻ bị khiếm thị, trường mầm non Ōmiyarou và trường Sakadorou thực

hiện giáo dục trẻ khiếm thính. Đối tượng là trẻ trước tuổi nhập học trường tiểu học hoặc bậc tiểu học từ 3 tuổi đến 5 tuổi, cần phải trao đổi trước để nhập học. Ngoài ra, cả 3 trường đều nhận tư vấn giáo dục và giữ trẻ từ 0 tuổi như một hình thức giáo dục giai đoạn đầu. Khuyến khích việc trao đổi từ khi còn ở giai đoạn đầu, vì ngay cả trẻ khiếm thị, hay khiếm thính nếu được giáo dục mang tính chuyên môn từ giai đoạn đầu thì có thể cải thiện được.

(2) Bậc tiểu học

Trẻ đủ 6 tuổi vào thời điểm ngày 1 tháng 4 của năm đó, trẻ cần hỗ trợ giáo dục đặc biệt như trẻ khiếm thị, trẻ khiếm thính, trẻ bị khiếm khuyết về trí tuệ, bị khuyết tứ chi (bị tật nguyên) , ốm yếu sẽ là đối tượng nhập học bậc tiểu học.

Trường hợp, trẻ có nguyện vọng chuyển vào học bậc tiểu học thì hãy liên hệ với ban quản lý giáo dục phường, quận, thị xã nơi mình sinh sống.

(3) Bậc trung học

Trẻ đủ 12 tuổi vào thời điểm ngày 1 tháng 4 của năm đó, trẻ cần hỗ trợ giáo dục đặc biệt như trẻ khiếm thị, trẻ khiếm thính, trẻ bị khiếm khuyết về trí tuệ, bị khuyết tứ chi (bị tật nguyên) , ốm yếu sẽ là đối tượng nhập học bậc trung học.

Trường hợp, trẻ có nguyện vọng chuyển vào học bậc trung học thì hãy liên hệ với ban quản lý giáo dục phường, quận, thị xã nơi mình sinh sống.

(4) Bậc phổ thông

Bậc phổ thông có khoa thông thường và khoa chuyên môn tùy vào mỗi trường, do đó hãy liên hệ với ban giáo dục hỗ trợ đặc biệt bậc phổ thông công lập của tỉnh Saitama. Khi nhập học cần phải tham dự kỳ thi xét tuyển. Có thể tham dự kỳ thi xét tuyển nếu tốt nghiệp (chuẩn bị tốt nghiệp) các trường trung học và bậc trung học trường hỗ trợ đặc biệt, hoặc trường dự bị trung học và bậc trung học trường hỗ trợ đặc biệt.



Nơi tiếp nhận tư vấn • giải đáp

Tên	Số điện thoại	Thời gian tiếp nhận
Ban giáo dục hỗ trợ đặc biệt bậc công lập của cục giáo dục tỉnh Saitama.	048-830-6880	Thứ 2 – thứ 6 (Trừ ngày lễ và lịch nghỉ tết) 8:30~17:15

5 Trường đại học • Trường dạy nghề chuyên môn

Trong tỉnh Saitama có trường đại học quốc, công lập và rất nhiều trường đại học tư lập. Ngoài ra còn có các trường đại học ngắn hạn, trường dạy nghề chuyên môn.

Thủ tục và tư cách nhập học tùy theo trường đại học, trường dạy nghề chuyên môn sẽ khác nhau, do đó hãy liên hệ trực tiếp với các trường đó.

Thông tin về trường đại học • trường dạy nghề chuyên môn và tiền học bổng được Cơ quan hỗ trợ sinh viên viên Nhật Bản (JASSO) được cung cấp trên Internet.

Cơ quan hỗ trợ sinh viên viên Nhật Bản Webside

<https://www.jasso.go.jp/index.html>

Thông tin du học Nhật Bản

<https://www.studyinJapan.go.jp/ja/planning/search-school/> (Tiếng Nhật)

<https://www.studyinJapan.go.jp/en/planning/search-school/> (Tiếng Anh)

6 Học bổng

Có chế độ học bổng để người muốn theo học lên cao như học trường phổ thông, học nghề (trường dạy nghề chuyên môn), đại học ngắn hạn, đại học, cao học. Tỉnh Saitama có chế độ học bổng như dưới đây



Nơi tiếp nhận tư vấn • giải đáp

Tên học bổng	Nơi liên hệ	Thời gian tiếp nhận
Học bổng phổ thông tỉnh Saitama	Ban tài vụ phòng giáo dục tổng vụ cục giáo dục tỉnh Saitama 048-711-7012 http://www.pref.saitama.lg.jp/f2204/j-s/index2.html	Thứ 2 – thứ 6 (Trừ ngày lễ và lịch nghỉ tết) 8:30~17:15
Phí khuyến khích học tập giáo trình học theo giờ nhất định và giáo trình học qua mạng internet	Ban chỉ đạo giáo dục phổ thông bậc phổ thông công lập của cục giáo dục tỉnh Saitama 048-830-6765	
Tiền đầu tư học tập của đầu tư phúc lợi cho mẹ đơn thân, bố đơn thân hay goá phụ	Ban chính sách giảm sinh phòng phúc lợi tỉnh Saitama 048-830-3204 https://www.pref.saitama.lg.jp/a0607/hitorioya/20230629.html	
Chế độ cho vay đầu tư đào tạo điều dưỡng ưu tú tỉnh Saitama	Ban nhân sự y tế phòng bảo hiểm y tế tỉnh Saitama 048-830-3546 https://www.pref.saitama.lg.jp/a0709/ikueishougakukinn/index.html	

Hướng dẫn đời sống người nước ngoài tỉnh Saitama

Học bổng đào tạo y sĩ tỉnh Saitama	Ban nhân sự y tế phòng bảo hiểm y tế tỉnh Saitama 048-601-4600 http://www.pref.saitama.lg.jp/a0709/ishiikusei-shougakukin/	
Học bổng thạc sĩ Honda Seiroku	Ban trồng rừng phòng nông lâm tỉnh Saitama 048-830-4300 https://www.pref.saitama.lg.jp/a0905/hondashogakukinboshu2.html	

Ngoài ra, còn có học bổng của đoàn thể người dân, học bổng của phường, quận, thị xã.
Thông tin chi tiết vui lòng liên hệ phường, quận, thị xã, trường học và các đoàn thể.

7 Học tiếng Nhật

Có thể học tiếng Nhật tại các lớp học tiếng Nhật miễn phí do giáo viên tình nguyện, hoặc các trường tiếng Nhật (có tính phí) tại các địa phương trong tỉnh.



Nơi tiếp nhận tư vấn • giải đáp

Tên	Số điện thoại	Thời gian tiếp nhận
<Về lớp học tiếng Nhật do tình nguyện viên> Hiệp hội giao lưu quốc tế tỉnh Saitama	048-833-3296 URL: https://www.sia1.jp/foreign/japanese/	Thứ 2 – thứ 6 (Trừ ngày lễ và lịch nghỉ tết) 9:00~16:00
<Về trường dạy tiếng Nhật> Hiệp hội chấn hưng giáo dục tiếng Nhật	03-6380-6557 URL: https://www.nisshinkyo.org/ → 「Tìm trường」 (Tiếng Nhật, tiếng Anh, tiếng Trung, tiếng Hàn)	Thứ 2 – thứ 6 (Trừ ngày lễ và lịch nghỉ tết) 9:30~17:30

8 Kỳ thi năng lực tiếng Nhật

Kỳ thi nhằm phân định, đánh giá năng lực tiếng Nhật.

Kết quả của kỳ thi sẽ rất có ích cho việc dự thi vào các trường, hay đi xin việc.

Thông tin chi tiết liên hệ với các nơi sau:



Nơi tiếp nhận tư vấn • giải đáp

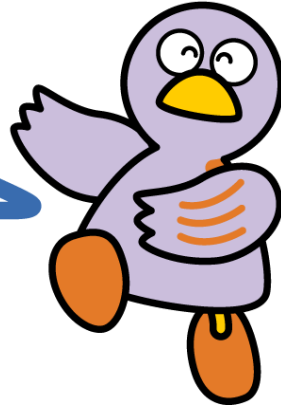
Tên	Số điện thoại	Thời gian tiếp nhận
-----	---------------	---------------------

Hướng dẫn đời sống người nước ngoài tỉnh Saitama

Kỳ thi năng lực tiếng Nhật http://www.jlpt.jp/	Hiệp hội hỗ trợ giáo dục quốc tế Nhật Bản Trung tâm tiếp nhận kỳ thi năng lực tiếng Nhật 03-6686-2974	Thứ 2 – thứ 6 9:30~17:30 (Trừ ngày lễ và lịch nghỉ tết)
Kiểm định tiếng Nhật thực dụng J.TEST https://j-test.jp/	Văn phòng J.TEST Hiệp hội kiểm định tiếng Nhật 03-5875-1231 j-test@gobun-ken.jp	Thứ 2 – thứ 6 10:00~17:30 (Trừ ngày lễ và lịch nghỉ tết)
Kiểm định năng lực tiếng Nhật kinh doanh (business) B J T http://www.kanken.or.jp/bjt/	Hiệp hội kiểm định năng lực hán tự Nhật Bản 0120-509-315	Thứ 2 – thứ 6 9:00~17:00 (Trừ ngày lễ và lịch nghỉ tết)

Chương 8

Tiền thuế



Hình ảnh biểu trưng tỉnh Saitama Kobaton

- 1 Thuế thu nhập**
- 2 Thuế cư trú dân**
- 3 Các loại thuế điển hình khác**

Người sinh sống ở Nhật đều có nghĩa vụ phải đóng thuế không kể bất kỳ quốc tịch nào.

Thuế do người dân đóng là nguồn tài chính chủ yếu để đo mức độ ổn định trong đời sống người dân, thúc đẩy nâng cao sự hạnh phúc, xúc tiến công cuộc xây dựng thông qua các lĩnh vực đầu tiên kể đến là giáo dục, công trình công cộng, phúc lợi, y tế, sau đó là văn hoá, môi trường, công nghiệp sản xuất....

Tiền thuế có hai loại chính là thuế thu nhập (thuế quốc gia) và thuế cư trú (thuế tỉnh dân, thuế thị dân).

Trong thuế thu nhập và thuế thị dân, có trường hợp được quy định là ngoại lệ do điều ước về thuế giữa hai quốc gia, để tránh việc phải đóng chồng thuế với nước của mình (đóng thuế ở cả hai nước Nhật và nước mang quốc tịch). Nếu thuộc quy định này thì liên hệ với đại sứ quán nước mình đóng tại Nhật.

Tiền thuế bắt buộc phải đóng cho đến trước kỳ hạn nộp được quy định. Nếu quá thời hạn quy định phải nộp, sẽ bị tính thêm phí chậm nộp, ứng với số ngày tính từ sau ngày hết hạn nộp đến ngày nộp thuế. Ngoài ra, nếu không nộp thuế (nợ thuế) thì có thể bị xử lý nợ thuế theo cách như niêm phong tài sản...

Vui lòng đóng thuế trước khi hết hạn nộp!

Về cách đóng thuế, giải thích về thuế tỉnh dân (Trang chủ ban thuế vụ tỉnh Saitama)

<https://www.pref.saitama.lg.jp/a0209/z-kurashiindex/z-kankoubutsu.html>

1 Thuế thu nhập và thuế thu nhập đặc biệt

Tất cả nguồn thu nhập từ ngày 1 tháng 1 đến ngày 31 tháng 12 đều phải đóng thuế thu nhập.

Phương pháp tính thuế thu nhập và thuế thu nhập đặc biệt gồm 2 cách sau

- Điều chỉnh thuế cuối năm
- Hồ sơ kê khai thuế

(1) Điều chỉnh thuế cuối năm

Chủ sử dụng lao động sẽ trừ thuế thu nhập và thuế thu nhập đặc biệt ứng với tiền lương phải chi trả vào mỗi lần chi trả lương, rồi nộp cho nhà nước. Việc này gọi là khấu trừ thuế tại nguồn (trưng thu tại nguồn).

Đối với thuế thu nhập từ lương, chủ sử dụng lao động sẽ khấu trừ thuế tại nguồn vào mỗi lần chi trả lương, sau đó, khi chi trả lương tháng cuối cùng của năm đó sẽ tính lại tổng tiền thuế (của thuế thu nhập và thuế thu nhập đặc biệt) phải nộp của tổng lương trong 1 năm, rồi tính toán mức tiền thuế còn dư, hay thiếu so với thuế (thuế thu nhập và thuế thu nhập đặc biệt) đã khấu trừ tại nguồn tính đến khi đó. Việc này gọi là điều chỉnh thuế cuối năm.

Người chỉ đóng thuế thu nhập từ lương đã được điều chỉnh thuế cuối năm, sẽ không phải thực hiện hồ sơ kê khai thuế (ở mục 2) do đã tính xong thuế thu nhập và thuế thu nhập đặc biệt. Có trường hợp được hoàn thuế thu nhập và thuế thu nhập đặc biệt dựa theo hồ sơ kê khai thuế chẳng hạn như khi phải trả mức phí y tế cao, hoặc khi mua nhà trả góp định kỳ. Trong trường hợp này, cần có “phiếu khấu trừ thuế thu nhập từ lương” nhận từ chủ sử dụng lao động.

(2) Hồ sơ kê khai thuế

Những người thuộc các trường hợp dưới đây (người có nghĩa vụ kê khai thuế) phải tính tổng thu nhập phát sinh từ ngày 1 tháng 1 đến ngày 31 tháng 12, đồng thời tính khoản thuế thu nhập và thu nhập đặc biệt đối với tổng thu nhập đó, sau đó sẽ nộp hồ sơ kê khai thuế lên sở trưởng thuế vụ trước ngày hết hạn nộp hồ sơ, nếu có khoản thuế đã được khấu trừ tại nguồn, thì tính luôn việc thừa thiếu đó. Việc này gọi là nộp hồ sơ kê khai thuế.

- Người có tổng thu nhập từ kinh doanh và bất động sản trên mức tiền quy định
- Người có mức tiền lương nhận được trong năm trên 2000man yên.
- Người nhận lương ở một nơi làm việc, có tổng thu nhập từ lương và thu nhập khác ngoài trợ cấp nghỉ việc trên 20man yên.
- Người nhận lương từ hai nơi làm việc trở lên, có tổng của tiền thu nhập từ lương chưa khấu trừ thuế cộng với tiền thu nhập từ lương và thu nhập khác ngoài trợ cấp nghỉ việc trên 20man yên.
- Người làm việc cho văn phòng đại diện nước ngoài tại Nhật, người làm giúp việc nhà

chưa được khấu trừ tại nguồn thuế thu nhập và thuế thu nhập đặc biệt khi nhận lương.

- Người được nhân trợ cấp lương hưu (lương hưu được trả ở nước ngoài) không thuộc đối tượng khấu trừ thuế tại nguồn.

(3) Trường hợp xuất cảnh khỏi Nhật (về nước)

① Trường hợp chỉ có thu nhập từ lương.

Nhờ công ty (nơi làm việc) tính tiền thuế thu nhập và thuế thu nhập đặc biệt đã được khấu trừ theo phương pháp giống với điều chỉnh thuế cuối năm.

② Trường hợp có thu nhập khác ngoài lương (Người có nghĩa vụ khai báo thuế)

- Phương pháp chỉ định người đại diện nộp thuế thay

Trước hết, nộp “đơn chỉ định người đại diện nộp thuế của thuế thu nhập” cho sở thuế.

Người quản lý nộp thuế này sẽ tiến hành làm hồ sơ khai báo thuế cho đến trước thời hạn quy định.

- Phương pháp không chỉ định người đại diện nộp thuế

Tự bản thân sẽ tiến hành khai báo thuế (hồ sơ tạm khai báo thuế) về toàn bộ thu nhập đã phát sinh cho đến trước khi xuất cảnh (về nước).

2 Thuế cư trú

Người sinh sống ở Nhật bị đánh thuế cư trú (thuế đóng cho tỉnh và thuế đóng cho thị xã). Thuế cư trú được tính đối với người có địa chỉ lưu trú ở Nhật từ ngày 1 tháng 1 cho đến hiện tại, mức thuế được tính trên cơ sở là thu nhập của người đó vào năm trước đó.

(1) Trường hợp người có thu nhập từ lương

Thị trường của nơi mình sinh sống từ ngày 1 tháng 1 đến thời điểm hiện tại, sẽ tính thuế cư trú dựa trên báo cáo chi trả tiền lương do chủ sử dụng lao động nộp. Thông thường vào trước ngày 31 tháng 5, tiền thuế này sẽ được thông báo cho chủ sử dụng lao động. Chủ sử dụng lao động sẽ trừ khoản thuế này vào lương hàng tháng trong vòng 12 tháng, kể từ tháng 6 của năm đó cho tới ngày 31 tháng 5 của năm sau, sau đó nộp cho quận, thị xã.

(2) Trường hợp có thu nhập ngoài tiền lương (Người có thu nhập từ dự án, bất động sản)

Thị trường của nơi mình sinh sống từ ngày 1 tháng 1 đến thời điểm hiện tại, sẽ tính thuế cư trú dựa trên báo cáo kê khai thuế của chính người đó. Báo cáo kê khai thuế cư trú sẽ được thực hiện tại Ủy ban quận, thị xã nơi người đó sinh sống cho đến trước ngày 15 tháng 3.

Người đã làm hồ sơ khai báo thuế thu nhập thì không cần phải làm hồ sơ thuế cư trú này. Tiền thuế cư trú phải nộp, sẽ được Ủy ban quận, thị xã gửi thông báo theo “Giấy thông báo

nộp thuế”. Dựa vào thông báo nộp thuế này, để chia và nộp thuế t cư trú theo 4 kỳ, tháng 6, tháng 8, tháng 10 và tháng 1 của năm sau. Kỳ nộp thuế sẽ khác nhau tùy vào từng phường, quận, thị xã.

(3) Trường hợp xuất cảnh khỏi nước Nhật (về nước, rời khỏi Nhật trên 1 năm)

Về vấn đề nộp thuế sau khi xuất cảnh khỏi Nhật, phải lên uỷ ban phường, quận, thị xã nộp đơn chỉ định người đại diện nộp thuế làm thủ tục thay. Khi không chỉ định người đại diện nộp thuế, thì bản thân phải tự lên uỷ ban phường, quận, thị xã nộp toàn bộ tiền thuế cư trú cho đến trước khi xuất cảnh.

Thông tin chi tiết vui lòng liên hệ ban phụ trách thuế cư trú của phường, quận, thị xã nơi sinh sống hiện tại.

3 Các loại thuế điển hình khác

(1) Thuế tiêu dùng “shouhizei” và Thuế tiêu dùng địa phương “chihou shouhizei” (Thuế nhà nước • Thuế địa phương)

Ngoại trừ 1 phần như y tế, phúc lợi, giáo dục thì việc mua tất cả các loại hàng hoá, cung cấp dịch vụ, các khoản cho vay sẽ bị tính mức thuế tiêu thụ là 10% (tỷ suất thuế tiêu chuẩn). Tuy nhiên, khi mua thực phẩm đồ ăn, thức uống (ngoại trừ rượu, đồ uống có cồn, đi ăn ngoài) sẽ được tính mức thuế tiêu thụ là 8% (tỷ suất thuế giảm).

(2) Thuế xe ô tô (Phân theo chủng loại) (thuế của tỉnh)

Chủ sở hữu xe ô tô kể từ ngày 1 tháng 4 đến hiện tại sẽ bị đánh thuế, chủ sở hữu xe ô tô sẽ nộp thuế theo thông báo nộp thuế “nouzeitsuchisho” được gửi vào tháng 5 từ văn phòng thuế xe ô tô của tỉnh.

(3) Thuế xe hơi loại nhẹ (Phân theo chủng loại) (thuế của phường, quận, thị xã)

Chủ sở hữu xe hơi loại nhẹ có dung tích dưới 600cc và xe máy kể từ ngày 1 tháng 4 đến hiện tại sẽ bị đánh thuế, chủ sở hữu sẽ nộp thuế theo thông báo nộp thuế “nouzeitsuchisho” được gửi vào tháng 5 từ văn phòng thuế xe ô tô của tỉnh.



Nơi tiếp nhận tư vấn • giải đáp

Về thuế nhà nước (thuế thu nhập)

Tên sở thuế	Số điện thoại	Địa chỉ	Thời gian tiếp nhận
Sở thuế Kawagoe	049-235-9411	Kawagoe-shi, namiki 452-2	Thứ 2 – thứ 6

Hướng dẫn đời sống người nước ngoài tỉnh Saitama

Sở thuế Kumagaya	048-521-2905	Kumagaya-shi, Naka-chou 41	(trừ ngày lễ, lịch nghỉ tết) 8:30~17:00
Sở thuế Kawaguchi	048-252-5141	Kawaguchi-shi, Aoki 2-2-17	
Sở thuế Nihi Kawaguchi	048-253-4061	Kawaguchi-shi, Nihikawaguchi 4-6-18	
Sở thuế Urawa	048-600-5400	Saitama-shi, Chuo-ku, Shintoshin 1-1 văn phòng tổng hợp SaitamaShi ntoshin Tòa nhà số 1	
Sở thuế Ōmiya	048-641-4945	Saitama-shi, Omiya-ku, dote-cho u 3-184	
Sở thuế Gyod	048-556-2121	Gyouda-shi, sakae-cho 17-15	
Sở thuế Chichibu	0494-22-4433	Chichibu-shi, Nichinoda-chou Hin oda cho 1-2-41	
Sở thuế Tokorozawa	04-2993-9111	Tokorozawa-shi, Namiki 1-7	
Sở thuế Honjou	0495-22-2111	Honjou-shi, Ekiminami 2-25-16	
Sở thuế Higashi Matsuyama	0493-22-0990	Higashi Matsuyama-shi, Yakyuch ou 1-8-14	
Sở thuế Kasukabu	048-733-2111	Kasukabu-shi, Ōnuma 2-12-1	
Sở thuế Ageo	048-770-1800	Ageo-shi, Nishimonzen 577	
Sở thuế Koshigaya	048-965-8111	Koshigaya-shi, Akayama-chou 5-7-47	
Sở thuế Asaka	048-467-2211	Asaka shi, Honchou 1-1-46	

Về thuế nộp cho tỉnh

Tên văn phòng thuế tỉnh	Số điện thoại	Địa chỉ	Thời gian tiếp nhận
Văn phòng thuế tỉnh ở Saitama	048-822-5131	Saitama, Urawa-ku, Kita Urawa 5-6-5	Thứ 2 – thứ 6 (trừ ngày lễ, lịch nghỉ tết) 8:30~17:15
Văn phòng thuế tỉnh ở Kawaguchi	048-252-3571	Kawaguchi-shi, Nishi Aoki2-13-1	
Văn phòng thuế tỉnh ở Ageo	048-772-7111	Ageo shi, Minami 239-1	
Văn phòng thuế tỉnh ở Asaka	048-463-1671	Asaka shi, Mihara 1-3-1	
Văn phòng thuế tỉnh ở Kawagoe	049-242-1801	Kawagoe shi, Arajuku machi 1-17-17	
Văn phòng thuế tỉnh Tokorozawa	04-2995-2112	Tokorozawa shi, Namiki 1-8-1	
Văn phòng thuế tỉnh ở Hanno	042-973-5612	Hanno shi, Namiyanagi 353	
Văn phòng thuế tỉnh ở Higashimatsuyama	0493-23-8946	Higashi Matsuyama shi, Rokken chou 5-1	
Văn phòng thuế tỉnh Chichibu	0494-23-2110	Chichibu shi, Higashi chou 29-20	
Văn phòng thuế tỉnh ở Honjou	0495-22-6153	Honjou shi, Asahi chou 1-4-6	
Văn phòng thuế tỉnh ở Kumagaya	048-523-2809	Kumagaya shi, Suehiro 3-9-1	
Văn phòng thuế tỉnh ở Gyouda	048-556-5067	Gyouda shi, Honmaru 2-20	
Văn phòng thuế tỉnh ở Kasukabu	048-737-2110	Kasukabu shi, Ōnuma 1-76	
Văn phòng thuế tỉnh Koshigaya	048-962-2191	Koshigaya shi, Koshigaya 4-2-82	

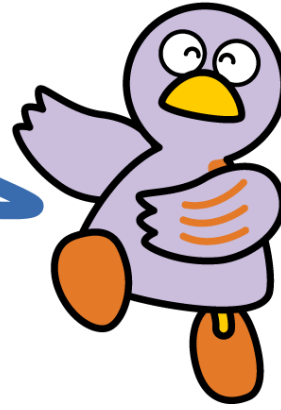
Về thuế xe ô tô

Tên văn phòng thuế xe hơi	Số điện thoại	Địa chỉ	Thời gian tiếp nhận
Văn phòng thuế xe hơi tỉnh Saitama	Thuế khoá: 048-658-0226 Đóng nộp thuế: 048-641-2222	Saitama shi, Ōmiya ku, Shitamachi 3-8-3	Thứ 2 – thứ 6 (trừ ngày lễ, lịch nghỉ tết) 8:30~17:15
Tổng đài thuế xe hơi	050-012-229		
Văn phòng thuế xe hơi tỉnh Saitama Chi nhánh Ōmiya	048-623-0600	Saitama shi, Nishi ku, Nakakugi 2152	
Văn phòng thuế xe hơi tỉnh Saitama Chi nhánh Kumagaya	048-532-8011	Kumagaya shi, Miizugahara 701-5	
Văn phòng thuế xe hơi tỉnh Saitama Chi nhánh Tokorozawa	04-2998-1321	Tokorozawa shi, Ushinuma 690-1	
Văn phòng thuế xe hơi tỉnh Saitama Chi nhánh Kasukabu	048-763-4111	Kasukabu shi, Mashito 752-5	

Về thuế cư trú • Thuế xe hơi loại nhẹ (Thuế của phường, quận, thị xã) vui lòng liên hệ uỷ ban phường, quận, huyện (Tham khảo danh sách trong chương 13).

Chương 9

Điều kiện tuyển dụng • lao động



Hình ảnh biểu trưng tỉnh Saitama Kobaton

- 1 Tư cách lao động
- 2 Tìm việc làm
- 3 Khi có khó khăn trong môi trường làm việc

1 Tư cách lao động

Người nước ngoài có thể làm việc tại Nhật, chỉ bao gồm người có tư cách được công nhận là tư cách lao động. Bị hạn chế phạm vi có thể lao động dựa vào tư cách lưu trú (ngoại trừ visa vĩnh trú, vợ/chồng của người Nhật, vợ/chồng của người có visa vĩnh trú, người định trú). Người có tư cách lưu trú là hoạt động văn hoá, lưu trú ngắn hạn, du học sinh, nghiên cứu sinh, visa đoàn tụ gia đình, hoạt động đặc biệt được chỉ định (tuy nhiên, có thể khác nhau tùy vào nội dung của giấy chỉ định) thì không được phép làm việc tại Nhật.

Người nước ngoài có tư cách visa như “Du học sinh”, “Đoàn tụ gia đình” nếu muốn tham gia hoạt động lao động ví dụ như làm bán thời gian..., thì phải xin cấp phép cho phép hoạt động ngoài tư cách lưu trú ở các Cục quản lý xuất nhập cảnh địa phương trước.



Nơi tiếp nhận tư vấn • giải đáp

Tên cơ quan	Số điện thoại	Giao thông	Thời gian tiếp nhận	Ngôn ngữ hướng dẫn
Cục quản lý lưu trú xuất nhập cảnh Tokyo	0570—0342 59 (IP、gọi từ nước ngoài : 03—5796-7234)	Tokyo-to, Minato-ku, Minato Minami 5-5-30 Từ cửa Minatominami ga ShinagawaJR lên xe bus Shinagawa Futou Junkan xuống xe tại 「Tokyo shutsun'yokokuzairyukanry kyokumae 東京出入国在留管理局前」	9:00～16:00 Thứ 2～Thứ 6 (trừ ngày lễ và lịch nghỉ tết)	Tiếng Nhật

Hướng dẫn đời sống người nước ngoài tỉnh Saitama

Văn phòng địa phương Saitama thuộc Cục quản lý lưu trú xuất nhập cảnh Tokyo.	048-851-9671	Saitama ken Saitama shi Chuoh ku Shimochiai 5-12-1 Tầng 1 Văn phòng tổng hợp pháp vụ 2 saitama Đi bộ khoảng 8 phút từ ga yonohonmachi saikyo sen	9:00~16:00 Thứ 2~Thứ 6 (trừ ngày lễ và lịch nghỉ tết)	Tiếng Nhật
--	--------------	---	---	------------

2 Tìm việc làm

(1) Văn phòng ổn định việc làm công cộng (Hello Work)

Văn phòng ổn định việc làm công cộng là nơi tư vấn nghề nghiệp, giới thiệu việc làm, chi trả bảo hiểm thất nghiệp, tổ chức trung gian đào tạo việc làm công cộng đối với người nước ngoài có tư cách lao động và mong muốn tìm việc là. Việc đăng ký tìm việc được thực hiện tại văn phòng ổn định việc làm công cộng gần nơi ở.

(2) Chế độ bảo hiểm thất nghiệp

Bảo hiểm thất nghiệp là tiền chi trả trợ cấp cần thiết đối với người lao động khi họ bị thất nghiệp, là chế độ có chức năng tổng hợp liên quan đến tuyển dụng nhằm mục đích đảm bảo duy trì đời sống người lao động, lập kế hoạch ổn định việc làm và xúc tiến tái tìm việc làm mới (Để được hưởng bảo hiểm thất nghiệp, người lao động cần đáp ứng các điều kiện nhất định theo quy định)



Nơi tiếp nhận tư vấn • giải đáp

Văn phòng ổn định việc làm công cộng (Hello Work)

Tên Văn phòng ổn định việc làm công cộng	Số điện thoại	Quầy dịch vụ tuyển dụng người nước ngoài Tiếp nhận (trừ ngày lễ và lịch nghỉ tết)	Địa chỉ
Văn phòng ổn định việc làm công cộng Urawa	048-832-2461	Thứ 6 : Tiếng Anh, tiếng Tây Ban Nha, tiếng Bồ Đào Nha	Saitama shi, Urawa ku, Tokiwa 5-8-40
Văn phòng ổn định việc làm công cộng Ōmiya	048-667-8609	Thứ 4 : Tiếng Trung Thứ 6 : Tiếng Anh, tiếng Bồ Đào Nha	Saitama shi, Ōmiya ku, Ōnari chou 1-525
Văn phòng ổn định việc làm công cộng Kawaguchi	048-251-2901	Thứ 2 • 3 : Tiếng Anh, tiếng Tây Ban Nha, Thứ 4 : tiếng Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha, tiếng Trung Thứ 5 : Tiếng Anh, tiếng Bồ Đào Nha	Kawaguchi shi, Aoki 3-2-7

Hướng dẫn đời sống người nước ngoài tỉnh Saitama

		Nha Thứ 6 : Tiếng Anh, tiếng Tây Ban Nha, tiếng Bồ Đào Nha	
Văn phòng ổn định việc làm công cộng Kumagaya	048-522-5656	Thứ 3 • Thứ 5 : Tiếng Anh, tiếng Tây Ban Nha - tiếng Bồ Đào Nha	Kumagaya shi, Hakoda 5-6-2
Văn phòng ổn định việc làm công cộng Kumagaya Trụ sở địa phương Honjou	0495-22-2448	Thứ 2 • 4 • 6 : Tiếng Tây Ban Nha, tiếng Bồ Đào Nha	Honjou shi, Chuuo 2-5-1
Văn phòng ổn định việc làm công cộng Kawagoe	049-242-0197	Thứ 2 : Tiếng Tây Ban Nha, tiếng Bồ Đào Nha Thứ 5 : Tiếng Anh, tiếng Tây Ban Nha, tiếng Bồ Đào Nha	Kawagoe shi, Toyodahon 1-19-8 Lầu 1 Văn phòng tổng hợp Kawagoe
Văn phòng ổn định việc làm công cộng Kawagoe Trụ sở địa phương HigashiMatsuyama	0493-22-0240		HigashiMatsuyama shi, Kaminomoto 1088-4
Văn phòng ổn định việc làm công cộng Tokorozawa	04-2992-8609		Tokorozawa shi, Namiki 6-1-3 Lầu 1,2 Văn phòng tổng hợp Tokorozawa
Văn phòng ổn định việc làm công cộng Tokorozawa Trụ sở địa phương Hanno	042-974-2345		Hanno shi, Namiyanagi 94-15 Lầu 1 Văn phòng tổng hợp Hanno
Văn phòng ổn định việc làm công cộng Chichibu	0494-22-3215		Chichibu shi, Shimokagemori 1002-1
Văn phòng ổn định việc làm công cộng Kasukabu	048-736-7611	Thứ 2 : Tiếng Anh, tiếng Bồ Đào Nha Thứ 5 : Tiếng Tây Ban Nha,	Kasukabu shi, Shimoomashishinden 61-3
Văn phòng ổn định việc làm công cộng Gyoda	048-556-3151		Gyoda shi, Nagano 943
Văn phòng ổn định việc làm công cộng Soka	048-931-6111	Thứ 4 : Tiếng Anh, tiếng Bồ Đào Nha Thứ 5 : Tiếng Trung Thứ 6: Tiếng Anh, tiếng Bồ Đào Nha	Soka shi, Benten 4-10-7
Văn phòng ổn định việc làm công cộng Asaka	048-463-2233	Thứ 6 : Tiếng Anh	Asaka shi, Honmachi 1-1-37
Văn phòng ổn định việc	048-969-8609	Thứ 3 : Tiếng Anh, tiếng Bồ Đào	Koshigaya shi,

Hướng dẫn đời sống người nước ngoài tỉnh Saitama

làm công cộng Koshigaya		Nha	HigashiKoshigaya 1-5-6
-------------------------	--	-----	------------------------

※ Thời gian tiếp nhận quầy dịch vụ tuyển dụng người nước ngoài

- Urawa, Ōmiya, Kumagaya, Soka, Koshigaya 10:00-12:00,13:00-15:30
- Kawaguchi 10:00-12:00,13:00-16:00
- Honjou, Kasukabu, Asaka 10:00-12:00,13:00-15:15
- Kawagoe 10:00-12:00,13:00-15:45

Nơi tiếp nhận tư vấn khác

Tên	Đối tượng	Số điện thoại	Địa chỉ	Ngôn ngữ hướng dẫn	Thời gian tiếp nhận (trừ ngày lễ và lịch nghỉ tết)
Trung tâm việc làm Saitama https://hwus.jp/	Không phân biệt tuổi tác giới tính	048- 826-5601	Saitama shi , Minami ku , Numakage 1-10-1 Lầu 3 toà nhà Lamza	Tiếng Nhật	Thứ 2~Thứ 6 10:00~19:00 Thứ 7 10:00~17:00 ※Thời gian và ngày giờ theo dịch vụ sẽ khác nhau. Chi tiết vui lòng xem trang chủ
Trung tâm hỗ trợ thanh niên tự lập Saitama http://www.yisc-saitama.com/	Người không nghề nghiệp tuổi từ 15 đến 49 tuổi và cha mẹ, gia đình của người đó	048-255-8680	Kawaguchi shi, Kawaguchi 3-2-2 Lầu 3 Work giấc mơ thanh niên Kawaguchi	Tiếng Nhật	Thứ 2~Thứ 7 9:00~17:00
Trung tâm hướng nghiệp nữ giới Saitama https://www.pref.saitama.lg.jp/swcc/	Nữ	048-601-5810 (Điện thoại tư vấn) 048-601-1023	Saitama shi , Chuo ku, Shintoshin 2-2 Hotel Brillante Musashino 4F	Tiếng Nhật	Thứ 2~Thứ 7 9:30~17:30 Thứ 5 tuần thứ 3 mỗi tháng không làm việc Thứ 2~Thứ 6 10:00~16:30 (11:30~12:30 là giờ nghỉ trưa) Thứ 5 tuần thứ 3 mỗi tháng không làm việc

Hướng dẫn đời sống người nước ngoài tỉnh Saitama

Tên	Đối tượng	Số điện thoại	Địa chỉ	Ngôn ngữ hướng dẫn	Thời gian tiếp nhận (trừ ngày lễ và lịch nghỉ tết)
Trung tâm dịch vụ tuyển dụng người nước ngoài Tokyo https://jsite.mhlw.go.jp/tokyo-foreigner/	Người có tư cách lưu trú được làm việc về lĩnh vực chuyên môn • kỹ thuật (Tư cách lưu trú 「kỹ thuật • Tri thức nhân văn • Nghiệp vụ quốc tế」 và du học sinh nước ngoài có nguyện vọng làm việc tại Nhật	03-5361-8722	Tokyo to, Shinjuku ku, Yotsuya 1-6-1 Komore Yotsuya Tầng 13 Yotsuya Tower	Tiếng Nhật Tiếng Anh Tiếng Trung (Nếu cần thông dịch cần xác nhận trước)	Thứ 2~Thứ 6 9:00~17:00
Trung tâm hỗ trợ hướng dẫn tuyển dụng người nước ngoài Shinjuku https://jsite.mhlw.go.jp/tokyo-hellowork/list/shinjuku/madoguchi_goannai/gaisen.html	Người có tư cách lưu trú không giới hạn việc làm như tư cách lưu trú vĩnh trú, định trú và du học sinh nước ngoài có nguyện vọng làm thêm	03-3204-8609	Tokyo to, Shinjuku ku, Kabuki chou 2-42-10 Hello Work Shinjuku Tầng 1, Văn phòng tổng hợp Kabuki chou	Tiếng Nhật Tiếng Anh Tiếng Trung (Cần đặt hẹn trước nếu cần người thông dịch)	Thứ 2~Thứ 6 8:30~17:15
Trung tâm đào tạo nhân tài Global Saitama (GGS) http://www.ggsaitama.jp/	Là du học sinh nước ngoài đang theo học tại trường Đại học ngắn hạn, đại học, cao học của Nhật và có nguyện vọng làm việc ở Nhật	048-833-2995	Saitama shi, Urawa ku, KitaUrawa 5-6-5 (Tầng 3, Văn phòng tổng hợp Urawa • Hiệp hội Giao lưu quốc tế Saitama ken	Tiếng Nhật	Thứ 2~Thứ 6 8:30~17:15

(3) Cảnh giác với việc mời gọi dẫn đến phạm pháp tương tự công việc làm thêm

Hãy cảnh giác với những lời mời gọi, rủ rê làm thêm qua mạng hoặc do bạn bè, người quen giới thiệu như “chỉ cần rút tiền ra thôi”, “chỉ cần đứng ra nhận hàng thay thôi”

Những công việc làm thêm giống như

- Giữ vai trò rút tiền trong vụ án chuyển tiền bất chính như, truy cập bất hợp pháp vào tài khoản Internet Banking (giao dịch ngân hàng qua mạng) của người khác, sau đó chuyển tiền vào 1 tài khoản khác đã chuẩn bị.
- Giữ vai trò nhận hàng trong vụ án giao nhận bất hợp pháp do sử dụng tài khoản và mặt khẩu của người khác để lừa đảo mua hàng qua mạng

Luôn phải cảnh giác, vì tiềm ẩn nguy cơ là đồng lõa, đồng phạm với tội phạm

Hoặc

- Hành vi sang nhượng tài khoản ngân hàng (sổ và thẻ rút tiền ngân hàng) do mình đứng tên.

- Hành vi sang nhượng điện thoại di động có thể sử dụng để nghe gọi do mình đứng tên là phạm pháp, do vậy tuyệt đối không được làm.

(4) Cung cấp thông tin về tuyển dụng

Tại cổng thông tin 「WORK IN SAITAMA～外国人と企業をつなぐポータルサイト～Cổng thông tin kết nối người lao động nước ngoài và công ty」 có đăng tải thông tin các loại ngành nghề và nơi tư vấn dành cho người nước ngoài làm việc trong tỉnh.

URL: <https://www.pref.saitama.lg.jp/workinsaitama/index.html>



3 Khi gặp các vấn đề khó khăn tại nơi làm việc

Cổng quay tự động tư vấn dành cho người lao động nước ngoài

Đây là cổng tiếp nhận tư vấn điện thoại bằng tiếng nước ngoài về điều kiện lao động (dẫn đến quầy tư vấn người lao động nước ngoài). Tư vấn bằng “cổng quay tự động tư vấn dành cho người lao động nước ngoài” sẽ tính phí 8.5 yên với mỗi 180 giây cho gọi từ điện thoại cố định, 10 yên cho mỗi 20 giây nếu gọi từ điện thoại di động. Phí này sẽ do người gọi chi trả.

Trường hợp thời gian, ngày giờ tạm thời có thay đổi, nên vui lòng thông cảm!

Ngôn ngữ	Số điện thoại	Ngày	Thời gian
Tiếng Anh	0570-001-701	Thứ 2 ∼ thứ 6	Sáng 10 giờ∼Chiều 3 giờ (Trưa ∼ 1 giờ chiều)
Tiếng Trung	0570-001-702		
Tiếng Bồ Đào Nha	0570-001-703		
Tiếng Tây Ban Nha	0570-001-704		
Tiếng Philipin	0570-001-705		
Tiếng Việt	0570-001-706		
Tiếng Myanma	0570-001-707	Thứ 2	
Tiếng Nepal	0570-001-708	Thứ 2 ∼ thứ 5	
Tiếng Hàn	0570-001-709	Thứ 5, thứ 6	
Tiếng Thái	0570-001-712	Thứ 4	
Tiếng Indonesia	0570-001-715		
Tiếng Campuchia (tiếng Khmer)	0570-001-716		
Tiếng Mông Cổ	0570-001-718	Thứ 6	

※Trừ nghỉ tết (ngày 29 tháng 12 ～ ngày 3 tháng 1)

(1) Sở giám sát tiêu chuẩn lao động

Sở giám sát tiêu chuẩn lao động là cơ quan nhà nước, giám sát và chỉ đạo việc tuân thủ Luật tiêu chuẩn lao động như điều kiện lao động đã quy định về tiền lương, thời gian lao động, v.v., Luật vệ sinh an toàn lao động để bảo đảm an toàn và sức khỏe người lao động tại nơi làm việc.

Ngoài ra, chi trả bảo hiểm tai nạn lao động cho người lao động bị tai nạn trong quá trình làm việc.

Hướng dẫn đời sống người nước ngoài tỉnh Saitama

- Chi trả bảo hiểm tai nạn lao động

Trường hợp người lao động bị thương, bị bệnh, thương tật hoặc tử vong mà nguyên nhân là do làm việc hoặc trên đường đi làm, căn cứ theo Luật bảo hiểm bồi thường tai nạn cho người lao động, thì người lao động sẽ được chi trả các trợ cấp bảo hiểm cần thiết ví dụ như trợ cấp (bồi thường) chi phí điều trị, trợ cấp (bồi thường) nghỉ việc, trợ cấp (bồi thường) thương tật, trợ cấp (bồi thường) cho gia quyến của người đó.



Nơi tiếp nhận tư vấn và giải đáp

Cục lao động

Cục lao động	Số điện thoại	Cổng tư vấn người nước ngoài	Địa chỉ
Cục lao động Ban giám sát tiêu chuẩn lao động tỉnh Saitama Quầy tư vấn người lao động người nước ngoài	048-600-6204 (tiếng Nhật) 048-816-3596 (Tiếng Anh) 048-816-3597 (tiếng Trung) 048-816-3598 (tiếng Việt)	Thứ 2 ~ thứ 6 (trừ ngày lễ và lịch nghỉ tết) 9:00~12:00 và 13:00~16:30	Saitama shi, Chuo ku, Shintoshin 11-2 Lầu 15, Land Axis Tower

Sở giám sát tiêu chuẩn lao động

Sở giám sát tiêu chuẩn lao động	Số điện thoại	Địa chỉ	Thời gian tiếp nhận
Sở giám sát tiêu chuẩn lao động Saitama	048-600-4801	Saitama shi, Chuo ku, Shintoshin 11-2 Lầu 14, Land Axis Tower	Thứ 2 ~thứ 6 (trừ ngày lễ và lịch nghỉ tết) 8:30~17:15
Sở giám sát tiêu chuẩn lao động Kawaguchi	048-252-3773	Kawaguchi shi, Kawaguchi 2-10-2	
Sở giám sát tiêu chuẩn lao động Kumagaya	048-533-3611	Kumagaya shi, Beppu 5-95	
Sở giám sát tiêu chuẩn lao động Kawagoe	049-242-0891	Kawagoe shi, Toyodahon 1-19-8 Lầu 2 văn phòng tổng hợp	
Sở giám sát tiêu chuẩn lao động Kasukabu	048-735-5226	Kasukabu shi, Minami3-10-13	Thứ 2 ~thứ 6 (trừ ngày lễ và lịch nghỉ tết) 8:30~17:15
Sở giám sát tiêu chuẩn lao động Tokorozawa	04-2995-2555	Tokorozawa shi, Namiki 6-1-3LL Lầu 3 văn phòng tổng hợp Tokorozawa	
Sở giám sát tiêu chuẩn lao động Gyoda	048-556-4195	Gyoda shi, Sakura chou 2-6-14	
Sở giám sát tiêu chuẩn lao động Chichibu	0494-22-3725	Chichibu shi, Kamimiyajimachi 23-24	

(2) Quầy tư vấn lao động tổng hợp

Cục lao động Saitama, thiết lập “Quầy tư vấn lao động tổng hợp” đầu tiên là bộ phận bình đẳng-môi trường tuyển dụng tại 9 cứ điểm trong tỉnh, tiếp nhận tư vấn về lao động. Người lao động có thắc mắc về các vấn đề như bị cho nghỉ việc, giảm lương, bị bắt nạt-chèn ép,.v.v. thì hãy đến các quầy tư vấn để được tư vấn.

Nơi tiếp nhận tư vấn • giải đáp

Quầy tư vấn lao động tổng hợp	Số điện thoại	Địa chỉ	Thời gian tiếp nhận (trừ ngày lễ và lịch nghỉ tết)
Quầy tư vấn lao động tổng hợp Saitama	048-600-6262	Saitama shi, Chuo ku, Shintoshin 11-2 Lầu 16, Land Axis Tower	Thứ 2 ~thứ 6 9:00~17:00
Quầy tư vấn lao động tổng hợp Saitama	048-614-9977	Saitama shi, Chuo ku, Shintoshin 11-2 Lầu 14, Land Axis Tower Trong Sở giám sát tiêu chuẩn lao động Saiama	Thứ 2 ~thứ 6 9:00~16:30
Quầy tư vấn lao động tổng hợp Kawaguchi	048-498-6648	Kawaguchi shi, Kawaguchi 2-10-2 Trong Sở giám sát tiêu chuẩn lao động Kwaguchi	
Quầy tư vấn lao động tổng hợp Kumagaya	048-533-3611	Kumagaya shi, Beppu 5-95 Trong Sở giám sát tiêu chuẩn lao động Kumagaya	
Quầy tư vấn lao động tổng hợp Kawagoe	049-210-9334	Kawagoe shi, Toyodahon 1-19-8 Lầu 2, Văn phòng tổng hợp Kawagoe Trong Sở giám sát tiêu chuẩn lao động Kawagoe	
Quầy tư vấn lao động tổng hợp Kasukabu	048-614-9968	Kasukabu shi, Minami 3-10-13 Trong Sở giám sát tiêu chuẩn lao động Kasukabu	
Quầy tư vấn lao động tổng hợp Tokorozawa	04-2003-6967	Tokorozawa shi, Namiki 6-1-3 Văn phòng tổng hợp Tokorozawa Trong Sở giám sát tiêu chuẩn lao động Tokorozawa	
Quầy tư vấn lao động tổng hợp Gyoda	048-556-4195	Gyoda shi, Sakura chou 2-6-14 Trong Sở giám sát tiêu chuẩn lao động	
Quầy tư vấn lao động tổng hợp Chichibu	0494-22-3725	Chichibu shi, Kamimiyaji machi 23-24 Trong Sở giám sát tiêu chuẩn lao động Chichibu	

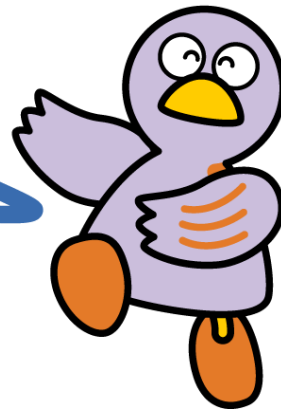
(3) Cửa tư vấn khác

 Nơi tiếp nhận tư vấn • giải đáp

Tên	Số điện thoại	Địa chỉ	Ngôn ngữ	Thời gian tư vấn (trừ ngày lễ và lịch nghỉ tết)
Trung tâm tư vấn lao động tỉnh Saitama https://www.pref.saitama.lg.jp/a0809/rodo/rodosodan/index.html	048-830-4522	Saitama shi, Urawa ku, Takasago 3-15-1 Lầu 1, văn phòng phức hợp Dai 2	Tiếng Nhật	- Tư vấn lao động điện thoại (Thứ 2 ~thứ 6) Tiếp nhận 9 : 00~16 : 30 - Tư vấn lao động trực tiếp (Thứ 2 ~thứ 6) Tiếp nhận 9 : 00~16 : 00
Văn phòng Ban quản lý lao động tỉnh Saitama http://www.pref.saitama.lg.jp/shigoto/rodo/rodo/index.html	048-830-6452 048-830-6465 ※Trung gian (Chuyên viên giúp đỡ hỗ trợ giải quyết vướng mắc giữa bạn và công ty)	Saitama shi, Urawa ku, Takasago 3-15-1 Lầu 4, văn phòng phức hợp Dai 2	Tiếng Nhật	Thứ 2 ~thứ 6 8 : 30~17 : 15
Văn phòng tư vấn tổng hợp, Hội lao động xã hội tỉnh Saitama https://www.saitamakai.or.jp/	048-826-4860	Saitama shi, Urawa ku, Takasago 1-1-1 Lầu 7, Tòa nhà Asahi Seimei Urawa	Tiếng Nhật	Thứ 4 (cần đặt hẹn trước) 10:00~16:00 (Tư vấn trực tiếp)
Trung tâm tư vấn tổng hợp người nước ngoài Saitama https://sia1.jp/foreign/advice/	048-833-3296 ※Phiên dịch qua điện thoại, về các vấn đề như: trường học, bệnh viện, nhà trẻ công lập và nhà trẻ tư lập, khi gặp khó khăn trong vấn đề giao tiếp tiếng Nhật.	Saitama shi, Urawa ku, KitaUrawa 5-6-5 lầu 3, văn phòng phức hợp Urawa Saitama (trong Hiệp hội giao lưu quốc tế Saitama	Tiếng Nhật Tiếng Anh Tiếng Trung Tiếng Tây Ban Nha Tiếng Bồ Đào Nha Tiếng Hàn, tiếng Triều Tiếng Philippin tiếng Thái, Tiếng Việt tiếng Indonesia, Nepal Tiếng Nga, tiếng Ukraina cần đặt hẹn trước.	Thứ 2 ~thứ 6 9:00~16:00 ※ Cần đặt hẹn trước nếu muốn gặp mặt tư vấn về chế độ xuất nhập cảnh, vấn đề lao động, vấn đề pháp luật, phúc lợi.

Chương 10

Giấy phép lái xe ô tô



Hình ảnh biểu trưng của tỉnh Saitama Kobaton

- 1 **Sát hạch chuyển đổi giấy phép lái xe nước ngoài**
- 2 **Gia hạn Giấy phép lái xe**
- 3 **Kỳ thi sát hạch cấp giấy phép lái xe**
- 4 **Thủ tục khi Giấy phép lái xe bị hết hạn hiệu lực**
- 5 **Thủ tục thay đổi địa chỉ**
- 6 **Mua và đăng ký xe ô tô**
- 7 **Bảo hiểm xe ô tô**

Ở Nhật, nếu muốn lái xe ví dụ như xe ô tô thì cần phải có Giấy phép lái xe (bằng lái xe) do Nhật cấp. Để được cấp bằng lái xe, thì cần phải đậu kỳ thi sát hạch cấp giấy phép lái xe, hoặc chuyển đổi từ giấy phép lái xe nước ngoài sang giấy phép lái xe của Nhật. Ngoài ra, người sở hữu bằng lái xe (trừ khi có kèm theo bản dịch tiếng Nhật) là bằng lái xe quốc tế được cấp bởi các nước thuộc liên minh tham gia hiệp ước Geneva, hoặc của các nước hay khu vực được chính lệnh của Nhật quy định như nước (Pháp, Đức, Thụy Sĩ, Bỉ, Đài Loan, Monaco), thì có thể lái xe ô tô theo như hạng được cấp trong giấy phép lái xe với thời hạn tương đương 1 năm, tính từ ngày đến Nhật. Tuy nhiên, thời hạn 1 năm này chỉ được tính trong thời hạn giấy phép lái xe đó còn hiệu lực.



Nơi tiếp nhận tư vấn • giải đáp

Tên cơ quan	Số điện thoại	Địa chỉ	Thời gian tiếp nhận Thứ 2~thứ 6 (trừ ngày lễ, và lịch nghỉ tết)
Trung tâm sát hạch cấp giấy phép lái xe cảnh sát tỉnh Saitama	048-543-2001 telephone • FAX guide : 048-541-1234	Kounosu-shi, Kounosu 405-4 Lên xe bus 「Menkyo center yuuki 免許センタ ー行き」 ở trạm ngay	<u>Nhận tư vấn trước khi làm chuyển đổi giấy phép lái xe nước ngoài</u> 9:30~10:00 <u>Nhận thẩm tra hồ sơ chuyển đổi</u> <u>chuyển đổi giấy phép lái xe (chỉ tiếp</u>

		cửa đồng ga Kounosu tuyến Takasaki và xuống xe ở trạm cuối cùng.	<u>nhận những người đã được tư vấn trước khi làm) :</u> 13:00~13:45
--	--	--	--

1 Chuyển đổi giấy phép lái xe nước ngoài

Giấy phép lái xe còn hiệu lực được cấp ở nước có thể chuyển đổi giấy phép lái xe của nước ngoài, có thể làm hồ sơ thực hiện chuyển đổi sang giấy phép lái xe ở Nhật, nếu có thời gian sống cộng dồn ở nước đó trên 3 tháng sau khi được cấp phép. Địa điểm nộp hồ sơ tại Trung tâm sát hạch cấp giấy phép lái xe cảnh sát tỉnh Saitama. Hồ sơ cần có các loại giấy tờ sau:

- Hộ chiếu (Passport)
- Thẻ lưu trú, hoặc giấy chứng nhận vĩnh trú đặc biệt
- Phiếu cư trú (sao lưu toàn bộ, trừ mã số định danh cá nhân)
- Giấy phép lái xe nước ngoài
- Bản dịch tiếng Nhật của Giấy phép lái xe nước ngoài (Chỉ công nhận bản dịch công chứng tại phòng lãnh sự Đại sứ quán các nước, hoặc công ty có tư cách pháp nhân được Ban quản lý công an quốc gia công nhận như 【Japan Automobile Federation(**JAF**), công ty dịch thuật Zipplus】)
- Ảnh (dài 3.0cm× ngang 2.4 cm) 2 tấm
- Phí nộp hồ sơ

Ngoài ra cũng có trường hợp cần các loại giấy tờ chứng minh khác, hãy kiểm tra các loại giấy tờ cần thiết trong “Cách chuyển đổi bằng lái xe nước ngoài sang bằng lái xe Nhật” trang chủ của cảnh sát tỉnh Saitama.

Do đó, trước khi nộp hồ sơ hãy đến để được tư vấn trước tại Phòng tư vấn chuyển đổi giấy phép lái xe nước ngoài của trung tâm sát hạch lái xe. (Không nhận hồ sơ chuyển đổi của những người không tham gia tư vấn trước khi nộp hồ sơ)



<Cảnh sát Saitama Chuyển đổi bằng lái xe nước ngoài>

2 Gia hạn Giấy phép lái xe

Thời hạn hiệu lực của Giấy phép lái xe là 3~5 năm tùy vào độ tuổi, quá trình kinh nghiệm lái xe và nội dung vi phạm, thời hạn hiệu lực được ghi trên Giấy phép lái xe.

Gia hạn Giấy phép lái xe cần phải thực hiện trong thời hạn được phép gia hạn (từ một tháng trước ngày sinh nhật ngay trước ngày thời hạn hiệu lực kết thúc cho đến ngày thời hạn hiệu lực kết thúc của giấy phép lái xe). Nội dung cụ thể về nơi làm thủ tục, thời gian tiếp nhận, lệ phí nộp hồ sơ vui lòng kiểm tra trong giấy thông báo hướng dẫn được gửi về trước thời hạn được phép gia hạn.

Nếu, đến thời hạn gia hạn mà không nhận được thông báo hướng dẫn, thì liên hệ với trung tâm sát hạch giấy phép lái xe. Hồ sơ cần có giấy tờ sau:

- Giấy phép lái xe
- Giấy tờ có thể xác minh tư cách lưu trú như Thẻ lưu trú, phiếu cư trú dân có ghi mã số định danh, hộ chiếu.
- Phí làm thủ tục

3 Kỳ thi sát hạch cấp giấy phép lái xe

- (1) Địa điểm nộp hồ sơ Trung tâm sát hạch giấy phép lái xe
- (2) Thời gian tiếp nhận Ngày thường, từ thứ 2 ~ thứ 6 (trừ ngày lễ, từ ngày 29 tháng 12 tới ngày 3 tháng 1 năm sau)

Từ 8:30 AM ~ 9:15 PM

※Giấy chứng nhận tạm thời “Karimen” phải đặt lịch trước (Đặt online trên trang chủ của cảnh sát tỉnh Saitama).

- (3) Giấy tờ cần thiết Có sự khác nhau tùy theo loại giấy phép lái xe

- Thẻ lưu trú, Giấy chứng nhận vĩnh trú đặc biệt
- Phiếu cư trú (sao lưu toàn bộ, trừ mã số định danh cá nhân)
- Ảnh (dài 3.0cm× ngang 2.4cm) 2 tấm ~3 tấm
- Phí nộp hồ sơ

※ Thi lý thuyết (ngoại trừ giấy phép lái xe loại 2, giấy phép đặc biệt cỡ nhỏ) có thể thi bằng các ngôn ngữ sau

Tiếng Anh, tiếng Bồ Đào Nha, tiếng Trung, tiếng Việt, tiếng Ả Rập, tiếng Indonesia, tiếng Ukraina, Tiếng Urdu, tiếng Hàn, tiếng Khơme, tiếng Sinhala, tiếng Tây Ban Nha, tiếng Thái, tiếng Philippin, tiếng Nepal, tiếng Hindu, tiếng Ba Tư, tiếng Myanmar, tiếng Mông cổ, tiếng Nga.

※Giấy chứng nhận tạm thời “Karimen” (4 ngôn ngữ)

Tiếng Anh, tiếng Bồ Đào Nha, tiếng Trung, tiếng Việt.

4 Thủ tục khi Giấy phép lái xe (bằng lái) hết hạn hiệu lực

Trường hợp không gia hạn Giấy phép lái xe, để quá thời hạn hiệu lực thì phải lấy Giấy phép lái

xe mới. Nhưng, nếu vẫn còn trong thời hạn nhất định dù đã hết hiệu lực, thì có thể lấy Giấy phép lái xe mới, sau khi nhận biện pháp giải cứu là miễn trừ một phần thi (thi lý thuyết và kỹ năng) của kỳ thi cấp Giấy phép lái xe (cho đến khi được cấp Giấy phép lái xe mới, thì không được phép lái xe).

Thủ tục được thực hiện ở Trung tâm sát hạch giấy phép lái xe.

(1) Những người không có lý do chính đáng (Do quên nên không làm thủ tục cấp đổi mới)

- ✧ Trường hợp Giấy phép lái xe hết thời hạn hiệu lực trong vòng 6 tháng
Có thể lấy Giấy phép lái xe mới bằng cách miễn thi sát hạch lý thuyết và kỹ năng tùy vào hồ sơ nhất định, nhưng phần quá trình kinh nghiệm lái xe không được duy trì
- ✧ Trường hợp Giấy phép lái xe hết thời hạn hiệu lực từ trên 6 tháng ~ 1 năm
Người có Giấy phép lái xe loại lớn (như xe tải đầu kéo tải trọng trên 6.5 tấn, xe chở người trên 30 chỗ ngồi.), Giấy phép lái xe loại vừa (xe tải tải có tải trọng ~ dưới 6.5 tấn, xe chở người dưới 29 chỗ..), Giấy phép lái xe loại vừa tiêu chuẩn (xe tải tải có tải trọng ~ dưới 5 tấn, xe chở người 10 chỗ), Giấy phép lái xe loại phổ thông (xe tải tải có tải trọng ~ dưới 2 tấn, xe chở người dưới 10 chỗ) có thể lấy Giấy phép lái xe tạm thời bằng miễn thi sát hạch lý thuyết và kỹ năng. Không có biện pháp giải cứu cho các trường hợp đã được cấp Giấy phép lái xe khác (Các loại máy công trình như máy xúc, máy ủi, xe lu... không có Giấy phép tạm cho xe mô tô hai bánh).

(2) Những người có lý do chính đáng (Không làm thủ tục cấp đổi mới Giấy phép lái xe được vì nhập viện, sống ở nước ngoài....)

- ✧ Trường hợp Giấy phép lái xe hết thời hạn hiệu lực trong vòng 6 tháng
Có thể lấy Giấy phép lái xe do miễn thi sát hạch lý thuyết và kỹ năng tùy vào hồ sơ nhất định. Trường hợp này phần quá trình kinh nghiệm lái xe vẫn được duy trì.
- ✧ Trường hợp Giấy phép lái xe hết thời hạn hiệu lực từ trên 6 tháng ~ 3 năm
Đối với trường hợp này nếu làm thủ tục trong vòng 1 tháng ngay khi giải quyết xong vấn đề kia, thì có thể lấy Giấy phép lái xe do miễn thi sát hạch lý thuyết và kỹ năng tùy vào hồ sơ nhất định. Trường hợp này phần quá trình kinh nghiệm lái xe được duy trì.

(3) Giấy tờ cần thiết

- ✧ Thời gian tiếp nhận

Ngày thường, từ thứ 2 ~ thứ 6 (trừ ngày lễ, và từ ngày 29 tháng 12 tới ngày 3 tháng 1 năm sau)

Từ 13:00 PM ~ 13:45 PM

✧ Giấy tờ cần thiết

1. Giấy phép lái xe quá hạn
2. Thẻ lưu trú, Giấy chứng nhận vĩnh trú đặc biệt
3. Phiếu cư trú (sao lưu toàn bộ, trừ mã số định danh cá nhân)
4. Ảnh (dài 3.0cm× ngang 2.4 cm) 1 tấm (Người xin Giấy phép tạm thời thì 3 tấm)
5. Thư “thông báo gia hạn” (không có cũng có thể làm thủ tục được)
6. Người có lý do chính đáng phải nộp Giấy có thể chứng minh lý do, thời hạn không thể làm thủ tục cấp đổi mới Giấy phép lái xe (Giấy chẩn đoán bệnh, hộ chiếu...).
7. Phí nộp hồ sơ

5 Thủ tục cấp đổi mới do thay đổi địa chỉ

Khi thay đổi tên, địa chỉ, thì cần làm thủ tục thay đổi địa chỉ trên Giấy phép lái xe. Do đó, hãy nhanh chóng liên hệ sở cảnh sát gần nơi ở nhất (trừ sở cảnh sát Konosu), hoặc Trung tâm sát hạch cấp Giấy phép lái xe để làm thủ tục. Hồ sơ cần có các giấy tờ sau:

- Giấy phép lái xe
- Giấy tờ có thông tin chủ nhân và có thể xác minh địa chỉ mới (Phiếu cư trú dân, Giấy báo nộp thuế, Giấy thông báo nộp tiền điện, nước...).
- Giấy tờ có thể xác minh tư cách lưu trú (Thẻ lưu trú, phiếu cư trú dân có ghi mã số định danh, hộ chiếu)

Nếu thay đổi quốc tịch, họ tên, ngày tháng năm sinh thì phải nộp 1 bản phiếu cư trú dân có ghi mã số định danh, thông tin về quốc tịch, tư cách lưu trú, có thời hạn lưu trú rõ ràng.

6 Mua và đăng ký xe ô tô

Khi mua xe ô tô, tiêu huỷ xe, thay đổi địa chỉ, sang tên đổi chủ... tùy theo chủng loại xe, mà phải nộp hồ sơ đăng ký theo địa chỉ dưới đây.

Loại xe	Nơi đăng ký
Xe ô tô phổ thông và xe mô tô trên 125cc	Chi cục vận tải Saitama Cục vận tải Kanto hoặc các Văn phòng đăng ký đăng kiểm xe ô tô
Xe ô tô hạng nhẹ (dưới 660cc)	Văn phòng hoặc các chi nhánh Hiệp hội đăng kiểm xe ô tô hạng nhẹ Saitama
Xe máy gắn động cơ (dưới 125cc)	Ban thuế trú dân của các phường, quận, thị xã

Khi mua và đăng ký xe phổ thông thì hồ sơ cần có các giấy tờ sau: (Trường hợp sang tên

đổi chủ)

- Giấy chứng nhận mua bán xe (Có đóng mộc con dấu chính chủ của chủ cũ)
- Con dấu chính chủ của chủ sở hữu xe cũ và mới hoặc giấy uỷ quyền có đóng dấu chính chủ (nếu đại lý nộp hồ sơ thay)
- Giấy chứng nhận đăng ký con dấu chính chủ của chủ sở hữu xe cũ và mới (được cấp phát trong vòng 3 tháng)
- Giấy chứng nhận cơ sở bảo dưỡng xe ô tô (Được cấp phát trong vòng 40 ngày) ※ Địa chỉ của chủ sở hữu xe cũ và mới giống nhau thì không cần)
- Giấy đăng kiểm xe ô tô (Còn thời hạn hiệu lực)

※ Trường hợp thay đổi biển số xe thì ngoài các giấy tờ ở trên cần mang xe đến.

※ Trường hợp tên, địa chỉ của chủ sở hữu ghi trong giấy đăng kiểm xe ô tô khác với giấy chứng nhận đăng ký con dấu, thì cần phải mang theo giấy tờ chứng minh sự thay đổi đó (như phiếu cư trú dân...).

Trường hợp chuyển nơi ở (thay đổi địa chỉ) thì hồ sơ cần có các giấy tờ sau:

- Phiếu cư trú dân (được cấp phát trong vòng 3 tháng).
- ※ Cần giấy tờ diễn giải dễ hiểu từ lúc địa chỉ được ghi trong giấy chứng nhận đăng kiểm xe ô tô đến khi chuyển sang địa chỉ hiện tại.
- Giấy chứng nhận cơ sở bảo dưỡng xe ô tô (Được cấp phát trong vòng 40 ngày)
 - Giấy uỷ quyền (nếu đại lý nộp hồ sơ thay)
- ※ Trường hợp người sử dụng và người sở hữu khác nhau thì cần của cả hai người.
- Giấy chứng nhận đăng kiểm xe ô tô
- ※ Trường hợp thay đổi biển số xe thì ngoài các giấy tờ ở trên cần mang xe đến.
- ※ Thông tin chi tiết vui lòng liên hệ tới các quầy dịch vụ dưới đây



Nơi tiếp nhận tư vấn • giải đáp

Tên cơ quan	Số điện thoại	Địa chỉ	Thời gian tiếp nhận
Chi cục vận tải Saitama Cục vận tải Kanto	050-5540-2026	Saitama shi, Nishi ku, Nakakugi 2154-2	Thứ 2 ~ thứ 6 (trừ ngày lễ, và lịch nghỉ tết) 8:45~11:45 13:00~16:00
Văn phòng đăng kiểm xe ô tô Kumagaya	050-5540-2027	Kumagaya shi, Miizugahara 701-4	
Văn phòng đăng kiểm xe ô tô Tokorozawa	050-5540-2029	Tokorozawa shi, Ushinuma 688-1	

Hướng dẫn đời sống người nước ngoài tỉnh Saitama

Văn phòng đăng kiểm xe ô tô Kasukabu	050-5540-2028	Kasukabu shi, Mashito 723-1	
---	---------------	-----------------------------	--

Link URL trang chủ của Chi cục vận tải Saitama

http://www.tb.mlit.go.jp/kanto/s_saitama/index.html

Khi nộp hồ sơ cho xe ô tô hạng nhẹ thì cần có các giấy tờ sau: (Nếu thay đổi tên người sở hữu)

- Phiếu cư trú dân của chủ sở hữu xe mới (được cấp phát trong vòng 3 tháng).
- Giấy chứng nhận đăng kiểm xe ô tô
- Giấy yêu cầu nộp hồ sơ (Trường hợp nếu đại lý nộp hồ sơ thay)

※ Trường hợp thay đổi biển số xe thì ngoài các giấy tờ ở trên cần mang xe đến.

※ Nếu người sử dụng ghi trên giấy chứng nhận đăng kiểm khác với người sở hữu, thì hãy nhanh chóng liên hệ với người sở hữu (cửa hàng mua bán xe ô tô, công ty cho vay trả góp...).

※ Thông tin chi tiết vui lòng liên hệ tới các quầy dịch vụ dưới đây



Nơi tiếp nhận tư vấn • giải đáp

Tên cơ quan	Số điện thoại	Địa chỉ	Thời gian tiếp nhận
Văn phòng Hiệp hội đăng kiểm xe ô tô hạng nhẹ Saitama	050-3816-3110	Ageo shi, Oaza Hirakata ryoryoke, Azamae 505-1	Thứ 2 ~ thứ 6 (trừ ngày lễ, và lịch nghỉ tết) 8:45~11:45 13:00~16:00
Văn phòng Hiệp hội đăng kiểm xe ô tô hạng nhẹ Saitama Chi nhánh Tokorozawa	050-3816-3111	Iruma gun, Miyoshi machi, KitaNagai 360-3	
Văn phòng Hiệp hội đăng kiểm xe ô tô hạng nhẹ Saitama Chi nhánh Kumagaya	050-3816-3112	Kumagaya shi, Niibori Aza Kitahara 960-2	
Văn phòng Hiệp hội đăng kiểm xe ô tô hạng nhẹ Saitama Chi nhánh Kasukabu	050-3816-3113	Kasukabu shi, Shimo Ômashi Shinden Aza Higashi Kouchi 115-1	

Khi mua và đăng ký xe máy gắn động cơ (dưới 125cc) vui lòng liên hệ các Ủy ban hành chính phường, quận, thị xã.

7 Bảo hiểm xe ô tô

Đề phòng bị tai nạn xe ô tô, có bảo hiểm xe ô tô. Trong bảo hiểm xe ô tô, sẽ có bảo hiểm bắt buộc và bảo hiểm tự nguyện, khuyên bạn hãy tham gia không chỉ bảo hiểm bắt buộc, mà cả bảo hiểm tự nguyện để có thể giải quyết bồi thường trong trường hợp không may.

(1) Bảo hiểm bắt buộc (Bảo hiểm cưỡng chế)

Là bảo hiểm buộc phải tham gia ngay khi mua và kiểm định xe ô tô. Đây là bảo hiểm dùng cho trường hợp xe ô tô của mình gây chết người, thương tật cho người khác. Ngoài ra, có hạn mức số tiền bồi thường, trường hợp vượt quá số tiền hạn mức, thì sẽ không được bảo hiểm bắt buộc bồi thường thanh toán. Thủ tục tham gia bảo hiểm bắt buộc chủ yếu được thực hiện tại cửa hàng bán xe, đại lý của công ty bảo hiểm thiệt hại ở xưởng bảo dưỡng, sửa xe.

(2) Bảo hiểm tự nguyện (bảo hiểm ô tô)

Là bảo hiểm nhận được bồi thường cho những trường hợp không thuộc đối tượng bồi thường của bảo hiểm bắt buộc, bồi thường số tiền vượt hạn mức của bảo hiểm bắt buộc, bồi thường tài sản của người khác, bồi thường khi bản thân bị thương hoặc xe của mình bị hư hỏng. Thủ tục tham gia được thực hiện chủ yếu tại các đại lý của công ty bảo hiểm thiệt hại.



Nơi tiếp nhận tư vấn • giải đáp

Tên cơ quan	Số điện thoại	Thời gian tiếp nhận
Hiệp hội bảo hiểm thiệt hại Nhật Bản Trung tâm ADR Sampo	Navidial (tính phí cuộc gọi toàn quốc) 0570-022808 Tư điện thoại trực tiếp (trung tâm ADR sonpo Tokyo) 03-4332-5241	Thứ 2 ~ thứ 6 (trừ ngày nghỉ, lễ, và lịch nghỉ tết từ ngày 30/12 đến ngày 4/1) 9:15~17:00 ※ Đối ứng tiếng Nhật ※ Không tiếp nhận thủ tục tham gia bảo hiểm ô tô Đăng ký tham gia bảo hiểm vui lòng liên hệ với các công ty bảo hiểm thiệt hại. Link về nơi tư vấn của các công ty bảo hiểm thiệt hại. https://www.sonpo.or.jp/soudan/reference.html

※ Trang chủ cung cấp thông tin dành cho người nước ngoài đến Nhật, người nước ngoài lưu trú ở Nhật.

◇ 「Information on Staying Safe in Japan」



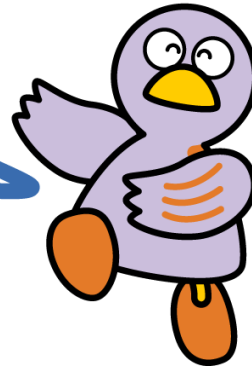
<WebサイトQRコード>



◇ <https://living-and-ins.jp/ja/>



Chương 11 Thông tin đời sống thường ngày



Hình ảnh biểu trưng của tỉnh Saitama Kobaton

- 1 Xử lý rác thải**
- 2 Tổ dân phố, hội tự trị, hội trẻ em**
- 3 Thói quen sinh hoạt của người Nhật**
- 4 Giao thông**
- 5 Ngân hàng**
- 6 Hoạt động giao lưu quốc tế, hợp tác quốc tế**
- 7 Thăm quan**
- 8 Thư viện**
- 9 Bảo tàng mỹ thuật**
- 10 Viện bảo tàng**

1 Xử lý rác thải

Việc thu gom rác thải ra từ mọi nhà được tiến hành tại mỗi phường, quận, thị xã. Việc thu gom rác sẽ được phân loại theo ngày khác nhau, tùy vào loại rác như rác cháy được, rác không cháy được, lon, chai lọ, rác tài nguyên...Ngoài ra, trong rác thải loại lớn, rác khó xử lý thì phải mất phí xử lý, có khi còn không được thu gom. Tùy theo mỗi quận, xã và khu vực khác nhau mà ngày thu gom, phương pháp phân loại, bao đựng rác, cách bỏ rác và nơi tập kết rác cũng khác nhau, vì vậy khi bỏ rác phải tuân theo quy định của từng khu vực đó. Thông tin chi tiết, vui lòng liên hệ phòng phụ trách vệ sinh của quận (thị xã), xã và khu phố.

* **4 loại như tủ lạnh, máy điều hoà, ti vi, máy giặt** không được bỏ vào rác thải loại lớn. Vì là loại rác thải mất phí xử lý, nên vui lòng liên hệ cho các nhà máy, cửa hàng buôn bán để họ thu gom.

* **Rác thải loại lớn, và rác thải khó xử lý** là những vật có kích thước quá khổ quy định

như đồ gia dụng, nội thất phòng ngủ, đồ điện khí, dụng cụ nhà bếp, đồ dùng trong nhà. Ví dụ như: kệ (tủ) bàn ăn, ghế, tấm đệm ngủ, tấm thảm, xe đạp, đầu đĩa, máy sưởi, bếp ga, dụng cụ chơi golf... Thông tin chi tiết, vui lòng liên hệ phòng phụ trách vệ sinh của phường, quận, thị xã

2 Tổ dân phố, hội tự trị, hội trẻ em

Trên tinh thần nâng cao sự thân thiết và giúp đỡ lẫn nhau ở xã hội địa phương, mà có các tổ dân phố, hội tự quản hoạt động theo hình thức tự trị ở trong khu dân phố. Việc tham gia các hội này là tự nguyện, nhưng khuyến khích việc tham gia một cách tích cực để tăng cường tính giao hữu địa phương. Thông tin tổ chức các loại như lễ hội, thông tin giải trí địa phương sẽ chuyển xoay quanh trên “bảng chuyển quanh để xem”. Sau khi xem thì không để nguyên tại nhà mà chuyển sang cho nhà hàng xóm kế bên.

Trong tổ dân phố, hội tự quản có nhiều nơi có cả hội trẻ em mà đối tượng là trẻ em tiểu học, đang hoạt động sôi nổi như tham gia lễ hội đại phương, đại hội thể thao, thể dục qua đài phát thanh, hay đi dã ngoại...

Hội phí hàng tháng khác nhau tùy theo mỗi Hội tự quản.

Thông tin chi tiết vui lòng liên hệ nhà hàng xóm, ủy ban hành chính phường, quận, thị xã ban quản lý tổ dân phố.

3 Thói quen sinh hoạt của người Nhật.

(1) Sinh hoạt gia đình

Sảnh trong nhà (ngưỡng cửa): Sảnh ở lối vào của nhà Nhật thấp hơn phòng một bậc, là nơi để bunn đất dính ở giày dép không bị mang theo vào nhà. Khi vào trong nhà, phải cởi bỏ giày rồi mới bước vào nhà. Nếu trong nhà có dép đi trong nhà thì mang dép đó vào.

Chiếu Tatami: Thảm bằng sợi thực vật được xếp đóng lại dưới nền nhà ở Nhật được gọi là chiếu Nhật (tatami). Khi đi vào phòng có dùng chiếu Nhật thì phải cởi dép đi trong nhà ra.

Nệm trải để ngủ (futon): Giường ngủ của Nhật gọi là Futon, được trải trên chiếu Nhật, mỗi sáng sẽ xếp gọn, và sẽ trải ra mỗi tối. Ở Nhật, nhiệt độ cao, độ ẩm lớn, nên khi cất nệm vào tủ âm tường, thường người ta sẽ đặt ở ngăn trên để không bị hút ẩm. Để giữ gìn vệ sinh, và để sử dụng được bền thì người ta sẽ phơi nệm trải và chần bông vào những ngày trời nắng đẹp.

Bồn tắm : Cách vào bồn tắm đó là tắm sạch sẽ cơ thể trước khi vào bồn. Sau đó, sẽ ngâm cơ thể trong bồn, và relax, đây là cách tắm bồn thông thường của người Nhật. Không đổi nước ấm trong bồn tắm theo từng người. Để cho người vào sau có nước để ngâm mình, thì khi ra khỏi bồn phải chú ý không tháo nút giữ nước bồn tắm.

Toilet: trong toilet sẽ có đặt dép đi riêng. Nếu trong toilet có đặt dép đi riêng, khác với dép đi trong nhà, thì khi đi toilet phải thay bằng đôi dép đó. Bồn vệ sinh thì có loại bồn kiểu Tây ngồi lên được, và loại kiểu Nhật thì ngồi xổm.

(2) Quà tặng

Trong phong tục của người Nhật thì người ta sẽ chuẩn bị quà tặng cho những việc theo ví dụ dưới đây

- Sau khi dọn nhà sang nhà mới, thì sẽ sang hàng xóm chào hỏi. Khi đó, thông thường người ta sẽ mang theo quà để biếu (chẳng hạn như khăn tắm mỏng).
- Khi đến thăm nhà người quen, thì người ta sẽ mang trái cây hoặc hộp bánh kẹo nhỏ làm quà biếu.
- Khi đi du lịch hay công tác, thì người ta sẽ mua đặc sản nơi đó về làm quà biếu đồng nghiệp ở chỗ làm.

(3) Khi chúc mừng lễ kết hôn hay viếng lễ tang

Chuyện chúc mừng: Ở Nhật có phong tục gửi quà tặng, hoặc tiền để chúc mừng người thân kết hôn, sinh đẻ hoặc nhập học. Khi gửi tiền mừng, người ta sẽ sử dụng loại phong bì mừng bán ở cửa hàng. Tiền mừng bỏ vào phong bì thường là loại tiền giấy mới (đổi ở ngân hàng).

Lễ kết hôn : Trong lễ kết hôn của Nhật thường tổ chức ở nhà thờ, khách sạn, đền thờ, gần đây, thì người ta thường kết hợp tổ chức lễ cưới có sự pha trộn cả Tây và Nhật. Phục trang của nam giới thường là quần tây màu đen, cà vạt trắng kết hợp với sơ mi trắng, nữ giới thường mặc Kimono và lễ phục.

Tang lễ : Khi người thân mất đi, người ta sẽ tham gia lễ cáo biệt hoặc lễ Thông đêm (tsuya). Lễ thông đêm, là lễ diễn ra vào đêm trước khi diễn ra lễ cáo biệt. Khi dự lễ thông đêm, hay lễ cáo biệt người ta sẽ đưa phong bì tiền viếng (bỏ tiền vào bao đồ cúng, không bỏ tiền mới), và ký tên vào sổ lưu ký. Phục trang của nam giới là bộ vest màu đen, cà vạt màu đen kèm sơ mi trắng, nữ giới thì thường là trang phục màu đen. Thường không mang trang sức, nhưng nếu là vòng cổ ngọc trai thì không sao.

(4) Tiền tip

Ở Nhật về cơ bản không có thói quen cho tiền tip. Tiền thanh toán tại các nhà hàng cao cấp, khách sạn hay những trung tâm tổ chức sự kiện đã bao gồm phí dịch vụ.

4 Giao thông

(1) Tàu điện

Phương thức thanh toán tiền phí vận chuyển của tàu điện có nhiều cách.

Cho dù là phương thức nào thì cũng có sự khác nhau về giá tiền giữa người lớn “otona” và trẻ em “kodomo”. Trên nguyên tắc từ 12 tuổi trở lên thì được xem là (otona), từ 6 đến 11 tuổi sẽ là “kodomo”. Học sinh tiểu học dù 12 tuổi vẫn được xem là “kodomo”. Trẻ nhỏ cho tới 5 tuổi nếu đi cùng với 1 người lớn “otona” hoặc 1 trẻ em “kodomo” thì được miễn phí cho tới 2 người, người thứ 3 sẽ phải mất tiền phí vận chuyển bằng với giá vé trẻ em. Trẻ 0 tuổi sẽ được miễn phí.

Vé tàu thường : Là vé thông thường, có thể mua tại máy bán vé tự động ở nhà ga.

Vé định kỳ : Là loại vé có thể đi lại tự do trong quãng đường giống nhau bao lần cũng được. Có loại như vé 1 tháng, 3 tháng. Tên của người dùng sẽ được hiển thị trên vé, người khác không thể dùng được. Khi mua vé định kỳ dùng để đến trường thì phải có giấy chứng nhận của trường. Người muốn mua hãy hỏi nhân viên nhà ga.

Vé lượt : Là vé được bán gộp tổng lại từ 11 đến 14 vé trong quãng đường giống nhau. Tiền vé này bằng với 10 vé tàu thường. Người khác cũng có thể sử dụng được. Vé này có giới hạn về giờ giấc và thời hạn sử dụng. Có thể mua ở máy bán vé tự động hoặc tại quầy của nhà ga.

※Tùy vào tuyến đường sắt mà có bán hay không. Thông tin cụ thể vui lòng hỏi nhân viên nhà ga.

Thẻ Suica và thẻ Pasma

Thẻ Suica và thẻ Pasma là loại thẻ điện từ chỉ cần chạm vào máy soát vé tự động là có thể qua được cửa, có thể dùng cho cả tàu điện và xe buýt. Thẻ Suica được phát hành bởi hãng tàu điện JR Higashi Nihon, Thẻ Pasma được phát hành bởi các công ty đường sắt tư nhân, tàu điện ngầm và các hãng xe buýt. Thẻ Suica có thể sử dụng tại đường sắt tư nhân, tàu điện ngầm và các hãng xe bus, ngược lại thẻ Pasma có thể sử dụng cho cả JR. Dù tiền trong thẻ gần hết, nếu nạp thêm tiền “charge” thì vẫn có thể sử dụng tiếp. Khi mua thẻ lần đầu chúng ta phải mất 500 yên tiền phí làm thẻ ngoài tiền nạp thẻ, nhưng khi chúng ta trả thẻ sẽ được hoàn lại phần tiền đó.

Thẻ Suica và thẻ Pasma cũng có 3 loại

- Thẻ định kỳ: Có cả chức năng dùng như vé tháng và dùng như thẻ trả trước. Hình thức ký tên, đăng nhập thông tin cá nhân, nếu bị mất thì sẽ được cấp lại (có mất phí). Có cả thẻ dùng cho trẻ em.
- Thẻ trả trước có đăng ký: Đăng nhập thông tin cá nhân, nếu bị mất sẽ được cấp lại (có mất phí). Có cả thẻ cho trẻ em.
- Thẻ trả trước không đăng ký: Thông tin cá nhân không được đăng nhập, nếu bị mất sẽ không được cấp lại.

※ Tiền phí vận chuyển có khác so với vé tàu thường. Thông tin chi tiết xin hỏi nhân viên nhà ga.

※ Nếu sử dụng “Thẻ Suica điện tử”/ “Thẻ pasmo điện tử” thì có thể sử dụng Suica và Pasma bằng điện thoại di động. Thông tin chi tiết vui lòng xem tại trang web của từng hãng.

Thẻ Suica điện tử URL : <https://www.jreast.co.jp/mobilesuica/>

Thẻ pasmo điện tử URL : <https://www.pasmo.co.jp/mp/and/>

(2) Xe buýt

Tiền vé xe buýt theo quy định có sự khác nhau giữa người lớn “otona” và trẻ em “kodomo”. Đa phần thì trên 12 tuổi được xem là người lớn, và từ 6 đến 11 tuổi được xem là trẻ em. Học sinh tiểu học dù 12 tuổi vẫn được xem là trẻ em “kodomo”. Tiền vé xe buýt của các bé dưới 5 tuổi khác nhau tùy vào hãng xe, nhưng đa phần sẽ miễn phí cho hai người khi đi cùng với một người lớn “otona” hoặc một trẻ em “kodomo”. Từ người thứ ba trở lên sẽ phải phải mua vé trẻ em “kodomo”. Em bé chưa đủ 1 tuổi được miễn phí vé.

Phương thức thanh toán tiền vé xe buýt khác nhau tùy vào loại xe buýt. Thông thường, khi lên xe buýt ở cửa lên nằm ở phía trước của xe, thì sẽ trả tiền vé tại đó. Khi lên xe buýt từ lối lên ở giữa hoặc ở phía sau xe thì không trả ở đó, mà lấy vé xác nhận số bến lên xe từ máy phát vé xác nhận số bến lên xe ở cửa lên. Khi xuống xe, sẽ trả số tiền ứng với số bến xe lên được hiển thị trên bảng điện tử nằm ở phía trên chỗ ghế tài xế giống với số trên vé xác nhận bến lên xe mà mình cầm, cùng với vé xác nhận số bến vào hộp tiền bên cạnh ghế tài xế. Khi lên xe tại bến đầu tiên nhiều khi sẽ không có vé xác nhận số bến, thì bạn sẽ phải trả số tiền hiển thị cao nhất. Trong hầu hết trường hợp đều có thể sử dụng cả hai loại thẻ Suica và thẻ Pasma.

Khi sử dụng thẻ Suica và Pasma thì khi lên xe bạn sẽ chạm thẻ vào chỗ IC card của máy đọc thẻ có gắn ở lối lên xe, để máy lưu thông tin nơi bạn lên xe. Khi xuống xe bạn có thể thanh toán bằng cách chạm thẻ vào IC card của máy đọc thẻ ở hộp tiền lúc xuống xe.

Xe buýt sẽ dừng tại các trạm xe buýt theo chỉ thị của hành khách trên xe buýt. Nếu có

thông báo phát tên của trạm xe buýt mình muốn tới, thì ấn vào nút có ở chẳng hạn như khung cửa sổ để ra dấu hiệu.

(3) Taxi

Taxi không có khách thì sẽ hiển thị bảng màu đỏ ghi “空車—Kusha” ở kính phía trước. Đưa tay lên vẫy ra dấu thì xe sẽ dừng lại. Tiền phí sẽ hiển thị ở đồng hồ điện tử bên cạnh ghế của tài xế. Từ 10 giờ đêm (có nơi từ 11 giờ đêm) tới 5 giờ sáng thì sẽ tính thêm phụ phí. Khi lên xuống xe, thì tài xế sẽ cho cửa đóng mở tự động ở phía sau bên trái, nên hành khách không phải tự mình đóng mở cửa xe.

5 Ngân hàng

Khi trả tiền thuê phòng cũng như căn hộ chung cư, hoặc khi nhận lương từ nơi làm thì hầu hết phải có tài khoản ngân hàng. Khi muốn mở tài khoản ngân hàng, thì hầu như cần phải có giấy tờ chứng minh nhân thân (thẻ lưu trú, hộ chiếu...) và con dấu. Tùy vào mỗi ngân hàng mà hồ sơ khác nhau, thông tin chi tiết vui lòng hỏi ngân hàng về việc mở tài khoản. Khi mở tài khoản ngân hàng nếu làm thêm thẻ ngân hàng thì có thể sử dụng được ở máy ATM rất tiện lợi.

6 Hoạt động hợp tác - giao lưu quốc tế

Hiệp hội giao lưu quốc tế tỉnh Saitama (SIA) xúc tiến giao lưu-hợp tác quốc tế cấp địa phương dựa trên sự chi viện hoạt động hợp tác giao lưu quốc tế của nhân dân trong tỉnh. Ngoài ra, cũng tổ chức tư vấn cho người nước ngoài sinh sống trong tỉnh. Hơn thế nữa, đồng hiệp hội thiết lập “trung tâm giao lưu quốc tế” như một nơi thu thập thông tin của các đoàn thể, và hỗ trợ hoạt động của đoàn thể giao lưu hợp tác quốc tế đang hoạt động tại các cứ điểm của tỉnh Saitama.

Nơi tiếp nhận tư vấn • giải đáp

Tên đoàn thể	Số điện thoại	Địa chỉ	Thời gian tiếp nhận
Hiệp hội giao lưu quốc tế tỉnh Saitama http://www.sia1.jp/	048-833-2992	Saitama shi, Urawa-ku, KitaUrawa 5-6-5. Lầu 3, Khu phức hợp Urawa	Thứ 2 – thứ 6 (Trừ ngày lễ, ngày nghỉ tết) 8:30~17:15

7 Thăm quan

Tỉnh Saitama có rất nhiều sức hấp dẫn ở nhiều mặt. Có thiên nhiên xinh đẹp, có địa điểm du lịch có in hằn dấu vết lịch sử và văn hoá, cũng có những khu xây dựng cho chúng ta vui vẻ vận động.

「Website hỗ trợ du lịch tỉnh Saitama (bản nhiều ngôn ngữ)」

(Tiếng Anh) URL : <https://saitama-supportdesk.com/>

(Tiếng Trung giản thể) URL : <https://saitama-supportdesk.com/zh-hans/>

(Tiếng Trung phồn thể) URL : <https://saitama-supportdesk.com/zh-hant/>

(Tiếng Hàn Quốc) URL : <https://saitama-supportdesk.com/ko/>

(Tiếng Thái) URL : URL: <https://saitama-supportdesk.com/th/>

Chào mừng đến với Saitama Du lịch/ sức hấp dẫn

URL : <https://www.pref.saitama.lg.jp/theme/kankou/>

Thông tin sự kiện văn hoá tỉnh Saitama

Đăng tải thông tin sự kiện văn hoá như âm nhạc, diễn kịch, mỹ thuật sẽ diễn ra trong tỉnh.

URL : <https://event-saitama.jp/> (Website công khai)

8 Thư viện

Thư viện công lập của Nhật ai cũng có thể sử dụng và miễn phí. Người đang sinh sống, làm việc, hay học tập trong tỉnh Saitama có thể nhận được dịch vụ cho mượn sách, tạp chí, CD, Video, DVD tại các thư viện công lập của tỉnh Saitama. Nếu đưa đề nghị tại thư viện của thị xã, phường, khu phố đang sống, thì cũng có thể nhận được dịch vụ từ một thư viện khác, vì vậy hãy liên hệ với thư viện gần nhất.

Ngoài ra, thư viện Kumaya tỉnh Saitama có “quầy tư liệu tiếng nước ngoài” . Tại thư viện cũng có tiếp nhận tìm kiếm, tư vấn nên đừng ngần ngại tham vấn nhé.

Nơi tiếp nhận tư vấn • giải đáp

Tên đoàn thể	Số điện thoại	Địa chỉ	Thời gian tiếp nhận
Thư viện tỉnh lập Kumagaya Saitama	048-523-6291 FAX:048-523-6468	Kumagaya shi, Hakoda 5-6-1	O Tài liệu thông thường, tư liệu Saitama, báo, tạp chí, CD-video- DVD Thứ 3 – thứ 6 9:00~20:00 (Tháng 6~9) 9:00~19:00 (Tháng 10~5)

Hướng dẫn đời sống người nước ngoài tỉnh Saitama

Thư viện tỉnh lập Kuki Saitama	0480-21-2659 FAX:0480-21-2791	Kuki shi, shimohayami 85-5	Thứ 7, chủ nhật, ngày lễ 9:00~17:00 ○ Tài liệu thiếu nhi khác Thứ 3 - chủ nhật, ngày lễ 9:00~17:00
Thư viện tỉnh lập Kumagaya hòng Urawa*	048-844-6165 FAX:048-844-6166	Saitama shi, urawa ku, takasago 4-3-18 Lầu 1 phòng văn thư tỉnh lập	Thứ 3 - chủ nhật 9:00~17:00 *Quầy dịch vụ mượn, trả, copy tài liệu đã đặt trước (không có sưu tập sách)

○ Website thư viện công lập tỉnh Saitama

<https://www.lib.pref.saitama.jp/> (tiếng Nhật)

<https://www.lib.pref.saitama.jp/foreign/index.html> (tiếng Trung, tiếng Hàn- Triều Tiên, tiếng Việt, tiếng Anh, português, español, tiếng Pháp, tiếng Nhật giản đơn)

○ Hướng dẫn sử dụng thư viện công lập tỉnh Saitama

<https://www.lib.pref.saitama.jp/collection/docs/chinese.pdf> (tiếng Trung)

<https://www.lib.pref.saitama.jp/collection/docs/korean.pdf> (tiếng Hàn- Triều Tiên)

<https://www.lib.pref.saitama.jp/collection/docs/vietnamese.pdf> (Tiếng Việt)

<https://www.lib.pref.saitama.jp/collection/docs/english.pdf> (tiếng Anh)

<https://www.lib.pref.saitama.jp/collection/docs/portuguese.pdf> (português)

<https://www.lib.pref.saitama.jp/collection/docs/french.pdf> (français)

<https://www.lib.pref.saitama.jp/collection/docs/spanish.pdf> (español)

<https://www.lib.pref.saitama.jp/collection/docs/japanese.pdf> (tiếng Nhật giản đơn)

○ Danh sách thư viện công cộng trong tỉnh Saitama

<https://www.lib.pref.saitama.jp/about/post-1.html> (tiếng Nhật)

9 Bảo tàng mỹ thuật

Bảo tàng mỹ thuật cận đại công lập tỉnh Saitama, từ ga Kitaurawa đi bộ vào sẽ thấy ngay, bảo tàng nằm trong công viên Kitaurawa. Ở đây bạn có thể vui vẻ thưởng thức rất nhiều triển lãm các tác phẩm nghệ thuật nổi tiếng từ những tượng đài của thế giới như Monet, Chagall, Picasso cho đến các tác giả cận đại của Nhật. Hơn thế ở đây còn triển lãm rất nhiều chiếc ghế good design (phác hoạ).

Nơi tiếp nhận tư vấn • giải đáp

Hướng dẫn đời sống người nước ngoài tỉnh Saitama

Tên đoàn thể	Số điện thoại • URL	Địa chỉ	Thời gian tiếp nhận
Bảo tàng mỹ thuật cận đại tỉnh Saitama	048-824-0111 https://pref.spec.ed.jp/momas/	Saitama-shi, Urawa-ku, joban 9-30-1	10:00~17:30 ※ Vào phòng triển lãm đến 17:00 ※ Ngày nghỉ là thứ 2 (trường hợp rơi vào ngày lễ, hoặc ngày của tỉnh dân thì sẽ mở cửa), lịch nghỉ tết, nghỉ tạm thời. Phí tham quan: vé thường 200 yên, học sinh THPT, sinh viên 100 yên, dưới THCS được miễn phí (bộ sưu tập Momas) ※Phí tham quan triển lãm theo dự án sẽ thay đổi tùy theo từng dự án.

10 Viện bảo tàng

- ① Viện bảo tàng lịch sử và dân tộc tỉnh Saitama nằm trong công viên Omiya. Là bảo tàng tổng hợp nhân văn về lịch sử, dân tộc, mỹ thuật công nghệ, có lưu trữ rất nhiều tài liệu liên quan đến Saitama, đầu tiên phải kể đến là tài sản văn hoá chỉ định của quốc gia, của tỉnh chẳng hạn như quốc bảo là đoản kiếm - thanh đao- cuốn tranh ghi lại sự kiện Thái Bình.
- ② Viện bảo tàng di tích lịch sử Sakitama tỉnh Saitama nằm trong khu quần thể lăng mộ Saitama là di tích đặc biệt được nhà nước chỉ định. Trong phòng trưng bày, trưng bày rất nhiều các tài liệu quý được đưa ra từ các lăng mộ mà đầu tiên phải kể đến các vật phẩm được đưa ra từ lăng mộ Musashi Inari Yama là quốc bảo,.
(Do tủ trưng bày Quốc bảo “Thanh kiếm sắt khảm vàng” đang được tu sửa, nên tạm thời chỉ trưng bày bản sao của thanh kiếm)
- ③ Bảo tàng di tích lịch sử Ranzan nằm trong di tích lịch sử chỉ định của quốc gia sugayayakata. Được xây dựng tại vị trí nối tiếp từ quán võ sĩ thời Kumakura đến thành của thời chiến quốc. Đây là bảo tàng mà bạn có thể học hỏi về thời trung cổ (khoảng thế kỷ 12 đến thế kỷ 16) của tỉnh Saitama.
- ④ Bảo tàng tự nhiên tỉnh Saitama là bảo tàng tổng hợp về thiên nhiên giới thiệu về sự liên quan tới việc được sống đối diện cùng tự nhiên của Saitama, sống của con người với tự nhiên. Có thể xem được mô hình phục dựng hóa thạch hiện vật *paleoparadoxia*

Hướng dẫn đời sống người nước ngoài tỉnh Saitama

(động vật giống khủng long có vú đã tuyệt chủng) và cá mập khổng lồ
Carcharodon megalodon.

- ⑤ Bảo tàng Tachikawa Saitama giới thiệu về lịch sử sử dụng sông hồ để vận chuyển tàu bè làm trung tâm, sông Arakawa là dòng sông trở thành người mẹ của tỉnh Saitama và lịch sử tự nhiên, ngập lụt, trị thủy của sông Arakawa làm đề tài. Kết hợp với việc giới thiệu về sự sống của con người với sông, nước.



Nơi tiếp nhận tư vấn • giải đáp

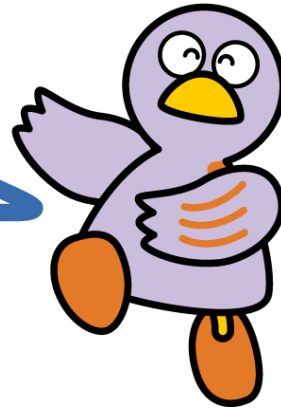
Tên đoàn thể	Số điện thoại • URL	Địa chỉ	Thời gian tiếp nhận
① Bảo tàng dân tộc và lịch sử Saitama	048-641-0890 https://saitama-rekimin.spec.ed.jp/	Saitama shi, Omiya ku, Takahanacho 4-219	9:00~16:30 (tháng 7 • 8 từ 9:00~17:00) ※Tiếp nhận thăm quan đến trước giờ đóng cửa 30 phút. ※Ngày đóng cửa: thứ 2 (trừ ngày lễ, ngày nghỉ bù, tuần lễ vàng, ngày nghỉ thị dân), Ngày 29/12 – 1/1, và đóng cửa tạm thời, có mở cửa tạm thời. Phí tham quan: Vé thường 300 yên, học sinh THPT, sinh viên 150 yên (triển lãm theo kế hoạch dự án, triển lãm dự án đặc biệt sẽ áp giá vé tại thời điểm đó.) ※Từ dưới học sinh THCS được miễn phí)
② Bảo tàng di tích Sakitama tỉnh Saitama	048-559-1111 https://sakitama-muse.spec.ed.jp/	Gyoda shi Saitama 4834	9:00~16:30 (Tháng 7, 8 từ 9:00~17:00) ※Tiếp nhận thăm quan đến trước giờ đóng cửa 30 phút ※Ngày đóng cửa: thứ 2 (trừ ngày lễ, ngày nghỉ bù, tuần lễ vàng, ngày nghỉ thị dân), Ngày 29/12 – 1/1, và đóng, mở cửa tạm thời. ※ Phí tham quan: vé thường 200 yên, học sinh THPT, sinh viên 100 yên, học sinh trung học trở xuống được miễn phí. ※Giới thiệu tài liệu trong phòng trưng bày quốc bảo (các vật phẩm được đưa ra từ lăng mộ Musashi Inari Yama), quần thể

Hướng dẫn đời sống người nước ngoài tỉnh Saitama

Tên đoàn thể	Số điện thoại • URL	Địa chỉ	Thời gian tiếp nhận
			lăng mộ cổ Saitama bằng nhiều ngôn ngữ khác nhau. ※Giới thiệu tài liệu trong phòng triển lãm quốc bảo (các vật phẩm được đưa ra từ lăng mộ Musashi Inari Yama) bằng tờ bướm đa ngôn ngữ (Ngôn ngữ: Tiếng Nhật, tiếng Anh, tiếng Trung, tiếng Hàn)
③ Bảo tàng di tích ranzan tỉnh Saitama	0493-62-5896 https://ranzan-shiseki.spec.ed.jp/	Ranzancho Sugaya 757	9:00~16:30 (tháng 7,8 từ 9:00~17:00) ※Tiếp nhận thăm quan đến trước giờ đóng cửa 30 phút ※ Ngày đóng cửa: thứ 2 (trừ ngày lễ, ngày nghỉ bù, tuần lễ vàng, ngày nghỉ thị dân) ※ Phí tham quan: vé thường 100 yên, học sinh THPT/sinh viên 50 yên, học sinh trung học trở xuống được miễn phí.
④ Bảo tàng thiên nhiên tỉnh Saitama	0494-66-0404 https://shizen.spec.ed.jp/	Nagatoromachi nagatoro 1417-1	9:00~16:30 (tháng 7,8 đến 17:00 giờ) ※Vào cửa trước giờ đóng cửa 30 phút Ngày đóng cửa: thứ 2 (trừ ngày lễ, ngày nghỉ bù, tuần lễ vàng, ngày nghỉ thị dân, từ ngày 1/7 ~31/8), nghỉ tết, và đóng cửa tạm thời Phí tham quan: 200 yên, học sinh phổ thông 100 yên, học sinh trung học trở xuống được miễn phí.
⑤ Bảo tàng Kawa của tỉnh Saitama	048-581-7333 https://www.river-museum.jp/	Yorii machi. Kozoni 39	9:00~17:00 (Trong kỳ nghỉ hè có kéo dài thời gian hơn) ※Vào cửa trước giờ đóng cửa 30 phút ※Ngày đóng cửa: thứ 2 (trừ ngày lễ, ngày nghỉ bù, tuần lễ vàng, ngày nghỉ thị dân, và trong thời gian nghỉ hè) nghỉ tết, và đóng cửa tạm thời Phí tham quan: 410 yên, học sinh trung học trở xuống được miễn phí. Phí đỗ xe : xe ô tô phổ thông 300¥

Chương 12

Quầy tiếp nhận tư vấn



Hình ảnh biểu trưng của tỉnh Saitama Kobaton

1 Tư vấn thông thường

2 Tư vấn chuyên môn

1 Tư vấn thông thường

Địa điểm	Số điện thoại.URL	Ngôn ngữ	Ngày tư vấn	Thời gian
Trung tâm tư vấn tổng hợp người nước ngoài tỉnh Saitama (Trong Hiệp hội giao lưu quốc tế tỉnh Saitama, Tầng 3, văn phòng chính quyền Urawa tỉnh Saitama)	048-833-3296 https://sia1.jp/foreign/advice/	Tiếng Nhật, Anh, Trung Quốc, Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha, Hàn Quốc, Triều Tiên,Philippin, Thái, và tiếng Việt Nam, tiếng Indonesia, tiếng Nepal Tiếng Nga, Tiếng Ukraina (cần đặt hẹn trước)	Thứ 2 – Thứ 6 ※Trừ ngày lễ, và lịch nghỉ tết. ※Tư vấn trực tiếp về chế độ Xuất nhập cảnh, lao động, luật pháp, phúc lợi, cần phải đặt lịch hẹn trước.	9:00～16:00
※Khi đến quầy tiếp dân của Cơ quan công cộng (như Ủy ban hành chính thị xã) mà gặp khó khăn về tiếng Nhật, thì hãy nhờ nhân viên của quầy tiếp dân gọi điện thoại giúp. Trung tâm tư vấn sẽ thông dịch hỗ trợ				
Trung tâm xúc tiến tham gia cộng đồng nam nữ tỉnh Saitama (With you Saitama) (Cùng bạn Saitama) ※Tư vấn nhiều vấn đề	048-600-3800 http://www.pref.saitama.lg.jp/withyou/counsel/guide.html	Tiếng Nhật	Từ thứ 2 - thứ 4, thứ 6, thứ 7 Chủ nhật, ngày nghỉ, lễ ※Trừ thứ 5 và lịch	9:30～20:30 9:30～17:00

Hướng dẫn đời sống người nước ngoài tỉnh Saitama

Địa điểm	Số điện thoại.URL	Ngôn ngữ	Ngày tư vấn	Thời gian
chẳng hạn như quan hệ giữa con người, gia đình, vợ chồng, cuộc sống khó khăn,.v.v.			nghỉ tết.	
Ủy Ban hành chính thị xã Ageo Quầy Hello “hello corner” Thứ 2 : lầu 1, Daisanbekkan	048-775-5111 (nội bộ 810) https://www.city.ageo.lg.jp/page/4-hc.html (Tư vấn bằng tiếng Việt qua mail) https://www.city.ageo.lg.jp/ques/questionaire.php?openid=295&check	(Trực tiếp) tiếng Tây Ban Nha	Thứ 2 hàng tuần	9:00~12:00 13:00~16:00
		(Trực tiếp) Tiếng Anh	(Trừ ngày lễ, và lịch nghỉ tết)	9:00~12:00
		(Trực tiếp) Tiếng Trung, Tiếng Bồ Đào Nha		13:00~16:00
		(※) tiếng Việt qua mail		—
		(Thông dịch qua điện thoại cho người đến cơ quan) Tiếng Anh, tiếng Trung, tiếng Tây Ban Nha, tiếng Bồ Đào Nha tiếng Hàn, tiếng Việt, tiếng neppal, tiếng Indonesia, tiếng Philippin, tiếng Thái. tiếng Hindu, tiếng Mông Cổ, tiếng Myanma	Thứ 2 – thứ 6 Thứ 7 tuần thứ 2 và thứ 4	8:30~17:00
Quầy tư vấn người nước ngoài Trong ban chấn hưng khu vực Lầu 2 dãy nhà A Ủy ban hành chính thị xã Iruma	04-2964-1111 (nội bộ 2147) https://www.city.iryu.ma.saitama.jp/kurasu/gaikoku/kakushusodan/sodan_gaikoku/6050.html	Tiếng Anh	Thứ 3 Thứ 6 tuần thứ 2, 4 mỗi tháng (đặt lịch hẹn)	9:00~12:00
		Tiếng Tây Ban Nha	Thứ 4	
		Tiếng Trung,	Thứ 5 tuần thứ nhất mỗi tháng	
Thành phố Kawaguchi Phòng xúc tiến hợp tác lao động đa văn hóa cộng sinh (Tòa nhà chính Cupo La lầu M4) ※Tư vấn đời sống đơn giản	048-227-7607 https://www.city.kawaguchi.lg.jp/soshiki/01060/020/4/3584.html	Tiếng Nhật, tiếng Anh, tiếng Trung, tiếng Hàn, tiếng Việt, tiếng Nepal, tiếng Indonesia, tiếng Philippin, tiếng Thái, tiếng Bồ đào Nha, tiếng Tây Ban Nha, tiếng Hindi, tiếng Pháp, tiếng Nga, tiếng Myanma, tiếng Khmer, tiếng Đức, tiếng Ý, tiếng Mã Lai, tiếng Mông Cổ, tiếng Shinhla	Thứ 3 ~ thứ 7 ※ Nghỉ vào ngày lễ, tết ※ Vào các ngày sau thì sẽ có nhân viên giao lưu quốc tế, nhân viên tư vấn người nước ngoài đối ứng, Thứ 3 ~ thứ 7 :tiếng Anh • tiếng Trung Thứ 3 hàng	9:00~12:00 13:00~17:15

Hướng dẫn đời sống người nước ngoài tỉnh Saitama

Địa điểm	Số điện thoại.URL	Ngôn ngữ	Ngày tư vấn	Thời gian
		(Thời gian tiếp nhận sẽ khác nhau tùy vào mỗi ngôn ngữ).	tuần:Tiếng Philippin Thứ 4 hàng tuần: tiếng Hàn Thứ 7 tuần thứ 2 và tuần thứ 4:tiếng Việt	
Trụ sở chính Ủy ban hành chính Kawaguchi (Quầy công tác ban thị dân)	048-258-1110	Tiếng Nhật, tiếng Anh, tiếng Trung, tiếng Thổ Nhĩ Kỳ ※ Quầy tư vấn tiếng Thổ Nhĩ Kỳ có thể có thay đổi.	Thứ 5 mỗi tuần	10:00~12:00 13:00~16:00
Ủy ban hành chính Kawaguchi Tư vấn thủ tục cho người nước ngoài ※ Tư vấn bởi chuyên viên hành chính	048-259-9037 048-259-9038 (Phòng tư vấn thị dân)	Tiếng Nhật ※Đặt lịch hẹn	Thứ 4 hàng tuần	13:30~16:00
Ủy ban hành chính thị xã Kawagoe Trung tâm giao lưu quốc tế (Lầu 5, Krasse Kawagoe)	049-228-7723 https://www.city.kawagoe.saitama.jp/kurashi/bunka/1003482/1003508/1003509.html	Tiếng Nhật、 Tiếng Việt	thứ 7 tuần thứ 1, 3 mỗi tháng	13:00~18:00
		Tiếng Nhật、 Tiếng Trung	thứ 2 tuần thứ 2, 4 mỗi tháng	
		Về tư cách lưu trú (Tiếng Nhật)	thứ 7 tuần thứ 4 mỗi tháng	
		Tư vấn pháp luật (Tiếng Nhật) ※Có thể đặt hẹn	Thứ 2 tuần thứ 2, 4 mỗi tháng	15:00~17:00
Ủy ban thành phố Gyoda Ban xúc tiến đời sống khu vực	048-556-1111 (Số nội bộ 251)	Tiếng Nhật, tiếng Anh, tiếng Tây Ban Nha, tiếng Bồ Đào Nha Nhiều ngôn ngữ khác theo máy thông dịch	Thứ 2~Thứ 6 ※ Trừ ngày lễ, và lịch nghỉ tết	8:30~17:15
Ủy ban thành phố Kuki Lầu 3 Tòa nhà chính Ban đời sống thị dân	0480-22-1111 https://www.city.kuki.lg.jp/shisei/kyodo/kokusaikoryu/gaiko/kujinsoudan.html	Tiếng Nhật, tiếng Anh ※ Đối ứng thông dịch bằng máy dịch thuật, thông dịch video. (Tiếng Nhật, tiếng Anh, tiếng Trung, tiếng Hàn, tiếng Tây Ban Nha, tiếng Bồ Đào Nha, tiếng Hindu, tiếng Thái, tiếng Nepal, tiếng Philippin, tiếng Việt, tiếng Pháp, tiếng Nga, tiếng Indonesia, tiếng	Thứ 2~Thứ 6 ※ Trừ ngày lễ, và lịch nghỉ tết	9:00~12:00 13:00~17:00

Hướng dẫn đời sống người nước ngoài tỉnh Saitama

Địa điểm	Số điện thoại.URL	Ngôn ngữ	Ngày tư vấn	Thời gian
		Khơ me, tiếng Mông Cổ, tiếng Myanma, tiếng Malaysia)		
Ủy ban thành phố Koshigaya Tầng 3 Tòa nhà chính Ban chi viện đời sống thị dân	048-963-9114 https://www.city.koshigaya.saitama.jp/kurashi_shisei/kurashi/kokusaika/forforeign/gaikokujinsodanmadoquchi_shikatsu.html#auto_anc0	Tiếng Nhật, tiếng Anh, tiếng Trung, tiếng Việt, tiếng Philippin Dịch đa ngôn ngữ theo máy dịch	Thứ 2~Thứ 6	9:00~16:30
Trung tâm chi viện đời sống thị dân thành phố Koshigaya (Tầng 5 B city Twincity Koshigaya)	048-969-2750 https://koshigaya-activity-support.info	Tiếng Anh, tiếng Trung ※ Đối ứng bằng 17 loại ngôn ngữ thông dịch điện thoại, thông dịch hình ảnh.	Thứ 3 ~Thứ 7	9:00~17:00
Ủy ban hành chính quận Omiya thị xã Saitama tầng 2	048-646-3097 (phòng tư vấn thị dân) ※ Nghỉ vào ngày lễ, lịch nghỉ tết	Tiếng Anh, Tiếng Philippin	Thứ 2	9:00~12:00
		Tiếng Hàn, tiếng Triều Tiên	Thứ 3	
		Tiếng Anh, tiếng Việt	Thứ 4	
		Tiếng Trung	Thứ 5	
Hiệp hội du lịch quốc tế Saitama Trung tâm giao lưu quốc tế (Tầng 9, Comunale cổng phía đông ga Urawa) Thực hiện các dịch tiện ích như thông dịch qua video phone. ※ Thông dịch bản xứ sẽ hỗ trợ thông dịch bằng điện thoại chuyên biệt. (có thể đối ứng bằng 16 ngôn ngữ) Thông dịch theo dạng	048-887-1506 https://stib.jp/international/consult/ ※ Nghỉ vào ngày lễ và lịch nghỉ đầu năm cuối năm.	Tiếng Nhật	Thứ 2 – thứ 5	10:00~17:00 (Quầy tiếp nhận đến 16:30)
		Tiếng Trung	Ngày thứ 3	9:00~12:00 13:00~15:00 (Quầy tiếp nhận đến 14:00)
		Tiếng Anh	Thứ 4	9:00~12:30 13:00~14:30 (Quầy tiếp nhận đến 14:00)

Hướng dẫn đời sống người nước ngoài tỉnh Saitama

Địa điểm	Số điện thoại.URL	Ngôn ngữ	Ngày tư vấn	Thời gian
dịch 3 bên thông qua ứng dụng điện thoại ngoại tuyến. (đối ứng 14 ngôn ngữ)		Tiếng Hàn, Tiếng Triều Tiên	Thứ 5	9:00~12:00 13:00~15:00 (Quầy tiếp nhận đến 14:00)
Lầu 2 Ủy ban hành chính thị xã Sayama Trong ban văn hóa tự trị Hiệp hội giao lưu quốc tế thị xã Seyama Chi hội hỗ trợ tư vấn người nước ngoài.	04-2952-4584 https://www.sifa.saitama.jp/	Nội dung đối ứng đa ngôn ngữ thông qua máy thông dịch và tiếng Anh (tư vấn đời sống, tư vấn pháp luật) Thực hiện thông dịch nội dung tư vấn hướng đến ban trách nhiệm trong Ủy ban.	Thứ 2, 4 và 6	9:00~16:00
Ủy ban hành chính thị xã Shiki Ban xúc tiến đời sống thị dân Hỗ trợ tư vấn, nộp hồ sơ người nước ngoài.	048-473-1468 Nếu ngoài ngày tư vấn phải đặt hẹn lịch trước. https://www.city.shiki.lg.jp/soshiki/12/2332.html	Tiếng Anh	Thứ 5 tuần thứ nhất Thứ 3 tuần thứ 3	10:00~12:00
		Tiếng Trung	Thứ 5 tuần thứ nhất Thứ 2 tuần thứ 3	14:00~16:00 10:00~12:00
		Tiếng Việt, tiếng Tây Ban Nha, tiếng Bồ Đào Nha, tiếng Nepal, tiếng Hindu ※ Cần đặt lịch hẹn		
Ủy ban thị xã Soka Quầy tư vấn quốc tế	048-922-2970 https://www.city.soka.saitama.jp/cont/s1402/010/020/030/01.html	Tiếng Anh, tiếng Trung, tiếng Tây Ban Nha, tiếng Hàn, tiếng Thái và tiếng Pháp	Thứ 2, 4 và 6	9:00~17:00
			Thứ 3, 5	Đặt lịch hẹn
Ủy ban hành chính thị xã Tokorozawa Ban tư vấn thị dân	04-2998-9092 https://www.city.tokorozawa.saitama.jp/kurashi/soudan/shi-minsoudan/soudan20200311091647560.html	Tiếng Trung	Thứ 5 tuần thứ 1, 3	10: 00~12:00 (Quầy tiếp nhận đến 11:30)
		Tiếng Anh, tiếng Philippin	Thứ 5 tuần thứ 2, 4	
Lầu 3 Ủy ban hành chính thị xã Toda Ban xúc tiến hợp tác lao động Quầy tư vấn thị dân	048-441-1800 (số nội bộ 483) https://www.city.toda.saitama.jp/soshiki/192/community-	Tiếng Anh	Thứ 2, 4	9:00~12:00
		Tiếng Trung ※ Có sự thay đổi ※ Có đặt máy thông	Thứ 3, 5 và thứ 6	13:00~17:00

Hướng dẫn đời sống người nước ngoài tỉnh Saitama

người nước ngoài thị xã Toda	gaikokujin-soudan.html	dịch tự động.		
Hiệp hội giao lưu quốc tế thị xã Toda (Lầu 2 Toà nhà Niizo minami chosha của Ủy ban hành chính thị xã Toda) ① Quầy tư vấn đời sống • khó khăn người nước ngoài ② Tư vấn pháp luật cho người nước ngoài	048-434-5690 https://toda-tifa.com/for-foreign-residents/	① Tiếng Nhật, tiếng Trung, Tiếng Anh ② Tiếng Nhật, tiếng Trung, Tiếng Anh ※ Ngoài ngôn ngữ trên hãy gọi điện hỏi (Hãy gọi đặt lịch hẹn đến trước 12 :00 ngày hôm trước để đặt lịch hẹn)	① Thứ 3-chủ nhật	① 8:45~17:30
			② Thứ 4 tuần thứ 2 mỗi tháng	② 14 : 00~/15 : 00~/16 : 00~ ※1 ngày 3 lần
Ủy ban hành chính thị xã Hanno Ban xúc tiến tự trị	https://www.city.hanno.lg.jp/kurashi_seikatsukankyo/shimin_nosodammadoguchi/6543.html	Tiếng Tây Ban Nha (Đặt lịch hẹn trước)	Thứ 2 của tuần thứ 4	9:00~12:00
		Đối ứng đa ngôn ngữ theo máy nói cầm tay	Thứ 2 – thứ 6 ● Trừ ngày lễ	8:30 ~17:15
Ủy ban hành chính thị xã Fujimi	049-251-2711 (số nội bộ 272) Tư vấn đời sống thị dân quốc tịch nước ngoài https://www.city.fujimi.saitama.jp/kurashi_tetsuzuki/01soudan/2010-0517-1125-137.html	Tiếng Anh, Trung, Hàn Quốc, tiếng Philippin, tiếng Tây Ban Nha, tiếng Việt, tiếng Nepal * Cần xác nhận về loại ngôn ngữ hỗ trợ khác	Thứ 5 (Cần đặt lịch hẹn)	13:00~16:00
	049-269-6450 (Trung tâm giao lưu quốc tế Fujimino)		Thứ 6	10:00~13:00
Ủy ban hành chính thị xã Fujimino			Thứ 2 ,Thứ 6	13:00~16:00
			Thứ 3 – Thứ 5	10:00 ~16:00
Trụ sở văn phòng công vụ Miyoshimachi			Thứ 2	10:00~13:00
			Thứ 5	13:00~16:00
Trung tâm giao lưu	049-269-6450 049-256-4290		Thứ 2 – Thứ 6	10:00~16:00

Hướng dẫn đời sống người nước ngoài tỉnh Saitama

quốc tế Fujimino (FICEC) 〒356-0004 Fujimino-shi Kamifukuoka 5-4-25	http://www.ficec.jp/			
Ủy ban Yokoze Phần mềm hỗ trợ tiện ích cho cuộc sống tư vấn qua tin nhắn 「Wakaru」 • Android  • iOS 	0494-25-0112 https://yokoze.wakaru.world/ja/home	Tiếng Anh, Trung, Hàn Quốc, tiếng Việt, tiếng Nepal, tiếng Thái, tiếng Philippin, tiếng Myanma, tiếng Tây Ban Nha.	Thứ 2~Thứ 6 ※Trừ ngày lễ	Đối ứng 24giờ ※ TRẢ LỜI từ Ủy ban 9:00~17:00
Lầu 1 Ủy ban hành chính thị xã Warabi Ban hợp tác lao động thị dân Quầy tư vấn tổng hợp người nước ngoài	048-433-7745 https://www.city.warabi.saitama.jp/shogaigakushu/kouryu/1006312/1007155.html	Tiếng Anh, tiếng Trung Đối ứng bằng máy thông dịch giọng nói đa ngôn ngữ	Thứ 2 ~ thứ 6 (Trừ ngày lễ)	9:00~17:00

2 Tư vấn chuyên môn

Địa điểm	Số điện thoại • URL	Ngôn ngữ	Ngày tư vấn	Thời gian
Hội luật sư tỉnh Saitama Trung tâm tư vấn luật	048-710-5666 https://www.saitama.or.jp/foreigner.html	Tiếng Nhật ※Cần đặt lịch hẹn	Tiếp nhận đặt lịch hẹn: Thứ 2 – Thứ 6	9:00~17:00
			Thứ 7	9:30~17:30
			Ngày tư vấn: Thứ 4, 6	13:00~16:00
Luật Terasu Saitama (Trung tâm hỗ trợ tư pháp Nhật Bản Văn phòng địa phương Saitama) Cung cấp miễn phí thông tin các cơ quan liên quan về hội luật sư, chế độ luật pháp của Nhật để hỗ trợ giải quyết ứng với nội dung cần tư vấn (mất phí gọi điện thoại) Trường hợp phù hợp với điều kiện thu nhập thì có thể sử dụng dịch vụ tư vấn luật miễn phí.	0570-078312 (Từ điện thoại IP gọi tới 0503383-5375) https://www.houterasu.or.jp/site/chihoujimusai-ho-saitama/	(Điện thoại) Chỉ Tiếng Nhật (Gặp trực tiếp : Cần đặt lịch hẹn) Tư vấn luật miễn phí cho người phù hợp với điều kiện cần thiết Sẽ tìm người thông dịch ứng với ngôn ngữ của người cần tư vấn (Tuy nhiên cũng có trường hợp không tìm được người tư vấn).	Nhận đặt lịch hẹn : Thứ 2 – Thứ 6 ※ Chỉ ngày thường	9:00~17:00
			Ngày tư vấn Thứ 4 tuần thứ 2,4 mỗi tháng ※ Chỉ ngày thường ※Trừ ngày lễ và lịch nghỉ tết	13:00~16:20
Dịch vụ cung cấp thông tin đa ngôn ngữ-Luật Terasu ※ Đối với khách hàng cần giúp đỡ về ngôn ngữ nước ngoài, cũng có thể được cung cấp thông tin tại Luật Terasu, và đặt lịch hẹn tư vấn thông qua thông dịch (mất phí gọi điện thoại)	0570-078377	(Điện thoại) Tiếng Trung, Anh, Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha, Hàn Quốc, Việt Nam, Philippin, Nepal, và tiếng Thái Lan	Đặt qua điện thoại : Thứ 2 – Thứ 6 ※ Chỉ ngày thường	9:00~17:00
Hiệp hội người Nhật ở hải ngoại Trung tâm tư vấn người nước ngoài gốc Nhật	045-211-1788 https://jadesas.or.jp/jp/kokunai1/	Tiếng Nhật, tiếng Bồ Đào Nha, tiếng Tây Ban Nha	Thứ 2 – Thứ 6 ※ Trừ ngày lễ, ngày hội	14:00~17:30
Địa điểm	Số điện thoại • URL	Ngôn ngữ	Ngày tư vấn	Thời gian
Trung tâm tư vấn tổng hợp cảnh	#9110 hoặc	Tiếng Nhật	Thường nhật	Đối ứng 24 tiếng

Hướng dẫn đời sống người nước ngoài tỉnh Saitama

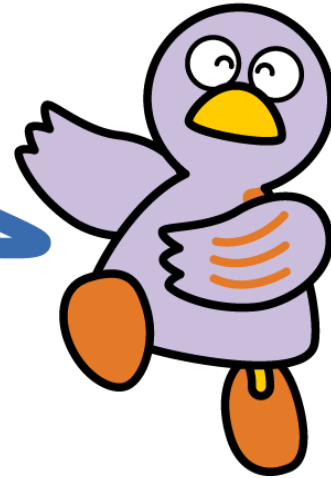
sát trụ sở chính của cảnh sát tỉnh Saitama Tiếp nhận ý kiến, nguyện vọng về hoạt động cảnh sát, tư vấn các loại.	048-822-9110 (gọi dial và một phần điện thoại dùng IP không gọi được) Trang chủ cảnh sát tỉnh Saitama https://www.police.pref.saitama.lg.jp		※ Ngày thường sau 17 giờ 15 phút và các ngày thứ 7, chủ nhật, nghỉ lễ, nghỉ tết thì máy sẽ được chuyển tự động đến phòng tổng hợp trụ sở chính của cảnh sát tỉnh Saitama , cảnh sát ở đây sẽ tiếp nhận và giải quyết trực tiếp.	
Phòng hỗ trợ người bị hại do tội phạm cảnh sát tỉnh Saitama (Lầu 3 toà nhà Ramuza tower, Saitama shi, Minami ku,Numakage 1-10-1)	①0120-381-858 Tiếp nhận tư vấn cho người gặp tai nạn,sự vụ, hoặc gia đình của người đó Trang chủ cảnh sát tỉnh Saitama https://www.police.pref.saitama.lg.jp	Tiếng Nhật	Thứ 2 – Thứ 6(trừ ngày lễ, ngày nghỉ tết)	8:30~17:15
	②#8103 Điện thoại tư vấn bị hại do tội phạm tình dục (heart san) hoặc số 0120-83-8103 tiếp nhận tư vấn cho người bị hại trong vụ phạm tội hoặc gia đình của người đó.		Đối ứng 24 tiếng ※ Ngày thường sau 17 giờ 15 phút và các ngày thứ 7, chủ nhật, nghỉ lễ, nghỉ tết thì máy sẽ được chuyển tự động đến phòng tổng hợp trụ sở chính của cảnh sát tỉnh Saitama , cảnh sát ở đây sẽ tiếp nhận và giải quyết trực tiếp.	
Trung tâm hỗ trợ thiếu niên của cảnh sát tỉnh Saitama(Lầu 3 toà nhà Ramuza tower, Saitama shi, Minami ku, Numakage 1-10-1) Tiếp nhận tư vấn về mặt tâm lý liên quan đến các vấn đề của thiếu niên như phạm tội, bắt nạt, bỏ nhà đi, bị bắt nạt...cho bản thân thiếu niên và người giám hộ	048-865-4152 (Dùng người giám hộ) 048-861-1152 (dùng cho thiếu niên, young telephone coner) Trang chủ cảnh sát tỉnh Saitama https://www.police.pref.saitama.lg.jp	Tiếng Nhật	Thứ 2 – Thứ 6 (trừ ngày lễ, ngày nghỉ tết)	8:30~16:15
Đội cảnh sát đường sắt trụ sở chính SaitamaTiếp nhận tư vấn liên quan đến vấn đề bị quấy rối tình dục trong cơ sở đường sắt ví dụ như trong xe điện	048-641-0599	Tiếng Nhật	Bất kể khi nào	Tiếp nhận 24 giờ ※Cũng có khi tiếp nhận bởi nhân viên cảnh sát không phải là nữ.

Hướng dẫn đời sống người nước ngoài tỉnh Saitama

Địa điểm	Số điện thoại • URL	Ngôn ngữ	Ngày tư vấn	Thời gian
Cục pháp vụ địa phương Saitama ① Đường dây tư vấn nhân quyền ngôn ngữ nước ngoài ② Cổng tiếp nhận tư vấn nhân quyền ngôn ngữ nước ngoài.	① 0570-090911 ② https://www.moj.go.jp/JINKE/N/jinken21.html#01	Tiếng Trung, Hàn, Anh, Philippin, Bồ Đào Nha, và tiếng Việt, tiếng Nepal, tiếng Tây Ban Nha, Indonesia, Thái	Thứ 2 – Thứ 6 (trừ ngày lễ và lịch nghỉ tết)	9:00~17:00
Trung tâm hỗ trợ tư vấn bạo lực của người hôn phối tỉnh Saitama (Trung tâm xúc tiến tham gia cộng đồng nam nữ) ※Tư vấn về bạo lực, hoặc bạo lực khi hẹn hò	048-600-3700	Tiếng Nhật	Thứ 2 – Thứ 4, thứ 6, thứ 7 (trừ thứ 5) Chủ nhật, ngày lễ, ngày nghỉ ※Trừ thứ 5 và lịch nghỉ tết.	9:30~20:30 9:30~17:00
Đoàn thể giáo dục phúc lợi Châu Á Trụ sở chính trong hoạt động tị nạn (RHQ)	Tị dân bán đảo Đông Dương-tị dân công ước-tị nạn định trú nước thứ 3 0120-090-091 Người thuộc đối tượng bảo vệ bổ sung 0120-400-250 Người nộp đơn xin công nhận tị nạn 0120-925-357	Tiếng Nhật, tiếng Anh, tiếng Pháp, tiếng Việt, tiếng Miyama, tiếng Ukraine. ※Các ngôn ngữ khác cần hỏi trước	Thứ 2 – Thứ 6	10:00~12:00 14:00~16:00

Chương 13

Danh sách uỷ ban hành chính phường, quận,



Hình ảnh biểu trưng tỉnh Saitama Kobaton

Tổng hợp link trang chủ của phường, quận và thị xã trong tỉnh Saitama (Trang chủ tỉnh Saitama)

URL: <https://www.pref.saitama.lg.jp/a0301/wwwlink.html>

Tên của phường, quận và thị xã (Thứ tự theo bảng chữ cái)	Điện thoại	Địa chỉ	Số lượng người nước ngoài cư trú <Lưu ý>
1 Ageo shi	048-775-5111	Honchou 3-1-1	5,064
2 Asaka shi	048-463-1111	Honchou 1-1-1	4,697
3 Chichibu shi	0494-22-2211	Kumaki chou 8-15	734
4 Fujimi shi	049-251-2711	Ooji Tsuruma 800-1	3,278
5 Fujimino shi	049-261-2611	Fukuoka1-1-1	3,352
6 Fukaya shi	048-571-1211	Nakachou 11-1	3,860
7 Gyoda shi	048-556-1111	Honmaru 2-5	2,111
8 Hanno shi	042-973-2111	Namiyanagi 1-1	1,458
9 Hanyu shi	048-561-1121	Higashi 6-15	2,341
10 Hasuda shi	048-768-3111	Kurohama 2799-1	933
11 Hatoyama machi	049-296-1211	Mamedo chou184-16	143
12 Hidaka shi	042-989-2111	MinamiHirasawa 1020	1,167
13 HigashiChichibu mura	0493-82-1221	Omido 634	11
14 HigashiMatsuyama shi	0493-23-2221	Matsuba chou 1-1-58	3,703
15 Honjou shi	0495-25-1111	Honjou 3-5-3	3,150
16 Ina machi	048-721-2111	Chuo 4-355	707
17 Iruma shi	04-2964-1111	Toyooka 1-16-1	3,006
18 Kamikawa machi	0495-77-2111	Uedake 909	633
19 Kamisato machi	0495-35-1221	Shichihongi 5518	1,372
20 Kasukabu shi	048-736-1111	Chuo 7-2-1	5,862
21 Kawagoe shi	049-224-8811	Motomachi 1-3-1	10,226
22 Kawaguchi	048-258-1110	Aoki 2-1-1	43,706
23 Kawajima machi	049-297-1811	Shimoyatsubayashi 870-1	424
24 Kazo shi	0480-62-1111	Mitsumata 2-1-1	3,445
25 Kitamoto shi	048-591-1111	Honchou 1-111	925
26 Koshigaya shi	048-964-2111	Koshigaya 4-2-1	8,335

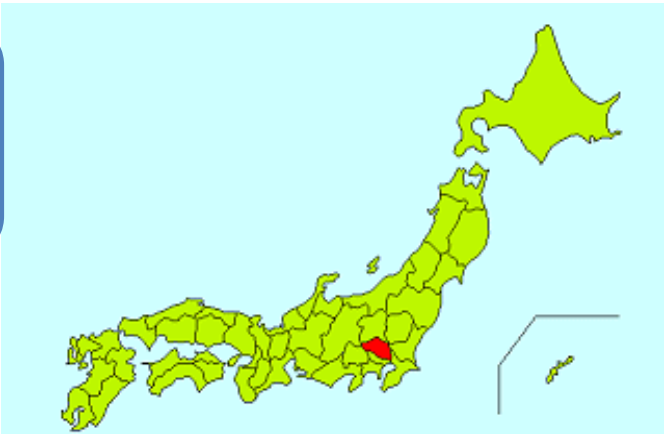
Hướng dẫn đời sống người nước ngoài tỉnh Saitama

Tên của phường, quận và thị xã (Thứ tự theo bảng chữ cái)	Điện thoại	Địa chỉ	Số lượng người nước ngoài cư trú <Lưu ý>
27 Konosu shi	048-541-1321	Chuo 1-1	2,439
28 Kuki shi	0480-22-1111	Shimohayami 85-3	4,021
29 Kumagaya shi	048-524-1111	Miyachou 2-47-1	4,841
30 Matsubushi machi	048-991-2711	Matsubushi 2424	536
31 Minano machi	0494-62-1230	Minano 1420-1	106
32 Misato shi	048-953-1111	Hanawada 648-1	6,357
33 Misato machi	0495-76-1111	Kibe 323-1	224
34 Miyashiro machi	0480-34-1111	Kasahara 1-4-1	549
35 Miyoshi machi	049-258-0019	Fujikubo 1100-1	1,022
36 Moroyama machi	049-295-2112	Chuo 2-1	785
37 Nagatoro machi	0494-66-3111	Honnogami 1035-1	43
38 Namegawa machi	0493-56-2211	Fukuda 750-1	672
39 Niiza shi	048-477-1111	Nobitome 1-1-1	4,536
40 Ogano machi	0494-75-1221	Ogano 89	159
41 Ogawa machi	0493-72-1221	Ootsuka 55	437
42 Ogose machi	049-292-3121	Ogose 900-2	181
43 Okegawa shi	048-786-3211	Izumi 1-3-28	1,207
44 Ranzan machi	0493-62-2150	Sugiyama 1030-1	695
45 Saitama shi	048-829-1111	Urawa ku jouban 6-4-4	32,112
46 Sakado shi	049-283-1331	Chiyoda 1-1-1	3,464
47 Satte shi	0480-43-1111	Higashi4-6-8	1,465
48 Sayama shi	04-2953-1111	Irumagawa 1-23-5	3,373
49 Shiki shi	048-473-1111	Nakamuneoka 1-1-1	2,247
50 Shiraoka shi	0480-92-1111	Sendano 432	922
51 Soka shi	048-922-0151	Takasago 1-1-1	10,133
52 Sugito machi	0480-33-1111	Seiji 2-9-29	767
53 Toda shi	048-441-1800	Kamitoda 1-18-1	8,244
54 Tokigawa machi	0493-65-1521	Tamagawa 2490	231
55 Tokorozawa shi	04-2998-1111	Namiki 1-1-1	7,147
56 Tsurugashima shi	049-271-1111	Mitsugi 16-1	1,868
57 Wako shi	048-464-1111	Hirosawa 1-5	2,811
58 Warabi shi	048-432-3200	Chuo 5-14-15	8,620
59 Yashio shi	048-996-2111	Chuo 1-2-1	4,517
60 Yokoze machi	0494-25-0111	Yokoze 4545	92
61 Yorii machi	048-581-2121	Yorii 1180-1	852
62 Yoshikawa shi	048-982-5111	Kiyomino 1-1	2,143
63 Yoshimi machi	0493-54-1511	Shimohosoya 411	237
Tổng cộng			234,698

<Lưu ý> Số lượng người nước ngoài cư trú ở các phường, quận, thị xã dựa trên thống kê lưu trú người nước ngoài của Sở pháp vụ (tại thời điểm cuối tháng 12 năm 2023)

Chương 14

Giới thiệu tỉnh Saitama



- 1 Địa chỉ (vị trí) uỷ ban hành chính phường, quận thị xã (Bản đồ)
- 2 Đặc trưng
- 3 Tình chị em thân hữu tương giao của 5 nước

1 Địa chỉ (vị trí) uỷ ban hành chính phường, quận thị xã (Bản đồ)



Diện tích	3,797.75 km ² (Viện địa lý quốc gia Nhật 「Điều tra tổng diện tích của các phường, quận, thị xã, tỉnh, thủ phủ trên toàn quốc」 Thời điểm ngày 1 tháng 7 năm 2024)
Số phường, quận, thị xã	Thị xã : 40 Phường : 22 Xã : 1
Dân số	7,330,697 người (Thống kê dân số thời điểm ngày 1 tháng 11 năm 2024)
Số người nước ngoài cư trú	234,698 người (theo điều tra của Sở quản lý lưu trú xuất nhập cảnh thời điểm cuối tháng 12 năm 2023)

Hướng dẫn đời sống người nước ngoài tỉnh Saitama

Nhiệt độ trung bình trong năm 17.2°C (năm 2023 Saitama shi Trang chủ cục khí tượng)

※ Dữ liệu khác 「Phòng dữ liệu thống kê Sainokuni」 (Cổng thông tin điện tử thống kê của tỉnh Saitama)

<https://www.pref.saitama.lg.jp/theme/tokei/>

※ Giới thiệu tỉnh Saitama (Trang chủ ban quảng cáo truyền thông tỉnh Saitama)

<https://www.pref.saitama.lg.jp/a0314/saitama-profile/index.html>

2 Đặc trưng

(1) Biệt danh (Tên gọi yêu quý)

Biệt danh của tỉnh Saitama là 「Sainokuni」.

Là từ thể hiện vẻ đẹp và đa dạng của tỉnh, nơi được thiên nhiên ưu đãi sự trù phú với 4 mùa cảnh vật thiên nhiên thay đổi, để phát triển ở nhiều lĩnh vực như sản xuất, văn hoá, học thuật, đồng thời là từ được chọn để nâng cao sự thân thuộc và lòng yêu mến với tỉnh Saitama....

(2) Huy hiệu của tỉnh

Huy hiệu của tỉnh saitama là 16 hình móc câu ngọc, sắp xếp đối xứng tạo thành vòng tròn. Móc câu ngọc này đã được người cổ đại rất coi trọng, được xem như vật trang sức. Ngoài ra, Thiết kế móc câu ngọc bài trí thành hình tròn nhằm thể hiện “mặt trời”, “phát triển”, “nhiệt huyết” và “sức mạnh”.



(3) Đặc trưng

Tỉnh Saitama đã được thiên nhiên ban tặng những thứ gần gũi thân thiết với con người và được chỉ định làm đặc trưng của tỉnh như chim, cây, hoa, bướm, cá.

Chim của tỉnh 「Chim bồ câu Barbary」	Cây của tỉnh 「cây Keyaki- Zelkova」	Hoa của tỉnh 「hoa anh thảo primula sieboldii」	Bướm của tỉnh 「Bướm xanh Neozephyrus japonicus」	Cá của tỉnh 「Cá Musashitomiyo Punggitius」
				

(4) Hình ảnh biểu trưng của tỉnh Saitama “Kobaton”- “Saitamatchi”

Kobaton là mô phỏng kiểu dáng của chim bồ câu barbary-loài chim đặc trưng của tỉnh. Nó được chỉ định làm hình ảnh biểu trưng của tỉnh vào năm 2005. Lĩnh vực hoạt động của nó ngày càng rộng lớn hơn như, tập trung sự chú ý bởi biểu hiện yêu thương, tham gia diễn xuất trên phim, lên tàu ngầm không gian có người lái, còn được mệnh danh là hành tinh nhỏ. Với hình ảnh biểu trưng của tỉnh, trưởng đoàn của “Đoàn cổ vũ Yurutama” nó đang nỗ lực PR (quảng bá) tỉnh Saitama đến các vùng khác.

Saitamatchi là hình ảnh biểu trưng được tạo ra vào ngày 14 tháng 11 năm 2014 (ngày của tỉnh dân). Với “Đôi mắt lúng liếng - Kurikuri o meme” và “Đường kẻ ở bụng – onaka no boarder” là thương hiệu. Cùng với Kobaton đang nỗ lực hết sức để PR cho tỉnh Saitama.



Kobaton Saitamatchi

Hình ảnh biểu trưng của tỉnh Saitama “Kobaton” & “Saitamatchi” (Trang chủ ban quảng cáo truyền thông tỉnh Saitama)

<https://www.pref.saitama.lg.jp/kense/saitamaken/kobaton/index.html>

3 Tình chị em thân hữu tương giao của 5 nước

Tỉnh Saitama hiện tại đang liên kết bằng hữu, thân tình chị em với 5 tỉnh của 5 quốc gia, và tổ chức nhiều hoạt động giao lưu hợp tác.

「5 quốc gia có tình bằng hữu, thân tình chị em với tỉnh Saitama」 (Trang chủ Ban quốc tế tỉnh Saitama)

<http://www.pref.saitama.lg.jp/a0306/kouryukyoryoku/shimaiyuko.html>

Bang Mexico (Hợp chủng quốc Mexico)	Tỉnh Sơn Tây (Trung Quốc)	Tiểu bang Queennsland (Úc)	Bang Ohio (Hợp chủng quốc Mỹ)	Bang Brandenburg (Cộng hòa liên bang Đức)

Hình minh họa là Kobaton được đặt theo tình chị em bằng hữu tương giao với các bang và tỉnh.